

THÀNH GIÁO SƯU TẬP
NĂM GIÁP DẦN (1974)

ĐẠI ĐẠO TAM KỲ PHỔ ĐỘ
CƠ QUAN PHỔ THÔNG GIÁO LÝ ĐẠI ĐẠO

THÁNH GIÁO SƯU TẬP
NĂM GIÁP DẦN (1974)
(In lần thứ Hai)

 Nhà xuất bản **TÔN GIÁO**
Hà Nội 2018

ĐẠI ĐẠO TAM KỲ PHỔ ĐỘ
CƠ QUAN PHỔ THÔNG GIÁO LÝ ĐẠI ĐẠO



Đã thông qua VĂN PHÒNG HIỆP THIÊN ĐÀI
Ngày 15-3 Kỷ Sửu (09-4-2009)
Phụ Tá Bảo Pháp Chơn Quân



THIÊN VƯƠNG TINH

LỜI GIỚI THIỆU

Ra đời từ năm Ất Tỵ (1965), Cơ Quan Phổ Thông Giáo Lý Đại Đạo (CQPTGL), có chức năng nghiên cứu giáo lý, sưu tập kinh điển đạo Cao Đài và các tôn giáo bạn để phổ biến chánh pháp chọn truyền theo tôn chỉ vạn giáo nhất lý.

Trong thập niên 60 và 70 của thế kỷ trước, CQPTGL đã xuất bản nhiều quyển *Thánh Giáo Sưu Tập*, trích lục và tập hợp lời châu tiếng ngọc của Ôn Trên ban trao và do CQPTGL tiếp nhận từ năm 1965 đến năm 1974.

Trải qua mấy mươi năm, các quyển đã ấn tống khi trước đều tuyệt bản. Để đáp ứng nhu cầu tu học của đồng đạo tín đồ hiện nay, CQPTGL quyết định ấn tống lại bộ Thánh Giáo Sưu Tập nói trên.

Chúng tôi chọn trong từng bài thánh giáo một câu văn, câu thơ, hay một ý chủ đạo của Ôn Trên để mượn đó tạm làm nhan đề cho mỗi bài.

Khi trích lục thánh giáo, chúng tôi đã lược bớt những đoạn Ôn Trên dạy riêng cho một số đạo hữu. Các chỗ lược bớt đó được đánh dấu bằng ký hiệu (...).

Bộ THÁNH GIÁO SƯU TẬP (TGST) do CQPTGL xuất bản lần này bao gồm sáu quyển sau đây:

1. TGST NĂM ẤT TỴ (1965)
2. TGST NĂM BÍNH NGỌ - ĐINH MÙI (1966-1967)
3. TGST NĂM MẬU THÂN - KỶ DẬU (1968-1969)
4. TGST NĂM CANH TUẤT - TÂN HỢI (1970-1971)
5. TGST NĂM NHÂM TÝ - QUÝ SỬU (1972-1973)
6. TGST NĂM GIÁP DẦN (1974)

Mỗi quyển TGST thường bao gồm ba nội dung chủ yếu:

Một là những đàn xuân, qua đó Ôn Trên dạy con người vừa biết vui hưởng xuân cảnh, xuân đời trong trời đất thiên nhiên, vừa biết trường dưỡng xuân tâm, xuân đạo trong cuộc sống nhân sinh và tâm linh dung hợp.

Hai là những thánh giáo xiển dương truyền thống đạo đức dân tộc, lòng yêu nước thương nòi, tư tưởng Tam Giáo đồng nguyên, vạn giáo nhất lý, và đặc biệt là những thánh giáo phô diễn sâu sắc các phạm trù triết giáo Cao Đài...

Ba là những thánh giáo trang bị cho các hàng chí nguyện đủ đầy ý thức về sứ mạng quy nguyên phục nhất để cùng ra sức góp phần xây dựng thế giới đại đồng cho nhân loại.

Tâm nguyện chân thành của chúng tôi là bộ Thánh Giáo Sưu Tập này sẽ giúp ích quý đạo hữu nghiên cứu đạo lý thâm sâu do các Đấng Thiêng Liêng dày công truyền dạy, đồng thời là hành trang tu học và hành đạo của mỗi người môn đệ Cao Đài trên đường tự độ, độ tha.

Trân trọng,

Hạ Chí năm Mậu Tý (2008)

Thay mặt Ban Thường Vụ
Cơ Quan Phổ Thông Giáo Lý Đại Đạo
Hiệp Lý Minh Đạo

ĐẠT TRÍ

1. LÝ HUYỀN NHIỆM CỦA MÙA XUÂN

Cơ Quan Phổ Thông Giáo Lý
Hội thời, 30 tháng Chạp Quý Sửu (22-01-1974)

THI

*Một đức Huyền Thiên hóa vạn loài,
Thâu tàng sinh trưởng luật vân xoay,
Phật Tiên, Thần Thánh đều do bởi,
Diệu hiệp Thiên cơ ở cõi này.*

**Ngọc Hoàng Thượng Đế kim viết Cao Đài
giáo đạo Nam Phương**

Thầy các con. Thầy mừng các con.

Hôm nay Thầy cùng chư Phật Tiên đến trần gian trước giờ giao thừa để ban hồng ân cho các con đồng hưởng một mùa xuân vui tươi đạo đức. Thầy miễn lễ. Các con đồng an tọa.

Hỡi các con! Xuân hạ thu đông, bốn mùa thay đổi, thời tiết điều hòa cho vạn vật sanh trưởng thâu tàng. Mỗi bốn mùa, mỗi mùa đều mang đến cho vạn vật một công năng hữu hiệu để tiến hóa, nhưng sao các con chỉ lưu ý mỗi một mùa xuân? Hễ mỗi độ xuân về là các con lớn nhỏ tất tả liệu lo, nào thay cũ đổi mới, nào lễ lộc nghinh xuân, cùng nhau vui vầy chúc tụng. Có phải chăng đây là một ước lệ ngàn xưa để lại cho các con, hay nó có ý nghĩa huyền nhiệm nào khác để các con phải quan tâm lưu ý? Nếu có, và các con đã hiểu, thì lễ giao thừa nghinh xuân mới đủ đầy ý vị, và các con mới hưởng trọn ân xuân đạo đức của Thầy ban.

Con ôi!

THI BÀI

- 1. Xuân Tào Vật điểm tô vạn vật,
Xuân thiên nhiên hòa phát hồn nhiên,
Xuân, xuân, xuân đến trước thêm,
Thưởng xuân con hồi lý huyền có hay?*
- 2. Là một trong tam tài định vị,
Là muôn trong một lý nhứt nguyên,
Con ôi! Phú bẩm do Thiên,
Mấy linh Tào Hóa ban truyền cho con.*
- 3. Có vũ trụ sông non gồm đủ,
Có hình hài riêng thú kiền khôn,
Có xuân bất diệt trường tồn,
Cho vào thế hạ chiêu hồn vạn sanh.*
- 4. Một sứ mạng Thầy dành hai ngõ,
Một ra đi, một trở lại Thầy,
Dù cho nam bắc, đông tây,
Cổ kim nhơn vật do Thầy định phân.*
- 5. Con nhớ chẳng thời xuân thơ ấu,
Một thời xuân hòa tấu thiên nhiên,
Trăm năm chưa hẳn kiếp duyên,
Sống như Bành Tổ nào riêng ý Thầy.*
- 6. Cứ mỗi độ trần này xuân đến,
Là chu trình định mệnh diệt sanh,
Hạ, thu, đông ấy Trời dành,
Cho loài nhỏ nhít hóa sanh kịp kỳ.*
- 7. Riêng nhơn loại năng tri vốn sẵn,
Một mùa xuân tất thắng huy hoàng,
Sá chi hạ trường đông tàng,
Cung Trời ba sáu thanh nhàn thưởng xuân.*

8. *Vì vật dục, quả nhân kết cầu,
Bởi xa nguồn, lạc dấu quày chơn,
Mưa thu nắng hạ bao lần,
Kim thân lại hóa phàm thân đọa đầy.*
9. *Kỳ ân xá Thầy khai chánh pháp,
Mở rộng đường thâm nạp thiện duyên,
Sông mê sẵn bát nhã thuyền,
Khôn ngoan cửa Thánh nhà Tiên trở về.*
10. *Xuân Giáp Dần mọi bề sắp đặt,
Hạ, thu, đông chuẩn tắc y hành,
Các con giữ trọn chí thành,
Vô tư vô kỷ Thầy dành hồng ân.*

Xuân Giáp Dần cũng như bao nhiêu mùa xuân đã qua, đầu thế đạo đổi thay, con vui hay buồn, thì xuân vẫn đến với các con. Vậy, mỗi con hãy dọn thân tâm trong sạch hòa với lý huyền nhiệm của xuân mới trọn hưởng được mùa xuân đến của vạn vật.

Hỡi các con! Đại Đạo là bến khởi nguyên của các con, cũng như xuân là đức Nguyên của vạn vật.

Kìa con! Côn trùng thảo mộc đều thâm tàng ẩn nấp từ tiết đông thiên chờ đợi đủ tam dương mà sanh sôi vùng dậy. Còn các con, Thầy đã ban cho mỗi đứa một mùa xuân bắt tận từ khởi nguyên. Con hãy nhớ lại, tìm lại, để nuôi dưỡng tinh ba, thâm tàng tú khí, tích trữ cho đầy đủ. Đến thời chánh khí hòa quang, con cũng sanh sôi, vùng dậy, tạo cho mình cảnh niết bàn cực lạc, khởi vào trong chu trình ngắn ngủi của trần gian.

Từ bến khởi nguyên, con ra đi vương một sứ mạng trong hai đoạn đường: một đem Đại Đạo lập đời, hai trở về với

Đại Đạo. Các con là những chức sắc, tín đồ, chức việc của Thầy. Thầy nhắc nhở các con nên thương yêu nhau, dìu dắt nhau trên đường tu học, để hoàn thành sứ mạng Phổ Độ Kỳ Ba.

Quyền pháp đạo từ tòa thánh, hội thánh, thánh thất, thánh tịnh, mỗi người Thiên ân chức sắc, dầu lớn dầu nhỏ, hãy gìn giữ cho xứng đáng nghiêm minh. Quyền pháp đạo là tình thương và sự sống. Có nắm được quyền pháp thì Đạo mới hoằng khai; có tình thương, sự sống mới hòa bình an lạc. Đó là điều kiện duy nhất để con trở về bến khởi nguyên Đại Đạo, về cùng Thầy.

Hôm nay, Thầy không dạy thêm các con điều nào. Các con hãy hoàn thành huấn lệnh Thầy đã ban mấy mùa xuân qua. Thầy chỉ nhắc lại lời căn dặn: Các con hãy thương yêu kẻ ghét con mới gần Thầy được.

Thầy sẽ cho chư Tiên Bồi Khai Đạo yến ẩm với các con. Các con có dành một mâm quả tử riêng, Thầy sẽ ban phép màu rồi chia ra mỗi đứa một quả đem về hiến lễ giao thừa. Đó là lộc kết quả của Thầy ban. Hãy để ngay trên bàn, Thầy đã ban ơn. Còn rượu nữa các con. Rượu này một chút nữa các con sẽ làm lễ đãi các anh con, các con vui vẻ hưởng mùa xuân mới.

Thầy ban ơn cho các con bộ phận Hiệp Thiên Đài đã hành tròn sứ mạng thông công. Thầy ban ơn lành tất cả các con nam nữ. Các con thành tâm tiếp các anh con. Thầy hồi cung. Thăng.

2. CHỮ TIỀN KHAI ĐẠI ĐẠO CHÚC XUÂN

Cơ Quan Phổ Thông Giáo Lý
Hội thời, 30 tháng Chạp Quý Sửu (22-01-1974)

THI

*Hội hiệp đàn **Tiền** đón chúa xuân,
Giao thừa **Khai** bút tả thơ thần.
Đề câu **Đại** nghiệp thiên niên thọ,
Họa nét **Đạo** màu nhựt nhựt tân.
Ly rượu chúc **mừng** ta kính chúc,
Chung trà **xuân** thăm bạn vui xuân.
Chu trình **Giáp** mới xuân qua lại,
Sử khứ, **Dần** lai với cõi trần.*

Tiền Khai Đại Đạo Liệt Thánh Tông Đồ

Chúng Tiên Huynh chào mừng chư Thiên ân sứ mạng.
Mừng chư hiền đệ, hiền muội và các em thanh thiếu niên.
Miễn lễ, các em đồng an tọa.

Xuân Giáp Dần, một năm đầy ý vị. Chúng Tiên Huynh đến Cơ Quan cùng các em vui xuân để các em phần khởi tinh thần trước trọng trách thế Thiên hoàng đạo. Hôm nay dành trọn thời giờ chung vui với các em. Đức Chí Tôn đến ban hồng ân cho các em đầu năm Giáp Dần là đại hạnh cho các em đó.

Nhân dịp giao thừa, chúng Tiên Huynh không có chi làm lễ trước thêm xuân mới, xin gởi lại vài vần thơ để cùng chúa xuân ngâm nga cho trà xuân thêm hương vị. (...)

VĂN CA TRÙ

Tổng biệt Đông Quân tu chuốc tửu,

Các em rót rượu đi. Tuần thứ nhất chúng Tiên Huynh đã chúng. Các em hãy đem mời Ban Thường Vụ Cơ Quan.
Xin mời các em Ban Thường Vụ nâng ly.

*Nghinh lai xuân nhựt khước cao ca.
Trước điện tiền rực rỡ án hương hoa,
Dưới bệ ngọc chan hòa tình cố cựu.
Bán dạ phùng xuân tu túy tửu,*

Các em rót rượu. Tuần hai, chúng Tiên Huynh xin mời các em đại diện Nữ Chung Hòa.

*Để cùng nhau ta vui thú hưởng xuân sang.
Mượn linh cơ điển bút tả vài trang,
Để lưu lại bạn trần gian
với mảnh can tràng người khuất bóng.
Ôi! Bốn mươi mấy xuân dài,
nỗi tâm tư còn lắng đọng.
Năm này ngàn năm kia, truyền thống há phai pha?
Chúa sơn lâm trương vút chốn rừng già,
Trâu cổ ách bốn ba về xóm cũ.
Nhìn một dải sơn hà cảm tú,
Mấy mươi năm phong vũ quá đau thương.
Vì lợi danh mà cốt nhục rẽ đôi đường,
Vì tham vọng, đem máu xương
tạo nên trường nghiệp quả.
Mạnh hiếp yếu, giành miếng mồi thom nhiều cận bã,
Giàu dọ nghèo vì cá nọ chữa ăn câu.
Nực cười thay cộng nghiệp Á cùng Âu,*

*Có nói mạnh, có khoe giàu,
 rớt cuộc cũng đảo đầu vay phải trả.
 Ôi! Thế sự kham ta hồ giả dãi,
 Gẫm lòng người sâu hơn biển cả khó lường đo!
 Bến sông mê ta thông thả lái con đò,
 Đường cát bụi khách đang dò từng nhịp bước.
 Hỡi sứ mạng! Hãy cùng ta ghé rước,
 Hãy vì đời mà cố vượt vạn trùng dương,
 Hãy vì đời mà trang trải tấm tình thương,
 Cho lũ khách tỉnh mộng trường
 lên đường mau thoát nạn.
 Đời an lạc ta sẽ cùng ngâm câu tắt thắng,
 Đời thái bình thì sứ mạng sẽ hoàn thành.
 Mượn đai cõm bầu nước lại non xanh,
 Thủ tiêu sái bông doanh Thầy Trời sẵn để.
 Nước Nam Hải rửa tan hờn bốn bể,
 Dòng Bắc Hà tắm sạch thể Tiên Long.
 Cửa Nam thiên mở rộng lối non Bồng,*

Tuần ba, chúng Tiên Huynh đã chứng, xin dành lại cho tất cả các em từ lớn tới nhỏ. Sau đàn, bồi tửu hãy mời rượu cho khắp.

Đường thể tục bụi hồng đà quét sạch.

Chừng đó các em sẽ thấy:

*Chim hái trái rừng tòng kêu riu rít,
 Cá nghe kinh bể ngọc lội vờn vờ.
 Đón xuân về với nửa túi trắng thơ,
 Chúc bạn đạo nhắm vui bầu rượu cúc,
 Chúc câu hạnh phúc, đạo đức hanh thông.*

Gần sắp tới giờ giao thừa, chúng Tiên Huynh xin tạm

biệt nơi đây để các em về hiến lễ. Chúng Tiên Huynh cũng nhắc nhở sứ mạng của mỗi người Thiên ân hướng đạo mỗi nơi, nhất là Cơ Quan Phổ Thông Giáo Lý.

Chúng Tiên Huynh xin cảm ơn lòng hậu đãi của các em, dầu men phạm tục nhưng tình nghĩa Tiên gia. Còn bao nhiêu, các em hãy chia nhau mà hưởng hồng ân Từ Phụ.

(...)

Chúng Tiên Huynh giã từ.

3. KHUYÊN CỐ GẮNG TU HÀNH

Thánh tịnh Ngọc Minh Đài

Tuất thời, mừng 1 tháng Giêng Giáp Dần (23-01-1974)

Thiên La Đạo Nhơn

Tệ Huynh xin chào chư Thiên ân hướng đạo. Mừng các em đạo hữu địa phương.

Nhân dịp đầu xuân Giáp Dần, Tệ Huynh đến trước để báo tin có Đức Lê Đại Tiên giáng. Trong lúc chờ đợi, Tệ Huynh cần có vài điều đạo sự muốn hàn huyên, dặn dò các em đạo hữu địa phương. Vậy Tệ Huynh xin thỉnh chư Thiên ân hướng đạo và các em đồng an tọa.

Hỡi các em!

PHÚ LỜI VĂN

*Giáp Dần là năm mở đầu
cho một chu kỳ thập niên thay đổi.
Nghiệp quả đã có dịp trả xong,
Người tu hành phải cố gắng bền lòng,
Giữ hạnh đạo và bồi công lập đức.
Cảnh tiên tục tuy nay xa cách,
Nhưng tình đệ huynh vẫn như tự thuở nào,
Hễ mỗi lần có dịp gặp nhau,
Lời khuyên đạo là mở đầu cho câu chuyện.
Em còn nhớ các thời kỳ chuyển biến,
Từ bốn mươi lăm cho đến ngày nay,
Đất nước này lắm lúc đổi thay,
Từ thôn dã đến ngay thành thị.
Cảnh quốc phá gia vong tự thi,*

*Nếp thanh bình đảo lộn khắp nơi nơi,
Xã hội này tan tác tả tơi,
Từ tập tục cho đến thói đời cũng đổi.
Sống tạm bợ, ở thì ăn xổi,
Chỉ biết ngày nay, mặc trời cho ngày mai.
Nào thanh liêm, nào tiết tháo mấy ai?
Nào địa vị, nào tiền tài lắm kẻ!
Nào ái quốc, nào ái quần hiếm thế,
Nào danh nhân, nào sĩ khí đâu nào?
Kẻ khốn nàn kêu có vọng đến Trời cao?
Người đói khổ thét gào không thấu Chúa!
Lớp trọc phú xa hoa nhảy múa,
Bên cạnh người thiếu áo thiếu cơm.
Trai bạc bài nghiện ngập du côn,
Dưới quần túm, đầu chơm bươm tai tóc.
Gái trang sức hở hang cạnh góc,
Còn đâu nào vóc ngọc thân ngà!
Chữ chính chuyên liều yếu quần thoa,
Câu tứ đức từng ba đâu còn nữa!
Lại nhảy nhót đua đòi sanh sửa,
Lại bình quyền má tựa môi kẻ,
Nếu không vậy, e thiên hạ nói mình quê,
Trà, rượu, thuốc, ô kê, thôi đủ thứ.
Nào đức hạnh đâu còn gìn giữ,
Nào nét na thực nữ thuyền quyên,
Nào anh thư tiết liệt thánh hiền,
Chỉ biết có bạc tiền là trên hết.
Mẹ Tổ Quốc đang trên giường giấy chết,
Bệnh lâu năm sức kiệt thân mòn.
Chỉ trông nhờ cậy ở đàn con,
Ôi thanh thiếu! Ôi mầm non! Ôi hy vọng!*

Các em muốn sống một cuộc đời đáng sống,
 Đừng chạy theo cái bóng mà buông hình,
 Rồi quên đi truyền thống anh linh,
 Quên dân tộc, vô tình vong bản.
 May phước gặp Đạo Trời khai sáng,
 Học cho thông và rắng tu hành,
 Trước vẹn phần thể đạo thân sanh,
 Rồi nuôi dưỡng tâm linh cho mãi tuệ.
 Tu phải nhớ gìn lời mình thệ,
 Tu phải thông luật lệ quy điều,
 Tình đạo đồng phải biết thương yêu,
 Nghèo không trách, đừng kiêu khi khá giả.
 Nên cần kiệm để góp phần công quả,
 Nên khoan dung mà hỷ xả cho nhau,
 Lựa lời nói nhã nhặn ngọt ngào,
 Tiếng độc ác mau mau chừa tránh.
 Thành đạo bởi nhờ nơi tu tánh,
 Tu tánh thuần, đức hạnh mới cao,
 Phật Tiên xưa cũng thế chớ khác nào,
 Trước tu tánh để vào luyện mạng.
 Tánh mà được hồn nhiên bình thản,
 Tâm lần hồi bật sáng minh linh,
 Phát điển quang bao phủ quanh mình,
 Làm cái vỏ vô hình bảo vệ.
 Các thời cúng mõ chuông kinh kệ,
 Phải thành tâm hiến lễ nghiêm trang,
 Đừng miệt thị đọc rót oang oang,
 Tâm phóng ngoại cả ngàn cây số.
 Kèm tâm tánh hướng về một chỗ,
 Tai lóng nghe cho rõ tiếng kinh,
 Thân quỳ ngay chắt chít nghiêng chính,

Hai mắt đừng chú nhìn Thiên Nhân.
 Sự nghèo giàu do nơi số mạng,
 Đừng tự ti rồi không lai vãng thất chùa,
 Cúng hành hương nhiều ít hơn thua,
 Nào phải chỗ bán mua mà so sánh!
 Rồi mặc cảm nhiều lần xa lánh,
 Xa Phật Tiên, Thần Thánh, xa Trời.
 Rồi gần đời lại nhiễm thói đời,
 Bị bạn tác kéo lôi xa đạo.
 Thánh thất dùng để làm nơi truyền giáo,
 Tháng đôi lần giảng đạo thuyết kinh,
 Dạy tu hành cho cả nhơn sanh,
 Đừng tưởng quấy rồi tâm thành bằng hoại.
 Phật ngày trước dưới cội bồ đề giảng dạy,
 Khuyên nhơn sanh ác cái từng lương,
 Nào có đâu thánh thất, thánh đường,
 Cũng chẳng có hành hương nhiều ít.
 Trước quốc biến đạo lại phải càng khẳng khít,
 Càng lo tu trước giúp ích cho mình,
 Cho nạn tai sớm được giảm khinh,
 Cho nghiệp lực nhơn sanh tiêu tán.
 Đầu năm mới có mấy dòng khuyên giảng,
 Dạy các em cố rắng tu hành.

(...)

Kia Đức Lê Đại Tiên vừa đến. Tệ Huynh xin giã từ tất cả. Hẹn một dịp khác sẽ hàn huyên nữa. Xin thành tâm nghinh tiếp. Thăng.

4. KHAI XUÂN GIÁP DẦN

Thánh tịnh Ngọc Minh Đài
Tuất thời, mừng 1 tháng Giêng Giáp Dần (23-01-1974)

THI

*Non sông hùng vĩ ánh dư đồ,
Bền vững nhờ ai trước điểm tô.
Hậu học rước voi cho chúng kéo,
Tiểu sanh công rắn để người xô.
Khăn tu lau ráo ngàn mi ướt,
Áo đạo phủ choàng vạn cốt khô.
Sa mạc tiếng vang hồn quốc sĩ,
Anh hùng chính khí ở nơi mô?*

Đại Tiên Lê Văn Duyệt

Lão mừng chư hiền đệ, hiền muội. Đầu xuân Giáp Dần, thừa lệnh Tòa Tam Giáo, Lão giảng trần trước để khai xuân cho thánh tịnh Ngọc Minh Đài, sau ban ơn và chúc lành cho chư hiền đệ, hiền muội. Vậy, Lão miễn lễ. Chư hiền đồng an tọa.

Này chư hiền đệ, hiền muội! Thiên địa năng hành, bốn mùa tám tiết không một giây phút nào ngừng nghỉ. Vạn vật nhờ đó mà sanh trưởng phát triển điều hòa, thảo mộc nhờ đó mà trở lá kết hoa, thú cầm nhờ đó mà sanh sôi nảy nở, v.v...

Vạn vật có sinh tồn là nhờ biết giao cảm được với lẽ vận hành của trời đất mà hòa mình cùng thiên địa. Con người là vật tối linh đã được trực tiếp thọ nhận ân điển từ nơi Thượng Đế và có thể thay Trời đem ánh sáng đạo lý phổ

cập khắp trần gian, kiến tạo cõi dinh hoàn nơi này nên đời Thượng ngươn Thánh đức.

Lão mừng thấy chư hiền đệ đã ý thức được cái chơn lý ấy mà chịu khép mình trong cửa đạo, trau sửa thân tâm để trở thành Hiền nhân thánh triết.

Đầu năm mới, Lão chúc mừng chư hiền đệ, hiền muội.

THI

*Ánh sáng thiên xuân bủa khắp trần,
Soi vào tổ khiêu chiếu hào quang.
Ma ha gội rửa, tâm thanh tịnh,
Phép báu gọi nhuần, thể phách an.
Quả khứ oan khiên không chấp chứa,
Vị lai nghiệp lực chẳng vương mang.
Nhẹ mình trỗi bước đường thiên lý,
Phản bốn huân nguyên nhập niết bàn.*

Lão chúc mừng Đầu Họ Đạo và Ban Cai Quản Ngọc Minh Đài.

THI

*Cầm đuốc từ bi rọi chỉ đường,
Dắt dìu khách tục khắp muôn phương.
Đói no chẳng quản chung tay gánh,
Thiếu đủ không sờn tự đảm đương.
Giống trống Lôi Âm truyền chánh giáo,
Hồi chuông Bạch Ngọc Đạo hoằng dương.
Nếu chưa đắc quả thành Tiên Phật,
Cũng được thánh nhân ở thế đường.*

(...)

Thanh thiếu niên, đồng nhi, lễ sĩ, nghe Lão ban ơn.

THI

*Lễ là trật tự nhạc hòa tâm,
Hợp xướng nhi đồng nhịp vững cầm,
Tế trí kỳ nghiêm nên trang đạo,
Ban ơn các trẻ buổi đầu năm.
(...)*

Lão ban ơn lành cho chư hiền đệ, hiền muội hiện diện
hôm nay.

THI

*Một năm vui đạo, một năm tròn,
Lộc đức vun bồi cội nước non,
Hương đạo hòa mình cùng đại chúng,
Giã từ trở lại chốn Thiên môn.*

Thăng.

5. THÁNH NHÂN LẤY LÒNG TRỜI VÀ LÒNG THIÊN HẠ LÀM LÒNG MÌNH

Minh Lý Thánh Hội
Tuất thời, mừng 2 tháng Giêng Giáp Dần (24-01-1974)

THI

*Một khí hồng mộng lại hóa ba,
Hóa ba trái khắp cõi bà sa,
Bà sa độ tận người tu chứng,
Tu chứng cung Trời sẽ lại qua.*

Thái Thượng Đạo Tổ

Khánh hỷ, khánh hỷ chư môn sanh. Bần Đạo giảng trần giờ này để ban ân cho chư môn sanh vững căn cơ tu thân hành đạo. Bần Đạo miễn lễ. Chư môn sanh đồng an tọa.

Này chư môn sanh! Minh Lý thừa sắc chỉ Ngọc Hư Cung khai đạo được năm mươi mùa xuân cùng vạn vật. Năm mươi năm sanh trưởng thâm tàng. Sự sự vật vật đổi thay mà lý Đạo vẫn ẩn hiện trường lưu bất tận. Nhờ thế mà ngày nay Minh Lý Đạo, trên có Giáo Tổ, dưới có giáo pháp, giáo quyền minh định, hình thành Thánh Hội, một trung tâm huyền nhiệm đã hiện bày thánh thể mà chơn nguyên lặng lẽ lưu hành huân phát để cho tứ quý đều xuân sanh bất tận. Chư Thiên ân sủng nhờ nơi đó, tựa vào đó, noi theo đó, tuần tự tiếp nối chấp trì quyền pháp để phụng Thiên sự dân.

Huyền nhiệm cơ Trời đặt định là vậy. Chỉ cần người Thiên ân có chí dốc hành đạt được tâm cơ tu chứng thì sứ

mạng Thánh Hội sẽ hoàn thành sau hội Long Hoa.

Nhân tiết tam dương khai thái, xuân mãn trần trung, Bần Đạo nhắc nhở chư Thiên ân sứ mạng gặp lúc khí vận đủ đầy, thái hòa sung mãn, hãy nắm lấy cơ vi mà nhiếp hóa nội tâm, linh thông triển chuyển, phát huy ngoại thể cho Đại Đạo hoằng dương, Tam Tông rộng mở, kịp thời hòa hợp cơ năng vũ trụ, giúp cho vạn vật trở về nguồn.

Thánh nhân xưa kia cũng nhắm vào mục đích đó mà hiến thân cho Đại Đạo. Ngày nay chư Thiên ân sứ mạng chấp trì quyền pháp, hãy noi lấy chí, xem lấy hạnh của tiên nhân mà tiến bước. Tre cối thì dòn hết sinh lực tạo mầm măng. Măng sẽ vươn lên thành những hàng tre xanh cao vút, uy hùng hiên ngang. Đó là biểu dương được sức sống uy linh của giống tre ích lợi. Dầu muốn dầu không, măng cũng phải thành tre mà nắng mưa gió bão vốn phải chịu. Đó là lẽ tự nhiên không hề chối bỏ.

THI

*Xuân có sanh thì hạ trường thành,
Xuân thiên nguồn phát lợi trình hanh,
Xuân tâm hòa nhịp cùng xuân cảnh,
Tạo một trời xuân bủa đức lành.*

Hỡi chư môn sanh! Thánh nhơn không vì một mình ăn mà phải tìm ngũ cốc, không vì một mình ở mà bày phương pháp xây cất cửa nhà, cũng không vì một thân bệnh đau mà nếm trăm thứ thuốc. Thánh nhơn lấy lòng Trời làm lòng mình, hay che hay chở; lấy lòng thiên hạ làm lòng mình, hay xây dựng bảo tồn. Nhờ thế, ngày nay thiên hạ mới có cơm để ăn, nhà cửa để che mưa đụt nắng, bệnh tật có phương được trị trừ.

Thánh nhơn xưa kia có nói gì đâu, vẫn cái tự nhiên mà có cho vạn vật. Chư Thiên ân sứ mạng là những kẻ nối tiếp, hãy lấy lòng Thánh nhơn mà un đúc lòng mình. Dầu lớn dầu nhỏ, hay hay dở, đều phải phát huy cho đời sống có ý nghĩa. Phương chi, thời bây giờ thế đạo suy vi, lòng người ly tán, học hiềm tham tàn, sống chỉ sống riêng mình, cho gia đình mình, có rộng hơn một chút là cho xã hội quốc gia mình. Như vậy cũng chưa đủ, còn muốn thôn tính thôn tóm của kẻ khác về cho mình.

Thậm chí lý tưởng ảnh hưởng, tín ngưỡng chỉ là thứ thoát qua, không bóng dáng, mà người mệnh danh sứ giả hòa bình được đến thế gian cũng dùng mọi thủ đoạn học hiềm cạnh tranh giựt giành, thì trách nào không có đông phe nhiều nhóm. Còn tôn giáo thì cứu cánh chẳng hiệu năng. Vì vậy chư Thiên ân sứ mạng phải giữ lòng vô tư vô kỷ để đương vi lấy bổn phận, vô công vô danh để giải thoát phiền phược bao phủ lắng đọng ở tâm linh. Khi tròn xong phận vi nhân sẽ tiêu dao về nơi cõi xuân thiên bất tận.

Chư môn sanh Minh Lý Thánh Hội hiện thời, măng đã trở thành tre, phải đương vi lấy trách nhiệm, dầu vốn tư hữu tri năng có bị vật chất hồng trần phủ đóng bấy nhiêu năm, nhưng tâm đã quyết thì trau giồi sáng suốt linh thông không phải khó.

Mấy mươi năm tu học, giờ hãy khế hợp lý thuyết cùng với lý tánh. Hãy nắm lấy thời cơ mà phát huy để hoàn thành sứ mạng thiêng liêng, ơn Thầy nghĩa bạn.

THI

*Ban một ơn xuân trọn đức lành,
Vui cùng xuân đạo hồi môn sanh,*

*Lòng xuân chan chứa trời ba cõi,
Trái khắp cho nên bậc chí thành.*

(...)

Bản Đạo ban ơn lành chung chư môn sanh.

Bản Đạo hồi thượng thiên. Thăng.

6. HAI ĐƯỜNG LỐI TU THÂN HỌC ĐẠO

Vĩnh Nguyên Tự
Ngọ thời, mừng 3 tháng Giêng Giáp Dần (25-01-1974)

THI

*Diệu huyền soi sáng một trời xuân,
Hạnh đạo giới trau hưởng phúc ân,
Tiên cảnh sẵn sàng ngôi vị cũ,
Cô thừa xuân nhứt chúc tân xuân.*

Tệ Tỷ chào chư Thiên ân, Thiên sắc lưỡng phái. Tệ Tỷ rất hoan hỷ tiếp đón chư liệt vị hôm nay trong tiết xuân nồng ấm. Nhân dịp, Tệ Tỷ muốn đáp lại lòng tốt đẹp thành kính của chư liệt vị nên thỉnh Bồ Tát giảng lâm giáo đạo để chư liệt vị hưởng một mùa xuân đầy đạo lý hồng ân. Cũng còn một ít vị đến chúc xuân chư liệt vị, nhưng Bồ Tát đã đến nên Tệ Tỷ đại diện chúc mừng chư liệt vị được đạo tâm hoằng phát, thánh đức diên niên.

Chư liệt vị hoan hỷ hành đại lễ tiếp nghinh Bồ Tát. Xin xuất ngoại nghinh tiếp.

THI

*Vị tiếng Tiên Cô thỉnh xuống trần,
Dem nhành dương liễu rưới ân xuân,
Cho người mộ đạo vui xuân đạo,
Thanh thoát tâm xuân hội Giáp Dần.*

Quan Âm Bồ Tát

Bần Đạo chào chư Thiên sắc, chư hiền sĩ, hiền muội trung đàn. Giờ nay Bần Đạo đem đến trần một ân lành để

bủa khắp địa phương cho mùa xuân được hạnh hưởng trọn vẹn. Bản Đạo miễn lễ. Chư Thiên sắc, chư hiền sĩ, hiền muội an tọa.

Hỡi chư hiền sĩ, hiền muội! Xuân về với vạn vật giữa thế đạo khuynh nguy, nhơn tâm ly tán. Mặc dầu xuân đem đến cho đời muôn hồng ngàn tía được nảy nở sanh sôi vươn lên cùng Tạo Vật, nhưng nếu là hàng chơn tu thánh thiện vẫn có một mùa xuân vĩnh cửu trong tâm hồn, luôn luôn hòa mình cùng xuân Tạo Vật để phụng Thiên sự dân, để hoàn thành sứ mạng vi nhân trên cõi thế, nên chi ngoại cảnh không làm lay động được tâm xuân.

Nhìn lại hiện tình thế sự ngày nay, rất thảm thương cho vạn linh sanh chúng đang hưởng một mùa xuân theo cổ lệ mà tâm nhiều phiền não ưu tư. Đó là chưa nói đến những người đang húng tuyết nằm sương để giữ kiếp sanh tồn hiện tại, thì nào có xuân hạ gì đâu!

Chư hiền sĩ, hiền muội được yên lành gần gũi Thiêng Liêng tu học, mỗi tiết xuân về được ân phước gia ban. Đó không phải tình riêng tư của Tạo Hóa, mà nhờ sự giác ngộ tìm đường cứu rỗi tự thân. Nhưng cũng không vì sự giác ngộ của chư hiền sĩ, hiền muội mà Thượng Đế dành trọn hồng ân. Thượng Đế vẫn bủa khắp ơn lành cho vạn vật, vẫn cứu độ vạn sanh, chỉ chờ đợi vạn sanh biết thừa hưởng hồng ân Thượng Đế, quày chơn trở bước, lánh đục vọng tham tàn, khỏi vướng điều nghiệp quả là thọ hưởng, gọi nhuần ơn Thượng Đế.

Đành rằng cộng nghiệp, nhưng nếu tất cả biết làm lành lánh dữ, biết tránh sự sanh sát giết hại lẫn nhau, biết sợ luật điều vay trả, thì cơ bảo tồn được luân động chở che, dù cộng nghiệp cũng không đến nỗi bị vào nơi sàng sảy.

Bản Đạo khuyên chư hiền sĩ, hiền muội là những Thiên ân hưởng đạo, những thiện nam tín nữ biết hướng thiện tìm sự cứu rỗi ở Thiêng Liêng, hãy vì nghiệp lực chúng sanh mà chung tay góp ý, tạo một con thuyền bát nhã bằng tâm linh, bằng đạo đức, để đưa rước gọi kêu, cứu vớt những người đang say mê chìm đắm trong biển đục trầm luân.

Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ với mục đích tối thượng cứu cánh nhơn sanh, chư hiền sĩ được làm những tế bào trong các thánh thể Đức Chí Tôn, hãy cố gắng làm sao cho xứng phận để thánh thể được phát huy màu nhiệm, tế chúng độ nhơn trong thời hạ nguơn mặt kiếp.

(...)

Chư hiền sĩ, hiền muội! Trải qua trên bốn mươi năm, Chí Tôn Thượng Đế khai Đạo tại đất nước nhỏ bé này, đã từng ban hành kinh điển đạo luật, đã từng cho phát hành thánh giáo, thánh ngôn kể ra cũng đủ đầy để cho các hàng Thiên phong chức sắc nắm đó mà lãnh đạo tinh thần, dìu dắt nhơn sanh trên đường tu thân lập hạnh, hành đạo độ đời, và chừng ấy giáo lý cũng đủ cho nhơn sanh làm ngọn đèn soi sáng trên bước đường tu học.

Tuy kinh điển, thánh ngôn, thánh giáo có nhiều, nhưng chung quy là dạy cho nhơn sanh có hai đường lối tu thân học đạo:

Một là hướng ngoại hay là ngoại giáo công truyền.

Phương pháp này dạy nhơn sanh chấn chỉnh tác phong đạo hạnh nên người có đức độ, nghiêm chỉnh đảng hoàng, cốt cách diện mạo hiền nhân quân tử, biết tránh điều ác, biết làm điều thiện, biết giúp đời để lập công bồi đức. Đó là giai đoạn đầu, như đào móng đóng cừ, đổ nền chắc chắn cho

công cuộc xây dựng tòa lâu đài đạo đức ở giai đoạn thứ hai, vì giáo lý Cao Đài không đi xa thực tế với đời sống con người thực tại. Sự hiện diện của nhơn sanh tại cõi thể gian này không phải là ngẫu nhiên hay vô cớ, mà nó đã nằm trong cái định luật, trong đức hạo sanh của Thượng Đế.

Chư hiền có học đạo, đã hiểu luật ấy là Sanh và Thành. Sanh Thành phát xuất từ nhứt khí hư vô, lưỡng nghi tượng hình cho cơ sanh hóa. Nếu sanh không được nuôi dưỡng giáo hóa thì mọi vật đều tiêu diệt băng hoại. Do đó, khi có vạn vật được sanh, tức thì có phương pháp điều kiện để dưỡng dục giáo hóa cho sinh tồn. Trong các chi tiết của luật Thành đó, một là mở đạo, giáo dục nhơn sanh noi theo đường chánh, lánh nẻo tà để quy thuận lòng Trời hầu an định thể gian. Thế nên người hướng đạo phải thể theo lòng Trời mà thuận tòng Thiên lý, lãnh lấy trách nhiệm trước Thượng Đế, trước nhơn sanh.

Biết rằng mỗi một người sanh trưởng tại cõi thể gian này đều có mang theo cái duyên nghiệp tốt hoặc xấu do lành hoặc dữ trong những kiếp quá khứ. Sự mở Đạo của Thượng Đế là muốn cho tất cả nhơn sanh đó, dầu trong thời kỳ trả quả cũ, không gây nghiệp mới bằng cách tu thân lập hạnh, bồi công lập đức để cho mọi người, mọi chỗ, mọi nơi đều hướng thiện, ăn ở đối xử với nhau cho phải tình phải nghĩa, phải đức phải nhân, để trong cõi đời này có một xã hội đại đồng đạo đức, tương thân tương ái, tương trợ tương liên với nhau, xem hạnh phúc của người như hạnh phúc của mình mà không dám làm điều gì tổn thương cho tha nhân, nhìn sự đau khổ thất thoát của người như sự đau khổ thất thoát của mình mà tìm cách che chở đỡ nâng, giúp vùa an ủi. Nếu toàn thể nhân loại có được một xã hội đại đồng đạo

đức như vậy thì loài người hạnh hưởng an lạc thái hòa biết bao!

Đó là mục đích thứ nhứt mà Thượng Đế muốn cho loài người hiểu tận lý và hành tận sự, chớ giáo lý Cao Đài không nhứt thiết chỉ bảo người đời đi tìm hạnh phúc trong cõi hư vô vĩnh cửu, chốn niết bàn cực lạc, trong khi thân sanh còn nghèo đói, bệnh tật, dốt nát, kỳ thị rẽ chia, người bóc lột người trong cảnh mạnh được yếu thua, bất công xã hội. Nếu phần thân sanh hiện hữu như thế, chắc gì phần tâm linh được miễn tuệ siêu thoát đâu. (...)

Còn giai đoạn thứ hai, giáo lý Cao Đài dạy cho người phải tu theo phương pháp hướng nội. Hướng nội nghĩa là phải nhìn vào trong. Nhìn vào nội thân để tìm cái chơn như bản tánh của mình nó đã bị phủ mờ chìm sâu vào trong bức màn vô minh bởi tham, sân, si, dục, phiền não, hỷ, nộ, ái, ố. Phải tìm cho ra chơn như bản tánh đó mới mong giải thoát kiếp trần lụy giả tạm này hầu phần bản hườn nguyên trở về cùng Thượng Đế. Đó là phương pháp thiên định công phu.

Bản Đạo phân như thế để chư hiền sĩ, hiền muội ý thức rõ rệt đường đi nước bước của mình trong cửa Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ. Vì trải qua bốn mươi tám năm giữ đạo, đã có lắm người chưa hiểu rõ, nên đã bị lâm vấp hoặc sụp đổ công trình xây tạo. Trong số người lâm vấp đó có thể tạm chia làm ba loại:

Loại thứ nhứt, là chỉ biết hướng thiện nhập môn, giữ gìn trai giới, bốn thời cúng lạy ngưỡng mộ sùng kính Thiêng liêng. Đức tin hướng về Phật Tiên, Thượng Đế, nhưng chưa hiểu giáo lý Cao Đài là gì. Hằng tháng đèn ngày sóc vọng, đi đến thánh thất hành hương, ghi tên vào sổ kỷ niệm hoặc

sở hành trình rằng mình còn giữ đạo và có đi đến thất đến chùa. Như vậy đã cho rằng đủ. Không thường sanh hoạt tập thể đạo đức nên ít dịp gặp bạn tốt dắt dìu, lần hồi ngày lại tháng qua, uể oải, biếng lười, không đi chùa thất.

Lẽ có nhiên, không gần bạn đạo thì gần bạn đời, bị lôi cuốn, vui đâu chúc đó, không vững lập trường. Ban đầu còn trường trai, lần hồi thấy hơi trở ngại vì tiệc tùng bên bạn đời mời mọc thường ngày nên giảm xuống còn mười ngày chay cho tiện. Sau đó thấy mười ngày chay cũng còn vướng vấp trở ngại nên tự nguyện tuột xuống sáu ngày, kế đến bốn ngày và kế đến hai ngày, và sau nữa không có ngày nào. Nhưng lòng cũng hơi sợ, cho nên mỗi tháng, tới mấy ngày chay, vào bữa dùng ba miếng cơm lạt. Mấy lúc ngồi vào hàng quán ăn phở hoặc bánh bao mặn trúng vào ngày chay, bất chợt gặp bạn đạo vào ngồi chung bàn, tuy nhiên cũng còn biết sợ, thấy bạn vào đâm ra hoảng hốt, lính quỳnh xô đĩa xô chén qua một nơi, lấy ly rót nước kêu bánh ngọt liền, v.v...

Vì cơm thiếu canh, tu hành thiếu bạn, cũng như thiếu môi trường hành đạo nên mới xảy ra trường hợp đó. Thế nên loại một này nên tìm cho mình một hoàn cảnh thuận tiện để khỏi bị sa ngã. Đó là hãy thường đến chùa đi thất nghe giảng đạo thuyết kinh, để có môi trường buộc ràng chẳng chịt mình với tập thể đạo đức.

Loại thứ hai, là loại cực đoan về ngoại giáo công truyền. Hằng ngày, hằng tháng, hằng năm đều siêng năng hành đạo chuyên cần nhưng chỉ biết lo về phần hành chánh đạo và thỉnh thoảng nói một vài điều đạo lý để tỏ ra mình rành Tân Luật, Pháp Chánh cho đàn em út nó nể, nó kiêng. Kể ra thì loại hai này đã khá hơn loại một. Nhờ đó mà khi Đức Chí

Tôn mới khai Đạo, đã có hằng trăm ngàn người nhập môn từng Đạo trong thời gian ngắn. Và khoảng thời gian từ năm 1946 đến năm 52, chiến tranh bộc phát toàn cõi Việt Nam, nhóm phe tranh chấp, bắt bớ giết hại. Lúc bấy giờ, hằng vạn người sợ chết, muốn yên thân nên vào ẩn nơi bóng đạo Cao Đài, để một là trong nhà có Thiên bàn, Tây đen Tây trắng những khi bố ráp không làm khó dễ. Hai là giữ được cái giấy chứng nhận rằng mình là tín hữu Cao Đài, không nghịch bên này, không chống bên kia, chỉ biết lo thuận tụy về chay lạt, lễ bái, nhờ đó được yên thân. Cho nên lúc bấy giờ, có người kêu ngạo⁽¹⁾ cho lớp người ấy là “đạo giấy”. Tuy nhiên, cũng nhờ công quả của loại hai này đã thâm nhận được một số khá đông tín đồ nhập môn, và đã cứu tử hườn sanh khá đông cho lớp người bị các bên bắt bớ.

Loại thứ ba, là yếm thế, độc thiện kỳ thân để thành Tiên đắc Phật. Đó cũng là cực đoan. Đã từng có những vị tu hành an ổn nhờ tiên căn dày công đức. Tuy nhiên, cũng có lắm người lặn lội đao dao hoặc nửa chừng đổ vỡ hoặc điên loạn, bởi vì thiếu công quả, công trình cho móng nền vững chắc. Vì đó mà công phu xây tòa lâu đài bị chinh nghiêng hoặc sụp đổ.

Chư hiền sĩ, hiền muội! Xuyên qua mấy lời Bàn Đạo vừa phân, chư hiền ý thức được rằng chữ tam công trong Đại Đạo là có lý. Thế nên Chí Tôn Thượng Phụ và chư Phật, chư Tiên hằng dạy khuyên chư hiền sĩ, hiền muội lập cho mình một chương trình hành đạo gồm đủ tam công. Đó là: *công quả, công trình, và công phu* (thiền định).

Tuy nói rằng ba giai đoạn, chớ thật ra có thể song hành

⁽¹⁾ *Kêu ngạo*: chế nhạo, chế giễu.

cùng một lúc tùy khả năng hoàn cảnh duyên nghiệp và căn trí của mỗi người. Đừng quan trọng hóa mỗi vấn đề trọng đại rồi làm không được.

Bản Đạo nêu một vài tỷ dụ trong tam công đó:

Như **công quả**, đừng nghĩ rằng phải cần có tiền ngàn bạc muôn đem ra bố thí hoặc xây thất cất chùa, lên cột Phật hoặc in kinh mới gọi đó là công quả. Khi thấy một thể nhân bị cảm gió nhức đầu, chịu khó nhín ra mười phút cạo gió bóp gừng, không gọi là công quả sao? Thấy kẻ bất hạnh đói rách khổ đau, bỏ ra một viên thuốc, một chiếc áo thừa, hoặc miếng bánh mì nguội dư, không thể gọi là công quả sao? v.v... Tùy khả năng sở hữu tới đâu làm tới đó, nhưng phải làm với tất cả tấm lòng vị tha, bác ái, không gọi công, không gọi danh.

Còn về **công trình**, đó là đào luyện, trui rèn ý chí phàm tánh, bản năng sinh tồn. Đừng nói rằng mình ít oi về đạo học giáo lý, làm sao đi thuyết minh truyền giáo, giảng dạy đó đây cho đời hướng thiện. Vậy chớ một cử chỉ nhỏ như tha thứ lỗi người, dẫn cơn nóng giận để cảm hóa lòng người, không gọi là công trình được sao? Gần đến giờ cúng thời hoặc ngày đi chùa thất, nghiệp trần đầy lên nêu đủ lý sự, nào mắc việc này bận việc kia, tại bản thân, uể oải. Hãy cố gắng cương quyết diệt những tư tưởng chủ bại đó, dứt khoát làm liền ý định rồi sẽ được việc ngay. Đó không gọi là công trình được sao? Ngày chay lạt nghe hơi tàu hủ, mì căn kho, xào phat ón, nhưng lòng đang thất theo cuộn cào sanh ra thêm bậy, dẫn lòng không được rồi đi ăn lén thử cơm [mặn], quyết tưởng rằng sẽ có người bắt gặp, ít nữa hai bên vai giác hoặc trên đầu mình cũng có chư Thiên dòm ngó, rồi không dám làm. Lúc đó trong trạng thái tâm hồn ắt

có sự giằng co mãnh liệt, nhưng giữ được lập trường chay lạt không sa ngã, đó là thắng được nội tâm xúi quẩy. Như vậy không thể gọi là công trình được sao?

Còn về **công phu**, đừng nghĩ rằng phải chờ đến bậc Thiên phong chức sắc có nhà tịnh đủ tiện nghi hoặc chờ Thiên Liêng điểm danh cho nhập khóa. Vậy chớ Phật xưa ngồi nơi gốc cây, tắm thân trời trời, địa vị bản dân, vẫn giữ được công phu thiền định, còn chư hiền phải làm sao?

Một hiền muội mất hơi làn, xỏ kim không kiếng, nhắm vào một chỗ để luồn sợi chỉ cho qua, có khi mất cả mười phút. Trong mười phút đó chắc chắn rằng tâm thanh tịnh, không tưởng việc nào khác hơn là luồn sợi chỉ qua kim. Như vậy không gọi là công phu được sao? Nhưng đó là thiền định vô ý thức. Thay vì chăm chú vào mũi chỉ lỗ kim, hãy chăm chú vào ngọn nhang, ánh đèn Thái Cực, hoặc nhìn chăm chú vào Thiên Nhân, đừng tưởng việc chi khác hơn, đó cũng là khởi đầu cho động tác công phu thiền định rồi vậy.

Bản Đạo muốn tóm lược làm thế nào để giữ vững tinh thần vào việc đạo. Chư hiền đối biết kiểm thức ăn, khát biết kiểm thức uống, mệt mỏi biết tìm chỗ ngủ ngơi, nực hăm biết tìm ra hơi gió, thở biết tìm không khí trong lành. Tất cả đó là nguồn sống của xác thân. Tại sao không tìm nguồn sống của linh hồn hầu cung phụng nhu cầu cho nó?

Chư hiền thử tưởng tượng trong thời chiến, nghe có việc đạo, lúc vui thì sẵn sàng chấp nhận làm theo, lúc buồn hoặc lười biếng thì nêu lý do tại vậy tại nọ. Thử lúc đang nói tại bị đó, bất thần có một trái đạn pháo kích nổ bên hè, vội vàng chui liền ẩn nấp; nếu cần, có thể ôm gói đi cả năm bảy chục dặm đường chớ không còn nói tại nọ tại kia ở yên

một chỗ. Cười. Cười.

Thôi, việc đạo lý luận mãi không cùng. Bấy nhiêu đó cũng đủ đáp lại tiếng mời của Tiên Cô Diệu Hạnh, và bấy nhiêu đó cũng có thể làm món quà xuân đem đãi chư hiền sĩ, hiền muội thay cho phần vật chất, bởi vì Bàn Đạo không có bánh mứt, chuối, dưa và cũng không thể chúc lời bá niên giai lão.

THI

*Xuân đến mấy vân đạo dụng văn,
Tặng người tu niệm lớp kim bằng.
Chơn tâm ráng giữ nên Tiên Phật,
Khởi uổng kiếp người chốn thế gian.
Thế gian tìm bạn đạo chung đường,
Góp sức hợp công việc thiện lương.
Từ già chư hiền xuân nhứt lạc,
Ban ơn rút điển lại Tây Phương.*

Thăng.

7. GIÁC NGỘ ĐỂ LÊN ĐƯỜNG GIẢI THOÁT

Bác Nhã Tịnh Đường

Tuất thời, 11 tháng Giêng Giáp Dần (03-02-1974)

THI

Tam Tông hòa hiệp lập chơn tông,

Pháp Chủ gây nên ý đại đồng,

Bác Nhã trương buồm xuôi bi ngạn,

Thiền Sư tiếp độ khách sang sông.

Bản Huynh chào mừng chư Thiên ân, Thiên sắc và chư hiền đệ, hiền muội.

Đàn khai cơ tại Bác Nhã Tịnh Đường, Bản Huynh rất hoan hỷ thấy sự hiện diện của chư đạo hữu và chư môn sanh Minh Lý Thánh Hội. Xin mời đồng đẳng an tọa.

Thấm thoát đã ba mùa mai nở xuân về, mái thiền đường còn sáng chói nếp vàng son. Cửa Bác Nhã, Bản Huynh đón khách bằng huyền cơ diệu bút. Thế mới biết đạo lý trường tồn, hữu hình hữu hạn.

Nhân dịp hội ngộ hôm nay, Bản Huynh đề lời chúc mừng chư hiền đệ, hiền muội hưởng được nhiều ân huệ Thiêng Liêng để vui với xuân tâm mà tu hành tinh tấn. Bản Huynh cũng nhắc vào chơn lý đạo pháp, lấy sự giác ngộ của chính mình khi còn tại thế nói ra đây để chư hiền đệ, hiền muội tìm những điểm tương đồng trong sứ mạng thế Thiên hoàng đạo. Quay về dĩ vãng, không phải để nuôi tiếc, mà để mở mang cho hiện tại và tương lai.

Chính Bản Huynh đã vượt thời gian mấy mươi năm thử thách, từ công sở quan trường cho đến lúc nhập tự xuất gia.

Bản Huynh nào có ý định tu để thành Phật Thánh Tiên hay Bác Nhã Thiên Sư như giờ này đâu. Thật sự Bản Huynh chỉ mong tự giác, là để xa lánh vật chất phù hoa đang quyến rũ con người vào tội lỗi đọa đày mà trước mắt Bản Huynh hằng ngó thấy.

Tự giác là mong gìn tròn nhân bản của một con người, trên chẳng hở cùng Trời, dưới không thẹn với nước non, dân tộc. Ý chí tự giác độc diễn trong tâm hồn thời quan lại, hoàn cảnh bên ngoài ngày càng giục thúc rồi Bản Huynh tự hỏi người hay ta? Hằng đêm giờ trang Phật sử để nghĩ suy. Thái tử Sĩ Đạt Ta chỉ ngạc nhiên trước vấn đề sanh, lão, bệnh, tử của con người mà thắc mắc đến độ lia bỏ cung vàng điện ngọc, xa vợ đẹp con xinh để đi tìm lý vô sanh bất diệt. Một công cuộc hành trình cương quyết trên đường giải thoát quá khó khăn, phải làm thế nào đạt được Thiên lý, nắm Thiên cơ để thoát vòng Thiên luật mới tránh khỏi luân hồi sanh tử. Thế mà thái tử Đạt Ta đã thành công trong lịch sử Thế Tôn Phật Tổ.

Đạo lý huyền nhiệm dường ấy, nếu chưa phải là hàng đại giác ngộ thì khó mà tìm hiểu bản thể của Như Lai.

Còn hiện trạng trước mắt Bản Huynh thời đó, hằng ngày những cảnh tù tội xiềng xích, họ muốn sanh cũng chẳngặng sanh, muốn tử cũng khôngặng tử. Bệnh, lão bám sát thân sanh trong vòng lao lý. Họ là ai? Họ là gì? Dầu oan hay ung, dầu đáng tội hay không đáng tội, dầu họ là kẻ bạo tàn sát nhơn, hay họ là anh hùng sĩ khí trong cơn nhà tan nước mất, tất cả họ đều là nguyên nhân của tứ khổ. Nguyên nhân được ghi trong những quyển sổ bìa đen của tay hữu trách. Trước họ đã có và sau họ cũng sẽ có. Ai sẽ đưa họ ra ngoài vòng tứ khổ? Ai sẽ giải quyết hiện tại để cứu cánh tương lai?

Giác ngộ đã giúp Bản Huynh lên đường giải thoát. Bản Huynh nhắc lại đây để chư hiền đệ, hiền muội, nếu quyết tâm tu chứng thì đừng mơ viễn ảnh Tây Phương cực lạc, mà hãy nhắm vào sự cứu cánh chân thật và lòng chí thành giải quyết những gì hiện tại đúng theo lòng Trời, đúng đạo lý để được bằng lòng ở tương lai. Các bậc giáo chủ cũng thành công do lẽ đó.

Cửa thiền đường mở rộng, Bản Huynh sẵn sàng tiếp rước những người có căn cơ đạo thể đến để luyện tu. Hễ đạo tâm bắt tử thì ngoại cảnh vô sanh. Bản Huynh để vài vần thơ cùng chư hiền đệ, hiền muội.

THI BÀI

- 1. Xuân Giáp Dần thiên can phản phục,
Hội Dần khai thánh đức trị đời,
Ơn lành bủa khắp mọi nơi,
Cỏ cây nhơn vật đúng thời trở sanh.*
- 2. Cửa Bác Nhã tịnh thanh dành để,
Cảnh thiền đường hiện thể dung thông,
Tam dương vượng khí hòa đồng,
Cảm giao thiên địa ngoài trong vẹn toàn.*
- 3. Trước Ba Nhánh đạo vàng hồng hóa,
Sau Năm Chi hòa hợp Tam Thanh,
Tam Kỳ mở hội thương sanh,
Khai Minh Lý Đạo lập thành Tam Tông.*
- 4. Năm Giáp Tý bóng hồng lồ mặt,
Qua Bính Dần mới đặt chơn cơ,
Mây linh vận chuyển từ giờ,
Tiên Thiên Đại Đạo đồ thơ vận trì,*

5. *Mấy mươi năm công phu xây tạo,
Một thời kỳ hoàng giáo độ nhờn,
Không dây khoan nhật tiếng đồn,
Có duyên mới rõ nguồn cơn lý huyền.*
6. *Mậu Dần trước trạch hiền chọn sĩ,
Canh Dần sau phạm ý rồi ren,
Nhâm Dần thấp đuốc khêu đèn,
Giáp Dần mở hội đua chen khoa trường.*
7. *Ngũ hổ tướng lên đường kiến giá,
Cho cáo bầy vâng dạ phục tùng,
Hết thời bỉ lãn hồi hung,
Tam dương khai thái khí sung quang hòa.*

(...)

Bản Huynh già ơn chư hiền đệ, hiền muội Cơ Quan và
chư liệt vị. Ban ơn cho tất cả. Xin lui gót. Thăng.

8. Ý THỨC HỆ CAO ĐÀI

Cơ Quan Phổ Thông Giáo Lý
Tuất thời, Rằm tháng Giêng Giáp Dần (06-02-1974)

Giáo Tông Đại Đạo Thái Bạch Kim Tinh

Mừng chư hiền đệ, hiền muội. Bàn Đạo đến với chư hiền đệ, hiền muội trong đêm Thiên Quan Tứ Phước, dưới ánh trăng tròn còn vương vấn tiết đầu xuân để kiểm điểm lại thành quả của Cơ Quan qua một năm dài hành đạo. Miễn lễ, an tọa.

Cơ Quan Phổ Thông Giáo Lý Đại Đạo được thành lập qua chín mùa xuân. Chư hiền đệ, hiền muội đã đem tâm đạo chí thành để phụng Thiên hoằng đạo. Cái thành quả ở tinh thần trách nhiệm của chư hiền đệ muội đã gieo được vào lòng người mộ đạo chơn tu một niềm tin vững chắc về Đạo. Đó mới thật là thành quả rất thiêng liêng cao quý mà chư hiền đệ muội vẫn không ngờ.

(...)

Nhân sự hiện diện đông đủ của chư hiền đệ, hiền muội hôm nay, Bàn Đạo cũng nêu một vài điều cần cho cơ đạo hiện hữu để giúp phần nào cho chư hiền tu thân hành đạo, lập công bồi đức.

Chư hiền đệ, hiền muội là những người chức sắc, chức việc, tín đồ, đạo hữu trong các hội thánh, giáo hội, thánh thất, thánh tịnh, đoàn thể trong Đại Đạo thì đã có ít nhiều liên hệ, hãy hiến thân để phục vụ thánh thể của Đức Chí Tôn. Điều mà Bàn Đạo muốn nói hôm nay là *hình thể Đạo* và giáo thuyết hay *ý thức hệ Cao Đài*.

Hình thể Đạo là thánh thể của Đức Chí Tôn tại thế.

Đại Đạo khai minh qua bốn mươi chín mùa xuân tô điểm. Những ngôi thánh đường đồ sộ uy hùng vươn lên khắp nơi, khắp chốn. Dầu trải qua bao nhiêu biến chuyển của cuộc đời nhưng hình bóng Đạo vẫn theo thời gian mà xuất hiện. Duy có một điều mà chư đệ muội hầu hết ít lưu tâm là nhân sự và hành chánh Đạo.

Này chư hiền! Thượng Đế không ngự trị trên vật thể vô tri, mà trái lại Thượng Đế ngự trong tâm tháp ngà của tâm hồn nhân loại. Hình thể Đạo chỉ mượn đó để thể hiện Thánh thể Chí Tôn tại thế.

Thượng Đế không là một hình bóng của thần tượng, nhơn tượng hay vật tượng. Chính biểu tượng Thiên Nhân cũng chỉ là tạm mượn để gói gắm chơn lý trong một cụ thể chủ quan mà thôi. Chính vì vậy, kiến tạo hình thể Đạo có được giá trị cùng chăng là phải có nhơn tâm làm chứng thị. Giá trị của nhơn sanh giác ngộ sẽ định vị cho hình thể Đạo của từng địa phương.

Chư hiền thử nghĩ: Người nông phu nào cũng gieo mầm lúa trên thửa ruộng màu mỡ mà không bao giờ gieo trên tấm thảm nhung tơ. Dầu thảm đó có thêu được đẹp nổi muôn màu nhưng giá trị của tấm thảm vẫn là tấm thảm để trang trí kiêu sa, chứ làm gì khơi động được mầm sinh sôi bất tận. Tấm lòng của nhân loại mới chính là nơi chân lý cứu rỗi phát sinh tạo thế an bình cho nhân loại. Vì vậy nhơn tâm Đạo phải phát khai, phải sum sê tàn lá. Thửa ruộng không được chăm sóc màu mỡ thì bông lúa nào được nặng trĩu đua chen.

Nền Đạo không được khai minh thì nhơn tâm quá ư là ít

ỏi. Người chèo thuyền bát nhã, kẻ phát độ cảnh dương là cần vớt cho hết người chết đuối, cứu cho cùng khắp kẻ nạn tai, nào phải đợi người lụy dòng trôi lên thuyền cứu độ hay kẻ bệnh ngặt đến hứng giọt cam lồ rồi đành bảo bởi vô minh duyên nghiệp làm cho sóng dập kiếp phù sinh.

Có tập thể là phải có tổ chức. Hành chánh Đạo không phải để phục vụ cho Thượng Đế. Thượng Đế nào có cần chi, nhưng thế sự chỉ để phục vụ cho nhơn sanh tất cả. Mượn hành chánh Đạo là làm thế nào để thể hiện được tương liên tương trợ diu dắt lẫn nhau từ kẻ nhỏ nhit cùng trở về với Đại Linh Quang trong buổi chót.

Thế nên thiết lập một cơ cấu hình thể Đạo mà bảo tồn không được, cũng không khai sáng thêm hơn, thiết là một điều thiếu sót và tội lỗi lớn với chính mình. Đừng để cho một tâm hồn nào phải thương xót trước một thánh thể của Chí Tôn. Đã tạo được thì phải cố gắng khai minh và phát huy cho đúng với sự tạo dựng của mình hay của người đi trước.

Ngoài ra chư hiền cần nên lưu tâm về hình thức vì hình thức cũng sẽ thể hiện là tạo nên sự nhứt trí của tâm hồn và uy lực của thể đạo trong công cuộc xây dựng tâm linh và cứu độ nhơn sanh. Đừng bảo đó là giả mà không lưu tâm. Có mấy ai chỉ mơ về bên kia bờ giác mà quên đóng con đờ để vượt qua chắc chắn an toàn. Không bát nhã thuyền nào chở đặng thân phàm xác thịt sang khỏi sông mê.

Chư hiền đệ, hiền muội có nghĩ gì về giáo thuyết hay ***ý thức hệ Cao Đài?***

(...)

Hỡi chư hiền đệ muội! Có sự đánh mất vật chất hay tiền

tài nào nguy hại bằng sự đánh mất ý thức hay tâm hồn.

Chư hiền ôi! Manh áo sô gai, nhà tranh vách đất, ngao du sơn thủy mà tâm hồn trong sạch an vui còn hơn ngựa xe chen chúc, gác tía đài son, bon chen xuôi ngược với sự việc đánh mất cả chính mình mà nào ai có biết. Mượn phương tiện để phục vụ cho cứu cánh, đừng để cứu cánh phải vùi chôn trong phương tiện phù ba. Chân lý không là sự rải rác chấp nhận. Chân lý là sự giác ngộ đơn thuần.

Ý thức hệ chơn chính Đại Đạo đã quá sáng tỏ làm chói mắt cả thế nhân rồi nhân thế lại tưởng tượng rằng chân lý của Đại Đạo cũng chỉ là ánh sáng trong tầm mắt hạn hẹp hay tưởng tượng quẩn quanh của riêng mình mới thật đáng thương. Cao Đài không là Cao Đài, đó chính thị là Cao Đài. Cao Đài không tự nó sinh phát riêng cho Việt Nam hay bất cứ nước nào, không là của người này hay kẻ kia, không là Tây Ninh hay Bến Tre, không là Truyền Giáo hay Tiên Thiên. Cao Đài là Cao Đài thể thôi. Chân lý tự nó phủ nhận chân lý.

Chư hiền muốn thiết lập thành quả để tạo cơ trình tiến tới sự hiệp nhất cho Đại Đạo thì nên hiểu, bất cứ sự phân hóa nào cũng không thể vượt qua khỏi vòng trời đất hay huyền linh của Thượng Đế Chí Tôn.

Chư hiền hãy gom các chiếc mai vàng vào cành mai tươi tốt để khoe sắc với Chúa Xuân. Nếu kết hợp chỉ là kết hợp, phân hóa chỉ là phân hóa, đó cũng là cơ tận diệt của cuộc đời. Thượng Đế vẫn hiếu sinh, phân hóa phi phân hóa, kết hợp phi kết hợp. Đó là ý nghĩa của cuộc hiếu sinh xoay chuyển.

Bản Đạo dạy hôm nay cho chư hiền đệ, hiền muội cũng

đủ để tạm làm hành trang trên đường về cùng Thượng Đế để khỏi trở ngại lạc lầm.

*Hãy trỗi bước lên đường chánh đạo,
Hãy lập tâm hoằng giáo độ nhơn,
Rồi xem máy Tạo tuần huòn,
Cái cơ đào thải bảo tồn phân minh.*

(...)

Bản Đạo ban ơn lành cho tất cả chư hiền hiện diện hôm nay. Bản Đạo sẽ hộ phò cho chư hiền trên đường tu thân hành đạo được vững vàng. Bản Đạo giã từ. Lui.

9. LỄ AN VỊ THIÊN TƯỢNG

Minh Đức Tu Viện
Tuất thời, 25 tháng Giêng Giáp Dần (16-02-1974)

THI

*Chẳng luận kinh đô mới hữu tình,
Sơn lâm nhứt thống một trời xinh,
Khâm thừa chưởng quản non ba dãy,
Hội hiệp Sơn Thần chiếu điển linh.*

Chào chư Thiên ân sứ mạng, chư liệt vị nam nữ. Bồn Thần vâng sắc lệnh Đông Lâm Tiên Trưởng hội chư Sơn Thần tiếp đón Tam Trấn lâm trần chứng lễ an vị Thiên Tượng. Chư liệt vị thành tâm cùng Bồn Thần nghinh tiếp. Xin lui gót.

TIẾP ĐIỂN

THI

*Non linh đất thánh đặt chơn phàm,
Tâm đạo nhờ trau chí mới ham,
Vật chất biết trau nên báu lạ,
Lựa là mọn gót kiếm Già Lam.*

Hiệp Thiên Đại Đế Quan Thánh Đế Quân

Lão chào chư Thiên ân nam nữ.

Lão lâm trần giờ này trên cương vị Tam Trấn Oai Nghiêm Tam Kỳ Phổ Độ chứng kiến lễ an vị Thiên Tượng. Lão rất bằng lòng sự chí thành tâm đạo của chư Thiên ân nam nữ đang thấp ngọn đuốc sáng đạo mầu để hội hợp

cùng muôn điểm đạo trước ba lạng trùng dương. Lão đề lời khích lệ chư Thiên ân nam nữ.

VÀN LỤC BÁT

*Đế Quân Tam Trấn Oai Nghiêm,
Tam Kỳ Phổ Độ giáng miền trần gian.
Chứng lòng chư sĩ trước đàn,
Thành tâm tạo lập Thiên Bàn uy nghi.
Dù rằng vật thể vô tri,
Lòng người hiệp Đạo khác chi lòng Trời.
Đạo Trời muôn ánh sáng soi,
Cho dòng nước Đạo rộng khơi thuyền từ.*

Quan Âm đã đến. Lão ban ơn chư Thiên ân. Thành tâm nghinh tiếp. Xin nhường bút. Thăng.

TIẾP ĐIỂN

THI

*Thanh sơn thủy tú thú thiên nhiên,
Cổ lột phàm phu, Phật tại tiền,
Chứa nước năm châu vào tịnh thủy,
Trùng ba lạng lễ thái bình thiên.*

Nam Hải Ngạn Thượng Quan Âm Bồ Tát

Chào chư Thiên ân, chư hiền sĩ, hiền muội.

Lành thay! Chư thiện căn đồng quy tụ, hiệp khởi điển lành để giải ách tiêu tai kiếp nạn chúng sanh. Bần Sĩ chứng tri lòng thành của chư hiền sĩ, hiền muội trước huyền linh Thượng Đế Chí Tôn và đề lời ban ơn.

VÂN LỤC BÁT

*Đạo Trời mầu nhiệm vô tư,
Trải cùng muôn vật nhứt như điểm truyền.
Ở Trời chỉ diệu chỉ huyền,
Ở người ô nhiễm rạt rào trùng dương.
Biển trần muôn lượng tình thương,
Lòng người lấm nổi trùng dương khổ nạn.
Thấy đời ta rủ tình thương,
Nhành dương rười tắt muôn phương lửa lòng.
Hồi người sứ mạng Tiên Ông,
Gột thân trần cấu ra vòng thiên luân.*

Giáo Tông Đại Đạo đã đến. Bản Sĩ ban ơn lành cho chư hiền. Thành tâm nghinh tiếp. Xin nhường bút. Thăng.

TIẾP ĐIỀN

THI

*Một túi khôn khôn rộng pháp quyền,
Độ người lánh tục để tâm tiên,
Non xanh nước biếc say mùi đạo,
Vội thú thanh nhàn, thú tự nhiên.*

Giáo Tông Đại Đạo Thái Bạch Kim Tinh

Mừng chư hiền đệ, hiền muội.

Nhân sự thỉnh cầu của Minh Đức Đạo Nhơn, Tam Trấn Oai Nghiêm thừa lệnh Tam Giáo Đạo Tổ lâm trần chứng kiến lễ lập Thiên Bàn an vị Thiên Tượng đệ chư hiền đệ, hiền muội chủ trương có một nội quy mà tu học.

(...) Bản Đạo cũng lưu ý chư hiền đệ, hiền muội: Hình

thức là vật thể vô tri nhưng nó sẽ hữu lý khi được xây dựng lên. Lý là Đạo, là vô thể. Trong vô thể ấy có động năng để phát huy cho mọi thể hữu hình. Thể nên Lý phải được xuất phát từ khối óc tâm linh của người hành giả chân chính thì giá trị tác dụng của vật thể hữu hình mới có được. Chính vì vậy mà Bản Đạo nhắc chư hiền đệ, hiền muội là người được Thiên ân, hãy biết gìn giữ cho hậu tấn hưởng nhờ. Dầu là tạm trong danh từ tu viện, tịnh xá, thảo lư, mao ốc, v.v... cũng phải được điểm đạo của người hành giả sáng chói, dầu là hữu hình hữu hoại.

Bản Đạo ban ơn chư hiền đệ, hiền muội.

VÂN LỤC BÁT

*Non linh đất Thánh trời xuân,
Đường trần bao dấu chơn quân lạc loài.
Lộc Trời đã giữ trong tay,
Đạo Trời vun quén ngày ngày cho xinh.
Vui say non nước hữu tình,
Đơn phòng bạn lữ vân trình vào ra.
Ngoài ta nào có cái ta,
Vẽ chi thể sự trần la buộc ràng.
Bến đời thuyền khách dọc ngang,
Biển trần sóng gió phủ phàng ngược xuôi.
Trí nhơn biết đạo biết mùi,
Há hoài công của như người phàm phu.*

Hôm nay như vậy cũng tạm đủ cho chư hiền đệ, hiền muội. Bản Đạo giã ơn chư hiền đệ muội trọn tuân hành Thánh ý giúp lễ an vị Thiên Tượng được kết quả mỹ mãn.

Bản Đạo ban ơn chư hiền đệ, hiền muội. Thăng.

10. MẤY DÒNG TÂM HUYẾT GỎI CHO NHAU

Cơ Quan Phổ Thông Giáo Lý
Tuất thời, 14-02 Giáp Dần (07-3-1974)

THI

*Tiền đồ Đại Đạo có xa xăm,
Khai hoát nhờ người được nhứt tâm.
Đại chí vững vàng xoay thế cuộc,
Đạo đồng mạnh mẽ chuyển cơ cầ.
Tam tài xứng phận ngôi trung cực,
Kỳ thế nên danh cõi thượng thâm.
Phổ hóa quần sanh Thầy dạy bảo,
Độ đời ai hời bạn tri âm?*

Tiền Khai Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ

Chào chư Thiên ân hướng đạo, chư chức sắc chức việc, chư đạo tâm nam nữ và các em thanh thiếu niên. Xin mời tất cả đồng an tọa.

Nhân Đại Hội Thường Niên Cơ Quan Phổ Thông Giáo Lý Cao Đài Giáo Việt Nam, ngày mà Đức Thượng Đế Chí Tôn ân ban họp mặt định kỳ giữa Cơ Quan cùng chư chức sắc, chức việc, đạo tâm nam nữ trong Đại Đạo, hôm nay dầu có đông đủ hay không đông đủ, cũng là ngày hội hiệp của những tâm hồn hòa ái thanh cao, vị thế, vị nhơn sanh, nên chúng Tiên Huynh đến để ngỏ lời cùng chư Thiên ân hướng đạo và các em có sứ mạng trong Tam Kỳ Phổ Độ.

Này chư Thiên ân hướng đạo! Này các em! Thượng Đế đến khai minh Đại Đạo đã là một hy hữu, mà vấn đề hoát

khai Đại Đạo để cứu độ vạn linh là một hy hữu khác. Đành rằng Thiên cơ dĩ định, nhưng hỏi vậy mấy ai ở cõi thế mà nắm đặng Thiên cơ? Bánh xe vẫn quay, con tàu vẫn tiến. Điều cần ở mỗi người là có nên góp mặt chung tay để đều nhịp tiến quay hay dừng lại. Dừng lại tức là thoái hóa giữa cuộc xoay vần.

Thiên ân chức sắc là những tâm hồn chung quyết xây dựng tương lai cho Đại Đạo, là người có ý thức về chân lý Đại Đạo, có óc cầu tiến cho tiền đồ Đại Đạo, có ước vọng cải thiện nhân sanh, đó chính là những phần việc của người chức sắc hướng đạo, lãnh đạo đang theo đuổi. Thế chư hiền đang làm những gì, đang khơi dậy những gì để đáp ứng nguyện vọng nhân sanh?

Thời gian nào cũng trôi qua, việc làm nào cũng đánh dấu được hiện tại. Chư hiền hãy góp mặt chung tay để làm, để sửa đổi, hoàn thiện những gì đã tự ý thức trước sứ mạng chung trong Đại Đạo. Chư hiền hãy đồng lòng giải thoát sự đình trệ thoái hóa và hãy khởi sự bằng những việc làm kiến hiệu hơn trong căn phòng cũ.

Có những vấn đề thật sự mới, thật sự tốt, khi mà chính nó đã được nêu lên trong quá khứ nhưng chưa được thực hành trong hiện tại. Ngọn lửa nào cháy cũng bốc lên cao. Sự hiến dâng nào cũng đưa con người lên trên cấp bậc tâm linh hiện hữu. Chỉ có những người hướng đạo chí thành ngồi lại với nhau mới có một cộng đồng thuần nhứt trong tinh thần tân tạo mạch sống uy hùng và vĩ đại cho Đại Đạo.

Thượng Đế không kêu gọi con người phụng sự cho Thượng Đế, mà con người hãy cải tạo để xây dựng thiên đàng cho con người và thế giới ở trên đời. Có kiến thức mà

thiếu ý thức, con người sẽ tự chôn vùi mình trong hố sâu, làm nô dịch cho kiến thức. Là người Thiên ân hướng đạo, hãy dụng trí năng làm ngọn đèn soi rọi cho con tàu kiến thức xuôi về đúng hướng. Mỗi cá nhân chức sắc, tín đồ sẽ thể hiện được thật sự chân lý của Đại Đạo. Thế nên phải ý thức cho tận cùng nội tâm sứ mạng của mình và mục tiêu mà mình phải giữ lấy để đạt đến.

Chư hiền sống trong đời là còn nằm trong nguồn sống Đạo. Nếu biết tôn trọng dưới mọi hình bóng của Đại Đạo, nơi nào có thánh thể Đức Chí Tôn, dù chung hay riêng, người Thiên ân hướng đạo đều có bổn phận soi rọi ngọn đuốc tinh thần dung hòa cho thông suốt để xóa tan thành kiến phân biệt biệt phân, thì quyền pháp đạo luật sẽ làm chuẩn thẳng để phơi bày sáng tỏ chơn lý của Đại Đạo.

Nếu biết lấy tư thế của đại chúng để hoạt động cho đại chúng, chư hiền vẫn tiếp tục làm tròn thiên chức đạo đời mà chư hiền đang gánh vác, và xem mỗi việc làm của mỗi cá nhân trong mỗi tổ chức đạo là việc làm bổ túc trong sứ mạng chung, nhưng quan trọng hơn cả thì chư hiền sẽ được nhiều tấm ván để tạo lấy con đò đưa khách trần ai qua biển khổ.

Nếu biết khêu tỏ từng ngọn đèn, biết trang trí từng ngọn đèn, và thấp sáng thêm bằng nhiều ngọn đèn khác mà đừng phá vỡ, dù một chiếc đèn bé nhỏ đến đâu, vì ánh sáng vẫn là ánh sáng xua đuổi đêm tối, thì chư hiền đã thấy sáng tỏ ngọn tâm đăng để soi rọi cho trong suốt, cho bình lặng. Ý thức Đại Đạo sẽ không còn một bóng mờ, một vết bẩn nào bám víu trên tấm gương.

Ý thức hệ Cao Đài dù ở đâu, dù thời gian nào, nếu biết hoạt động xuyên qua dưới hệ thống của từng tổ chức của

Đại Đạo, dù lớn hay nhỏ, thì chư hiền sẽ được làm một người khách dễ thương sung sướng hơn là làm người chủ khó tánh với đau khổ giày vò.

Nếu không chiếm đoạt ở ai bất cứ điều gì, thì chư hiền khỏi bị chiếm mất điều gì bởi bất cứ một ai. Chư hiền sẽ gieo được niềm tin siêu việt Cao Đài và tạo ý thức chung cho các hoạt động có tính cách toàn đạo để làm sáng tỏ chơn lý của Đại Đạo. Được vậy thì dưới gầm trời này không còn một cá nhân nào than phiền trong sự lầm lẫn giữa sự giác ngộ của Đại Đạo và bóng vô minh của bản năng con người hạn hẹp.

Trời có xuân hạ thu đông. Bốn mùa, tám tiết cứ luân chuyển mà thiên địa thái hòa thì vận trù Đại Đạo cũng phải theo chu trình liên miên bất tận để nhân sanh được cứu độ đến kẻ sau cùng.

Kìa đại dương bắt diệt vì lặp lại muôn đời. Chư hiền hãy tạo những luồng gió, nhiều đợt sóng liên tục luân lưu để đều khắc giá trị thiên thu trong thế đưa đạo vào đời và đưa đời về nẻo đạo. Có kết hợp được tinh thần hướng đạo, nhiệt thành vì Đại Đạo, vì nhân sanh, mới cùng thông suốt ý nghĩa cương lĩnh và đường lối hoạt động của mình trong Đại Đạo.

Hiểu mình, hiểu bạn, hiểu vấn đề mới phân định phạm vi nghiên cứu chương trình giáo nhơn hoằng đạo. Chỉ tâm chí quyết cùng nắm tay nhau mới đủ sức mạnh tạo thành luồng gió mới thổi vào cánh buồm cứu độ của Đại Đạo Kỳ Ba. Con thuyền sẽ lướt dặm ra khơi sớm vượt qua bờ giác ngại làm tròn sứ mạng đặt để của Thiên cơ.

Này chư Thiên ân hướng đạo và các em! Những gì

chúng Tiên Huynh đã nêu trên, chư hiền và các em hãy xem đó là vấn đề thảo luận để thảo luận cho bước tiến niên trình mới. Nhưng ai suy nghĩ, ai thực hành? Lẽ dĩ nhiên, tất cả những ai gọi là bậc hướng đạo sẽ suy nghĩ, sẽ thực hành, và cần hơn hết là nhờ các bàn tay rắn rỏi của thanh niên, các tâm hồn sáng tạo.

THI

*Mấy dòng tâm huyết gởi cho nhau,
Dầu được, dầu không, dầu thế nào,
Đê vỡ nước tràn chim nhớ tổ,
Thiên cơ nhân sự biết làm sao!*

BÀI

- 1. Làm sao để hoàn thành sứ mạng,
Làm sao cho xứng đáng Thiên ân,
Giữa thời ách nước nạn dân,
Có thân âu phải liệu thân sao tròn.*
- 2. Gởi một kiếp sống còn vào đạo,
Một trăm năm xây tạo chi là,
Cho lòng bớt nỗi thiết tha,
Tình người thế đạo, ta ta người người.*
- 3. Gác danh lợi, buông xuôi biển thánh,
Đoạn trần duyên, vui cảnh rìng thiền,
Dốc lòng học Phật tâm Tiên,
Cưu mang chi chuyện nảo phiền trần ai.*
- 4. Bỏ cao lương trường trai giới sát,
Rời cầm y mà khoác đạo y,
Rèn lòng tập tánh từ bi,
Vị tha vong kỷ mành chi lợi quyền.*

- 5. Khép mình vào khuôn viên mẫu mực,
Giữ quy điều giới luật tam công,
Cúi đầu thọ lệnh Thiên phong,
Thay Thầy hoằng đạo còn mong chi là.*
- 6. Con bĩ cực nước nhà khuynh phúc,
Lúc loạn ly cốt nhục tương tàn,
Đời bao nhiêu cảnh làm than,
Hở môi răng lạnh máu chan ruột mềm.*
- 7. Đời trong cảnh gọng kềm phong tỏa,
Người mắc vòng nhơn ngã cạnh tranh,
Thế không dừng được phải đành,
Đạo làm sao để bảo sanh đại đồng.*
- 8. Nhìn nội bộ rồi trông bối cảnh,
Hướng tiền đồ thêm chạnh niềm riêng,
Đờ nâng chưa trọn lời nguyện,
Ân Thiên cậ có điển Thiên ngỏ lời.*
- 9. Thuyền hướng đạo dòng khơi tách dậm,
Ánh hải đăng thăm thẳm chín trùng,
Dốc lòng biển tục ruổi giung,
Mới mong vớt kẻ đắm dòng trùng ba.*
- 10. Kia tín hữu gần xa tâm đạo,
Nợ những người hoài bão quy nguyên,
Niềm tin, tin có ân Thiên,
Dầu Tần hay Sở không nghiêng tác lòng.*
- 11. Kia nhân thế trong vòng nước lửa,
Mảnh thân phàm biết tựa vào đâu,
Tựa đời, đời lấm biển dâu,
Quay về tìm Đạo, Đạo đâu mà tìm!*

12. Từ vạn thế cổ kim ghi lại,
Khắp Đông Tây mặt trái luận suy,
Đạo là vô thượng vô vi,
Bao hàm vạn tượng quang huy nhiệm mầu.
13. Muốn tìm Đạo, Đạo đâu cũng có,
Lớn vô cùng mà nhỏ vô phương,
Thấy ra Tạo Hóa hằng thường,
Nhìn vào sự sống tình thương trên đời.
14. Sự sống của con người là Đạo,
Tình thương là phép báu vô song,
Thấy ra huynh đệ đại đồng,
Nhìn vào chính thiết chủ ông tài thành.
15. Người thiếu đạo, đời đành ly loạn,
Đạo thiếu chi mà chẳng định an,
Phải chăng thiếu tấm lòng vàng,
Của người hướng đạo trải trang vì đời.
16. Nếu nhân tâm phục hồi tâm đạo,
Thì trần gian cải tạo thiên đàng,
Không còn dục vọng tham tàn,
Nhà nhà nước nước nhộn nhàng âu ca.
17. Ý thức hệ chính là lẽ đó,
Mục tiêu nhìn nào có xa đâu,
Do nơi tâm ý sở cầu,
Nên đời nên đạo hát câu hòa bình.

Thế vận đã xoay, dù muốn dù không gì thì việc gì đến nó cũng sẽ đến. Một xã hội Thượng nguơn sẽ được xây dựng trên nền tảng của Đại Đạo: công bình, chính trực, bác ái, từ bi, đại đồng.

Hỡi ai đang tha thiết với tiền đồ Đại Đạo! Hãy dụng thế Ngũ Hành Sơn chống vững lâu đài nhân thế. Trước sau gì cơ tiến hóa của con người đều phải đi đến đó.

Hỡi ai đã biết mục tiêu! Hãy nhắm hướng đi để đạt đến. Đừng hờ hững e lại sụp vào hố sâu phán xét, rừng thẳm dọa dẫm. Vòng pháp luân sẽ nghiền nát những khối dục vọng làm ngăn đường lấp lối hay ngược lại với số định vận hành.

Chánh pháp luôn luôn là tự giác, là hướng đạo, là ánh sáng đưa đường, là le lối của vùng sao Bắc Đẩu. Ai muốn theo hay không muốn theo, ai muốn gìn giữ hay không muốn gìn giữ, ai muốn hòa mình hiền dăng hay không muốn hòa mình hiền dăng, kho tàng quý giá không mời mọc một ai, cũng không vẽ đề chỉ dẫn, nhưng giá trị hùng hồn vẫn là chứa đựng sự thu hút sau cùng to lớn.

Khi đã phát giác tìm ra tòa phán xét đang mờ mờ trong hơi sương và đang mở rộng cửa, có cần chi, có cần gì? Một là bước xuống bè qua bờ biển khổ. Hai là dừng bước ngăn ngơ theo gió lộng bụi trần. Ai tỉnh thì ra khỏi căn nhà đang ngút cháy. Ai say sưa thì ngập chìm trong ngọn lửa Kỳ Ba.

Tiếng còi mục đồng đã nổi lên, bóng hoàng hôn đang chập choạng, những con chiên ngoan hãy về chuồng, đừng muộn màng mà làm mờ cho sói lang ác thú. Lấy cán cân chân chính mà đo lường sự việc, không thương riêng, không ghét riêng, xem tất cả là một, một là tất cả, thẳng đường tiến bước đến Đạo, không ngả nghiêng, không chênh lệch. Chân lý tự nó sẽ chiếu sáng.

Này chư Thiên ân hướng đạo! Này các em! Chúng Tiên Huỳnh đến với chư hiền, với các em, chúng Tiên Huỳnh là ai? Sao không là một người theo mỗi ước vọng riêng.

Chư hiền ôi! Các em ôi! Chúng Tiên Huynh là những danh từ được các em nhắc nhở khắp Tam Giang hay ghi trên phiến đá, mà cũng là những vấn đề thị phi vinh nhục ngã nonh mà các em đã đặt để trong từng lịch sử riêng tư.

Thật sự chúng Tiên Huynh là những ánh thần quang bàng bạc bao la trên dải sơn hà cảm tú này với sứ mạng của dân tộc được chọn và đang hiện diện cùng chư hiền, cùng các em đây.

Lời sau cùng của chúng Tiên Huynh là dạy bảo các em rằng: Chân lý không nại có tựa nương vào Thiêng Liêng để thể hiện bao giờ. Chân lý luôn luôn vẫn là một giá trị bất diệt tự hằng của chính nó. Đạt Đạo là tìm thấy mình trong Thượng Đế, mà không là tìm thấy Thượng Đế trong chính mình. Thành Đạo, đạt Đạo chỉ một bước mà thôi.

(...)

Chúng Tiên Huynh ban ơn lành cho tất cả. Xin giã từ. Thăng.

11. PHỤC HỒI NGUYÊN BỔN

Minh Lý Thánh Hội
Tuất thời, 03-3 Giáp Dần (26-3-1974)

THI

*Thuyền đạo buồm trương lướt biển trần,
Vớt người chìm đắm thoát mê tân,
Phục hồi nguyên bản nơi thanh tịnh,
Khởi chốn luân hồi của thể nhân.*

Bác Nhã Thiền Sư Tam Tông Pháp Chủ

Mừng chư đạo hữu nam nữ. Mừng chư môn sanh Thánh Hội.

(...) Xin mời chư đạo hữu và chư hiền đệ, hiền muội đồng an tọa.

Nơi đây Bổn Huynh cũng đề đôi lời đạo đức cùng chư đạo hữu nam nữ. Trong việc tu hành, không có điều chi khó khăn hay khác lạ hơn bổn phận làm người của mỗi người sanh vào cõi thế. Dầu tôn giáo nào cũng đều giáo dân vi thiện, đều áp dụng giới luật quy điều, trì tâm tu kỷ. Tuy trên hình thức có vẻ đặc biệt nhưng suy kỹ thì đó là những nếp sống của con người Hiền Thánh, Tiên Phật.

Bởi vì thế gian là cõi tạm nên mọi cái hữu hình được hiện bày trên thế gian do vạn vật hóa sanh theo đức hạo sanh của Tạo Hóa. Tất cả những hình tướng vạn hữu đều do cơ vi luân động của Đạo mầu mà luân chuyển trường tồn, sanh sanh hóa hóa. Những hình thái biến hiện muôn màu, những hương vị thơm tho, những ánh sáng chan hòa đẹp để làm cho tâm hồn nhơn loại ưa thích mê đắm,

theo đuổi và say sưa đến nỗi quên mất tánh lành vốn cũ chất phác hồn nhiên, gây nhiều tội nghiệp trái oan để tiến mãi trong vòng thiên luân vô định.

Khi con người xa lánh tánh lành thì thiên tâm đã bị phủ bởi lớp vô minh từ thuở buông rủ đến vô cùng, sanh tử luân hồi. Nào danh lợi, quyền tước, tiền bạc. Nào tửu sắc, tài khí. Những thứ ấy vốn không tự nó có, mà do người tìm kiếm tạo nó ra. Khi đã có nó ngự trị ở trong con người thì quân thân, phụ tử, phu thê, huynh đệ, bằng hữu, tất cả và tất cả đều không còn một diện từ lực nối liền trong cái thuần phác của con người, mà lại đứt quãng đi, xáo trộn đi, và con người đã xa hẳn nếp sống hồn nhiên, chất phác, thiện lương của con người.

Ví như thân thể con người được gọi là sắc thân. Sắc thân này kết hợp do các chất tứ đại cũng gọi là tứ đại giả hiệp. Trong cái thể tứ đại còn có một quyền năng vô lượng, chính là pháp thân để chủ trì. Tứ đại vốn không bệnh hoạn. Bởi sự sanh khắc tập nhiễm của lục căn, lục trần nên sắc thân phải chịu nhiều tật bệnh, ốm đau, và chết. Sắc thân và pháp thân là một tiểu vũ trụ, một tiểu linh quang. Bởi bị ô nhiễm, huân tập vật chất của cảnh giới hiện tượng nên sai lạc, vận hành ra ngoài chơn như bản thể, tức là con người chịu trầm luân trong cõi tạm.

Bổn huynh nói trầm luân là xa bản thể, xa Đạo, nên cõi tạm hóa thành khổ hải trầm luân. Trong khi nhơn loại bị mê mờ đắm đuối thì còn lại những bậc đại giác ngộ xét biết sự đọa lạc luân hồi của con người mới tìm phương pháp để cứu vãn bằng cách thiết lập tôn giáo, đặt quyền pháp quy giới để làm những hình thức hoặc chủ thuyết hầu nhắc nhở, kêu gọi con người trở lại với bản thể nguyên nhân. Nếu là

người giác ngộ sẽ lãnh hội đạo lý một cách tận tường và không còn một ngại ngại thắc mắc đối với chính mình, mà còn đem mình để gánh vác việc thức tỉnh tha nhân cho đời yên nước trị nữa.

Than ôi! Khắp trên hoàn cầu thế giới có được mấy quốc gia lành mạnh đạo đức? Có được bao nhiêu Hiền Thánh Tiên Phật? Chính xã hội Việt Nam ngày nay thọ lãnh đại hồng ân như thế nào? Sự giác ngộ sẽ đến cho ai? Mà ai là người giác ngộ để trở về cái bốn phận vi nhân? Làm được hiền như quân tử, trượng phu thực nữ thì xã hội sẽ lành mạnh, quốc gia cường thịnh, dân tộc an vui. Làm được Hiền Thánh, Tiên Phật thì thế gian là thiên đàng, là cực lạc.

Chư đạo hữu ôi! Nhứt bất sát sanh, nhì bất du đạo, tam bất tà dâm, tứ bất vọng ngữ, ngũ bất tửu nhục. Các thứ đó đâu có huyền bí xa xăm chi, đâu phải tìm trong thiên kinh vạn quyển mà có, đâu cần lên non cao rừng thẳm, đâu bắt buộc thí phát quy y, nhập môn cắt ái, mà chính những thứ đó ở trong con người.

Hễ sát sanh thì mang nghiệp quả; trộm cướp bị tù tội; rượu thịt chè chén say sưa mất giá trị nhơn phẩm con người; đắm mê sắc dục dâm loạn sẽ bị đời khinh miệt, luật pháp không dung; nói lời xảo ngôn quý quyết, thủ đoạn mưu mô sẽ bị lên án.

Hỏi vậy tất cả những người hiện nơi đây có sợ phải lâm vấp trong các thứ ấy không? Chắc hẳn rằng sợ, vì toàn thể là bậc Thiên ân giác ngộ, toàn thể là những người học đạo tu thân. Nhưng thử đem hỏi một lữ hành trên thế lộ có nhận những điều tội lỗi ấy dính liền trong đời sống của mình không, chắc chắn rằng người khách không bao giờ nhận. Và muôn người, ngàn người, trăm người cho đến một

người cuối cùng cũng ham thích sự tốt đẹp làm lành, phải chăng để đòi được vinh sang, được khen tặng? Không bao giờ tìm được một người bảo là ở trong giới tội lỗi đó. Thế mà xã hội ngày nay chịu suy đồi bằng hoại, không biết có phải do đó mà ra không? Nếu mất con người là ngọc, là Thiên Nhân, sẽ nhận định được ngay.

Chư đạo hữu! Chư hiền đệ, hiền muội! Mỗi người đến thế gian là có sứ mạng. Thượng Đế bảo như vậy là nguyên nhân đó. Sứ mạng phải phục hồi bản thể. Sứ mạng phải giác ngộ độ an mà gọi là hành đạo. Hành đạo tức là sứ mạng vì nhân của chư đạo hữu, chư hiền đệ, hiền muội vậy.

Bổn Huỳnh cũng qua rồi một kiếp vì sứ mạng thiêng liêng. Ngày nay chư đạo hữu, chư hiền đệ, hiền muội là những sứ mạng thiêng liêng được tiếp nối những gì Bổn Huỳnh còn lưu lại. Dầu chưa đủ quyền năng pháp độ xoay thế chuyển thời, dầu trong chỗ tài sơ đức mọn, cũng gọi là hoàn thành một giai đoạn trong sứ mạng thiêng liêng được giao phó. Chư đạo hữu, chư hiền đệ, hiền muội hãy đem ra áp dụng vào công cuộc hành trình tìm về Thượng Đế. Có lẽ cũng giúp được chư đạo hữu ít nhiều trong việc tu thân độ thế.

THI

*Đạo là tạm mượn cái danh thôi,
Vị thế kiền khôn, ví đất trời,
Mộc thạch, phi cầm cùng tẩu thú,
Hoặc là Ấ Ấ, hoặc anh tôi.*

HỤU

*Tôi có trong khi có đất trời,
Huyền đồng bản thể xẻ chia đôi,*

*Không tôi thì cũng không trời đất,
Trời đất, đạo người vốn một thôi.*

HỤU

*Thôi chớ tìm chi sự viễn vông,
Quay về xét kỹ tận nơi lòng,
Lòng như yếng sáng không như bản,
Soi suốt ba ngàn thế giải trông.*

HỤU

*Trông xa không rõ hãy trông gần,
Gần nhứt là trong cái bản thân,
Thân đang chính trung thân đứng vững,
Dầu cho bão tố cũng như không.*

HỤU

*Không mê không muội đó là tu,
Sáng suốt thì sao lại bị tù?
Bởi mất thiên tâm nên hóa tục,
Lấp vòng trí tuệ mới đành ngu.*

HỤU

*Ngu trí do người muốn đó thôi,
Đạo là bản thể của con người,
Giữ gìn chớ để quen trần cấu,
Hiền Thánh Phật Tiên tại cõi đời.*

HỤU

*Đời là cõi thế tạm tu thân,
Tiến hóa linh quang đến thượng tầng,
Đạo ấy không xa, này nhớ lấy,
Nhớ rằng giữ kỹ thiệt nguyên nhân.*

HỮU

*Nhân gấp gở đây để mấy lời,
Gọi là đạo lý giữa ta người,
Sắc không rồi cũng như không sắc,
Mong được ghi lòng một tiếng thôi.*

Chư đạo hữu! Chư hiền đệ, hiền muội! Bồn Huynh có mấy lời hôm nay là giải đáp ý đạo cho chư đạo hữu đề tường tận đạo lý mà tu hành. Ngoài ra Bồn Huynh không đủ thì giờ để cùng chư đạo hữu bàn việc chi khác nữa.

Lời sau hết là Bồn Huynh nhắc lại: Thường khi chư Tiên Phật, Thánh Thần giáng cơ dạy đạo hay nhắc đến sứ mạng thiêng liêng, hoặc bồn phạt vi nhân, hoặc Thiên ân quyền pháp, đều do một lý đó mà ra. Biết tu học sẽ đạt được lý huyền nhiệm của Đạo.

(...)

Nhân ngày hôm nay, Bồn Huynh cũng đề lời khuyên chư hiền đệ, hiền muội Cơ Quan Phổ Thông Giáo Lý. Trước cảnh đời biến chuyển, trên đường hoằng giáo độ nhơn, phải chịu ảnh hưởng của mọi biến chuyển cuộc đời. Nhưng chiếc áo giáp nhiệm mầu chư hiền đệ, hiền muội sẵn có thì không hề chi, không đáng ngại. Chỉ ngại là ngại cho chư hiền trước những bài toán khó khăn cần phải giải đáp trong nhứt thời, nội tâm cũng như ngoại cảnh, nếu giải đáp đúng số là chư hiền đã hành đúng Thiên ý vậy.

Cơ Quan, Thánh Hội, hai mà một, một cũng như hai. Do đó Bồn Huynh mới có những lời hôm nay. Chư hiền đệ, hiền muội hoan hỷ ghi nhớ.

Bồn Huynh đề lời khuyên các em thanh thiếu niên Cơ Quan và Minh Lý. Trong thời tuổi trẻ là thời phát huy sáng

tạo, các em muốn nên một người chuyên viên trong thế cuộc này, tất phải chịu mọi đeo khắc của hoàn cảnh. Có như vậy giá trị mới cao và xứng đáng là người tiếp nối trong cơ tái tạo dinh hoàn. Bồn Huynh ngợi khen sự giác ngộ sớm của các em và ban ơn hộ trì, cũng như các Đấng Thiêng Liêng đã chiếu cố, đến xây dựng tinh thần tuổi trẻ thế hệ tương lai. Những huynh tỷ hiện diện hôm nay đang trông chờ các em đó. (...)

Đến đây Bồn Huynh thấy cũng đầy đủ. Chư đạo hữu, chư hiền đệ, hiền muội hãy vui vẻ tu hành. (...)

Bồn Huynh ban ơn toàn thể chư đạo hữu nam nữ. Ban ơn chư hiền đệ, hiền muội. Thăng.

12. TÌM ĐẠO TRONG TÂM MỖI NGƯỜI

Trúc Lâm Thánh Đức Thiền Điện
Tuất thời, 07-3 Giáp Dần (30-3-1974)

Vạn Hạnh Thiền Sư

Chào chư đạo hữu lưỡng phái. Hôm nay, Bản Tăng thừa sắc điệp Đức Di Lặc Thiên Tôn đến trần gian để hội ngộ cùng chư đạo hữu bàn qua một giải pháp cứu cánh do những tấm lòng giác ngộ đạo mâu. Mời toàn thể đồng an tọa.

THI

*Đạo vốn bao hàm vạn vật chung,
Dưỡng nuôi muôn vật một Huyền Khung,
Căn nguyên sẵn có nơi muôn vật,
Là kiếp nhơn sanh đạt lý cùng.*

*Cùng lý mới hay tận tánh siêu,
Cơ mâu nào phải mộ hay triêu,
Tâm linh giác ngộ trong giây phút,
Diện mục bản lai hiện đủ điều.*

*Đủ điều nhơn sự với Thiên cơ,
Trót mấy nghìn năm luống đợi chờ,
Đại Hội Long Hoa nguơn tái tạo,
Rồng Tiên một thuở vượt qua bờ.*

*Qua bờ bỉ ngạn đến thiên không,
Cởi sạch oan gia chốn bụi hồng,
Chẳng trắng chẳng đen, không thiện ác,
Mới là nhứt mạch Đạo dung thông.*

Bản Tăng rất hoan hỷ hôm nay được hội ngộ cùng chư đạo hữu lão niên cao tuế, trải qua nhiều ý thức của cuộc đời và chí hướng tập tu đạo pháp. Nhơn dịp này Bản Tăng cũng để một vài ý đạo cùng chư đạo hữu.

Bản Tăng là người đi trước của thời gian, của quốc gia dân tộc. Chư đạo hữu là những người tiếp nối theo sau trong truyền thống Rồng Tiên. Tuy thời gian có cách xa bao thế kỷ, nhưng đối với đạo lý chẳng tách rời một mảy hào, một giây phút giữa con người và con người giác ngộ.

Bản Tăng rất cảm kích trước lòng thành kính của *Thiện Đức* lập Vạn Hạnh Đạo Tràng nơi đây. Không phải cốt ý để thu thập quần chúng, biểu dương đạo pháp để làm một vị trí riêng tư. Nhưng vì thế đạo đảo điên, nhơn tâm bất nhứt nên những trở ngại đã đến với người nhiệt tâm hành đạo bằng cách chưa được lòng tin. Do đó mà địa phương dân chúng chưa thấm nhuần được đạo lý siêu mâu, cũng chưa hiểu thấu được tâm tư của người hành đạo.

Bản Tăng vì thương xót sự cộng nghiệp của chúng sinh nên đồng ý với Thiên Tôn để hộ trì cho tất cả những ai biết tu hành, biết thiện ác, biết giác ngộ trước hoàn cảnh khổ đau của nhân loại.

Này chư đạo hữu! Đạo là một danh từ gương đặt, tuy nhiên trong hình thức chữ Đạo đã nói lên được nghĩa lý huyền nhiệm của Đạo. Chư đạo hữu hẳn đã xem qua nhiều sách vở, kinh điển, đạo thư truyền tụng từ thuở có tôn giáo tại hồng trần. Dù không đọc tất cả cũng đọc được năm ba quyển, được vài trăm trang. Có đọc, chư đạo hữu mới thấy thích thú để học đạo, tìm đạo và hành đạo.

Bản Tăng muốn cho chư đạo hữu hiểu rõ ràng đạo lý và

thực hành đạo lý để làm gương mẫu phổ độ lê dân. Điều ước vọng này phỏng có kết quả được phần nào để đáp ứng hay chăng còn tùy nơi sự ân xá và giác ngộ của toàn thể Thiên nhân cộng hợp.

Chư đạo hữu bỏ thì giờ quý báu, không nệ sức yếu tuổi già đến đây cũng vì ham tu mộ đạo. Chư đạo hữu mang cái Đạo đến trước Bàn Tăng, Bàn Tăng đem Đạo để nói với chư đạo hữu, thì Đạo đâu ngoài chư đạo hữu, mà Đạo cũng không phải do nơi sự tín ngưỡng mà có. Nhưng người muốn đạt Đạo phải trọn lòng tín ngưỡng.

Từ xưa đến nay có biết bao người tìm Đạo, học Đạo và đắc Đạo, như các bậc Giáo Chủ, Thế Tôn mà chư đạo hữu và nhơn loại đang tín ngưỡng. Ví như hiện nơi đây, Trước Lâm Thánh Đức Thiên Điện là ngôi thờ phượng Di Lặc Thiên Tôn. Di Lặc Thiên Tôn được thờ phượng do nguyên nhân nào có thể gọi là chính đáng?

Nếu tín ngưỡng bằng cách thờ phượng vì Thiên Tôn là Giáo Chủ Tam Long Hoa Hội, là Giáo Chủ Kỳ Ba mà thờ phượng, tất nhiên có một tư ý cầu cạnh riêng.

Bằng thờ phượng Thiên Tôn bằng cách mượn cụ thể hóa Đạo bằng hình thức để tìm cái lý duy nhất của Đạo do những đức độ siêu mầu, do những thế pháp Hoàng Cực Kỳ Ba độ thể thì sự thờ phượng mới có giá trị. Nhưng giá trị đó chỉ bất biến trong tâm hồn giác ngộ mà không phải giá trị ở chỗ tôn sùng cúng bái, cầu nguyện vái van.

Bởi thế pháp Hoàng Cực chú trọng vào những chủ thuyết đại đồng, vô vi vô tướng, nên người tu hành chân chính sẽ tự âm thầm để tìm cầu cái Đạo tự hữu của chính mình mà không tìm cầu cái Đạo ở sắc tướng âm thinh.

Công cuộc Phổ Độ Kỳ Ba đi đến chỗ thượng thừa đốn giáo. Dù tạm mượn hình tướng để lập thành một tổ chức to tát biểu tượng cho sự tổng hợp dung hòa của vạn giáo từ xưa vào một lý duy nhất là Đại Đạo, thì hình tướng đó phải được người tu hành hiểu bằng một giá trị đặc biệt, một lý siêu việt vô nhị công đức, mới thấy được đạo lý trong hình tướng.

Chư đạo hữu nhìn một vật ở trước mắt, dù là vật bất động như cái bàn này, như đỉnh trầm hương nọ, tuy bất động, nhưng trong cái bất động của vật ấy đã có những tác động sở hữu của nó và chơn lý đặc biệt của chính nó.

Cuộc đời dù nhiều màu sắc, nhiều đổi thay, dù Thượng nguồn hay Hạ nguồn, dù trăm nẻo ngàn đường, mặt hay trái, trắng hay đen, tóm lại cũng là cuộc đời. Mặt trái, trắng đen đều do một cuộc đời mà có. Từ ý thức một vật đến ý thức cuộc đời, chư đạo hữu sẽ ý thức được đạo lý ở chính mình.

Bàn Tăng khuyên chư đạo hữu nên tìm trong tâm nội một điểm sáng chói mà chư đạo hữu đã vô tình không nhận thấy. Điểm đó chính là Đạo. Có Đạo, chư đạo hữu mới cử động, sinh hoạt từ thuở bé thơ đến tuổi tác này. Có Đạo, chư đạo hữu mới biết giác ngộ. Nhưng giác ngộ tìm Đạo trên sách vở hình tướng thì chưa hẳn là giác ngộ. Phải tìm được cái Đạo ở bên trong, cái Đạo đang luân chuyển nhứt dụng thường hành, để chư đạo hữu nên trang nhơn sĩ và sẽ nên Hiền Thánh Tiên Phật. Đó mới thiệt là Đạo.

Chư đạo hữu đã nhận được Đạo rồi phải làm thế nào? Một kiếp nhơn sanh, bao nhiêu nghiệp dĩ! Nợ nhà nợ nước, nợ áo nợ cơm, muôn mối trối trăng trong cuộc đời hữu hình tạm bợ! Rồi thử hỏi từ ấu chí trưởng đã ghi được những gì

vào trang giấy cho xứng đáng kiếp vi nhân? Đó cũng là Đạo.

Sống ăn mặc ở, lục đục thường tình, ốm đau bệnh tật, rồi già, rồi chết. Ai đã biết được nguyên nhân những thứ đó và không bị chi phối trong vòng nô dịch các thứ đó? Đó cũng là Đạo.

Một hơi thở ra vào, không thấy uy lực quyền năng mà vẫn nuôi con người được sống. Nhưng có ai đã chú ý đến từng hơi thở, theo dõi từng phút từng giây, hoặc yếu hoặc mạnh, hoặc vắng hoặc dài, mà con người chỉ chú trọng đến việc di sơn đảo hải, chỉ đá hóa vàng. Đó cũng là Đạo.

Luận sơ một vài lý về Đạo để chư đạo hữu xem mà ý thức. Dù chư đạo hữu tuổi cao tác lớn, nhưng chư đạo hữu là tấm gương, là đường lối, là ý thức hệ của hậu tấn tương lai. Do đó, chư đạo hữu tuổi càng cao, càng phải tất lực chí thành để phát huy đạo lý giúp đỡ cho mọi người, cho những kẻ hậu sinh được ý thức chánh đạo.

Các bậc Thế Tôn, Giáo Chủ ngày xưa đều thành đạo, đạt đạo sau khi cỡi bỏ xác phàm. Các bậc ấy đã quên mình, hiến mình phụng sự Thiên cơ, dặt dìu nhơn loại cho đến suốt một cuộc đời, vẫn còn lưu lại âm ba đức độ để ghi thành kinh, chép thành sách cho đời học hỏi.

Người tu hành, người học đạo cũng do lòng ái mộ thâm nhiễm đức độ của các bậc ấy qua kinh sách mà tu. Duy có một điều đáng tiếc là tu hành trong thời bây giờ đang chịu nhiều ảnh hưởng của cuộc đời hỗn loạn, nên sự tu hành ít người đạt được lý chân chính để ngộ nhập huyền vi đạo pháp, chỉ chuyên về tập thể của khuôn sáo, nuôi dưỡng ý chí riêng tư, nên không tránh khỏi sự thiên chấp vô minh của cá tánh. Vì đó mà tự tánh vẫn đục trong dòng nước ô

trọc của hồng trần, để minh châu không xuất hiện được.

Nay chư đạo hữu đã gặp gỡ Bàn Tăng. Bàn Tăng vừa đề cập nơi trên sự cộng hợp Thiên nhân cho sáng tỏ đạo lý siêu màu vô thượng. Chư đạo hữu suy kỹ để tìm chỗ cộng hợp ấy mới không uổng công tu.

THI

*Thiên Khai Huỳnh Đạo tại nơi đâu?
Vạn hữu trần gian do lý nào?
Biết được mối manh phăng đến chỗ,
Cao Đài thấy rõ chốn cao sâu.*

THI BÀI

*Cao sâu đạo lý nhiệm màu,
Hồi người tu niệm trước sau rắng tìm.*

- 1. Biển trần tục gió yên sóng lặng,
Ngọc minh châu yếng sáng chói ngời,
Soi cùng tam thế Như Lai,
Cũng đồng diện mục không ngoài nhứt như.*
- 2. Muốn học Đạo trước trừ lục đục,
Muốn nên Tiên phải dứt vọng cầu,
Giữ lòng thanh tịnh vô ưu,
Cao Đài đỉnh thượng chực châu đờng quên.*
- 3. Dù thế sự một bên bận rộn,
Dù cuộc đời hỗn độn loạn ly,
Đạo tâm nhứt nhứt hành trì,
Tâm không loạn động cảnh thì vô duyên.*

4. Tâm cùng cảnh, hai liền thành một,
Cảnh và tâm, chủ chốt do tâm,
Tâm như tịch mịch bình trâm,
Cảnh càng phát hiện diệu thâm nhiệm màu.
5. Cảnh trong tâm, tâm nào có cảnh,
Tâm không thì mọi cảnh chơn không,
Chơn không Tạo Hóa huyền đồng,
Trong không lại có muôn vòng pháp luân.
6. Đó là Đạo đơn thuần nhứt lý,
Tự nơi người luyện kỹ trì tu,
Là cơ siêu thoát phàm phu,
Là đường minh định trí ngu, thánh phàm.
7. Nhìn hiện tại Việt Nam một mảnh,
Giống Rồng Tiên trong cảnh khổ đau,
Nội tình ngoại cảnh làm sao?
Trái oan mạt kiếp Trời cao đỡ đần.
8. Khai Đại Đạo cho dân thức tỉnh,
Mở chơn truyền an định quốc gia,
Nhơn tâm biết nẻo trung hòa,
Quay về với Đạo nước nhà bình an.
9. Muốn kêu gọi khắp toàn dân tộc,
Cậy nhờ ai Thiên lộc rải ban,
Cho người thức tỉnh mộng tràng,
Quay về với Đạo cứu an dân lành.
10. Người trước đã lập thành đường lối,
Mong người sau tiếp nối dựng xây,
Phong cương quốc thổ tạo gây,
Quyền năng khí cụ tâm này mà thôi.

11. Tâm biết Đạo vun bồi căn bản,
Tâm trọn lành tế khốn phò nguy,
Trở về một tấm kiên trì,
Tâm đừng hướng ngoại an nguy sẽ tường.
12. Kia vạn quốc nhiều gương để lại,
Phật Thánh Tiên giảng dạy sách kinh,
Xem người rồi gẫm lại mình,
Cũng tai cũng mắt cũng hình thế nhơn.
13. Sao không biết tìm chơn bỏ giả,
Mang làm chi cái ngã vô căn,
Đọc kinh phải biết lý rằng,
Chúng sinh là Phật chưa thành đồ ai.
14. Người vẫn tưởng Cao Đài tôn giáo,
Nào hay đâu Đại Đạo hoàng dương,
Gồm thấu trăm nẻo ngàn đường,
Tam nguơn chuyển thế định phương phục hoàn.
15. Mở trí tuệ soi đàng Thiên lý,
Định tâm hồn suy kỹ cơ Trời,
Một vòng luân chuyển ai ơi,
Cổ kim nhứt mạch Đạo Trời hóa sanh.

(...)

Bản Tăng ban ơn toàn thể chư đạo hữu nam nữ. Thăng.

13. KHUYÊN NHỦ NỮ TỊNH VIÊN

Vĩnh Nguyên Tự
Tuất thời, 11-3 Giáp Dần (03-4-1974)

THI

*Trở lại trần gian viếng bạn trần,
Cùng người nhẩn nhủ đạo vi nhân,
Tiền đồ sẵn có Thiêng Liêng giúp,
Sứ mạng lo gì khó giải phân.*

Ngọc Lịch Nguyệt

Chào chư hiền đệ, hiền muội. Chư hiền đệ, hiền muội
hãy an tọa.

(...)

Nhân đây, Bàn Huynh cũng thừa thánh ý đề lời cùng chư
hiền muội tịnh viên khóa Xuân Phân này.

Chư hiền muội! Trong chín hôm hoặc bảy hôm, đối với
chư hiền muội là một thời gian rất ngắn trong sự tu luyện.
Chư muội chịu phong trần gian lao gánh đạo gánh đời suốt
một năm, tinh thần uể oải, thể xác mỏi mệt, lẽ đáng phải cần
một thời gian rất dài, hoặc tối thiểu cũng đôi ba tháng để ôn
dưỡng cho sức lực được bền vững, tinh thần được sáng suốt
mới có thể hoạt động nhanh chóng mọi việc đang cần thiết
trong đạo trong đời.

Xét lại thì hoàn cảnh của chư muội đều có những khát
khe riêng nên hạn định bảy ngày hoặc chín ngày chỉ giúp
cho chư muội được đem lại không khí trong lành bồi bổ sức
khỏe nhứt thời để tạm dùng đó mà trải trang các sự việc

đang chờ đợi. Ân phước thiêng liêng hộ độ là một việc mà
trì hành đạo pháp là một việc khác.

Chư muội tất cả nên ghi nhớ lời Bàn Huynh dặn hôm
nay để giữ mức độ quân bình thường nhứt. Khi ổn định
được hoàn cảnh, giải quyết tạm yên mọi vấn đề sẽ tiếp tục
tu luyện tìm cơ giải thoát chính mình.

Chư muội nghe Bàn Huynh phân đây.

BÀI

*Đạo là sức sống thiên nhiên,
Pháp là một bát nhã thuyền sang sông.
Người sẵn Đạo trong vòng trần thế,
Tạm mượn đây làm kẻ trường sanh,
Chỉ cần giữ một chí thành,
Giữ cho tâm được tịnh thanh trong ngoài.
Trời còn có đêm ngày luân chuyển,
Cho vạn loài dịch biến dưỡng nuôi,
Người sanh ra ở cõi đời,
Biết cơ tiêu trưởng, biết thời dinh hư.
Lưới trần tục từ từ tháo gỡ,
Nghiệp oan khiên tạm bỏ đoạn lìa,
Linh hồn thể xác đừng chia,
Dưỡng nuôi đồng đẳng chớ lìa hồn linh.
Học Đạo giữ cho tinh ý tứ,
Tìm Đạo cần một chữ hư tâm,
Minh châu đáy biển lặng trầm,
Sóng trần gió tục khó tầm minh châu.
(...)*

*Chư muội nữ từ giờ cố gắng,
Lo thân rồi thể chẳng xa đâu,
Tâm linh là mối ban đầu,
Giữ cho tinh tú cơ mau suốt thông.*

Bần Huynh dặn bao nhiêu lời, chư muội ghi nhớ để sau khi xuất tịnh về cũng giữ mức độ mà tu hành. Sự đời việc thể dầu đến hơi thở cuối cùng giải quyết cũng chưa xong. Nếu chấp nhận sự giác ngộ tâm linh phải rời xa lần lần các nghiệp lực. Được như vậy mới thành công.

Bần Huynh rất tiếc trong chín hôm chỉ đem lại cho chư muội một vài kết quả nho nhỏ mà sự bình phục tinh thần thể xác của chư muội phải đòi hỏi rất nhiều ngày giờ ôn dưỡng. Thôi thì chờ dịp khác.

Nơi đây tuy thiếu thốn mọi tiện nghi theo nếp sống hiện hữu của chư muội, nhưng có được hoàn cảnh tốt đẹp, không khí trong lành giúp đỡ những người tu luyện. Về sau này chư muội hoặc những ai muốn ôn dưỡng, hãy xem nơi đây là đại gia đình trong tập thể chung của người tu giải thoát. Cứ tự tiện đến đây tịnh dưỡng trong nếp sống thanh đạm có thể giúp ích cho người hành giả phần nào trên đường giải thoát.

(...)

Bần Huynh ban ơn chung toàn chư đệ muội. Thăng.

14. TỰ MÌNH HOÁN CẢI SẼ GẶP THẦN MINH

Cơ Quan Phổ Thông Giáo Lý
Tuất thời, 15-3 Giáp Dần (07-4-1974)

Liệt Quốc Công Thần thọ đại Thiên ân Tam Kỳ Phổ Độ

Lão chào chư Thiên phong chức sắc và chư hiền đệ, hiền muội.

Thừa lệnh Tam Trấn Oai Nghiêm chiêu triệu, Lão đến giáng đàn hôm nay để hàn huyên đôi vắn đạo lý. Miễn lễ, đồng an tọa.

THI

*Một kiếp vì nhơn để lại gì,
Sau khi buông gánh bước ra đi?
Tình dân vạn thuở lòng ai mộ,
Nghĩa nước muôn đời sử chép ghi.
Đời có nên thân trang chí sĩ,
Đạo tròn kẻ dũng, trí và bi.
Nợ dâu tằm bé còn lo trả,
Hỡi khách tài danh tạc được chi?*

THI BÀI

1. **Lên** cõi tạm làm người một kiếp,
Đường trần nhiều tan hiệp, hiệp tan,
Phụng Thiên quảng bá Đạo vàng,
Sự dân giải khổ là hàng Thánh nhân.
2. **Quốc** có hồn hương lân sông núi,
Dân có tình từ buổi sơ khai,

- Anh* em nào có trong ngoài,
Hùng Vương Quốc Tổ một tay dựng gậy.
3. *Đâu* đâu cũng an bài thanh trị,
Chẳng đó đây kỳ thị sắc màu,
Đem mình sẻ áo chia bầu,
Thân sanh làm những nhịp cầu thế nhân.
4. *Giúp* người chẳng mong hầu đáp lại,
Đời an vui là cái ta vui,
Van cho thánh thiện phục hồi,
Xin làm thông đứng giữa trời reo vang.
5. *Một* chí hướng mở mang dân đức,
Tấm can tròng hiện thực dân sanh,
Lòng từ bao thuở chia ranh,
Người quen kẻ lạ đồng sanh một lò.
6. *Sắc* tướng vẫn bày phô dị biệt,
Thân muôn loài vốn thiết nhứt nguyên,
Huyền đồng Tạo Hóa đương nhiên,
Nhiệm mầu máy Tạo giao duyên sanh thành.
7. *Theo* thuận Đạo tồn sanh quy phục,
Trời hóa sanh khuynh phúc tài bồi,
Hướng về Bắc Cực chánh ngôi,
Lên là bé từ đồng thời khai sanh.
8. *Duyên* ở thế khó cầm khó giữ,
Xưa nên nhờ trước khứ lưu thanh,
Cùng trong Nhâm Đốc vận hành,
Phật Tiên nhờ đó mà thành Phật Tiên.
9. *Thánh* phàm cách bởi duyên cùng giác,
Tiên tục phân vì đạt với mê,

- Anh* nhi, thần cóc, bò đê,
Đi quanh, nẻo tắt cũng về một nơi.
10. *Đi* phải nhớ phản hồi trở lại,
Mãi hướng về càng ngoại càng xa,
Cõi trần tam giới ta bà,
Thiên khuynh địa hăm lo mà định an.
11. *Quên* thiên chức vào hàng trần tục,
Về lợi danh câu thúc chơn hồn,
Mịt mù địa ám thiên hôn,
Mờ mờ Càn Khảm Ly Khôn mờ mờ.
12. *Bến* khơi thủy đang chờ lữ khách,
Giác linh tâm rửa sạch bụi trần,
Sông Hà tắm gội pháp thân,
Mê hay tỉnh hồi cố nhân phương nào?
13. *Nặng* thế tục lặn vào bụi tục,
Mang tham sân si dục buộc ràng,
Nghiệp thân khẩu ý đa đoan,
Lực cùng sức tận trên đàng pháp luân.
14. *Tái* kiếp biết đâu phần may rủi,
Tê mô mà chạnh tủi niềm riêng,
Đường đời ai kẻ lạ quen,
Trần hồng men tục đã say bao giờ.
15. *Đai* chung đỉnh ước mơ quá sức,
Cân lợi danh khổ cực cúi lòn,
Nặng vì sự nghiệp vợ con,
Nợ nhà nợ nước hãy còn chi chi.
16. *Quốc* biến mặc tình thì cứ biến,
Dân lắm than tự tiện lắm than,

*Tiền thân chẳng chút ngờ ngang,
Trình thừa vâng dạ quen dàng rỗ chân.*

17. *Bảo chết cũng liều thân khuyển mã,
Đảm khiếp thay lòng dạ thế nhân,
Sắt son chẳng chút ngại ngần,
Thân vinh thể ảm còn gì hơn đâu.*
18. *Được mấy kẻ nghĩa hơn liêm sĩ,
Nào mấy ai chí khí hiên ngang,
Sớm nghe đạo, tối chết an,
Tu thân lập hạnh sửa đang nước nhà.*
19. *Thoát cảnh khổ trần la nghiệp lực,
Chốn lợi danh áp bức ép chèn,
Trần ai sao lắm tối đen,
Lao đao đến thế vẫn yên được nào.*
20. *Non thần hỡi anh hào có hỡi,
Nhân tài đâu Lê Lợi, Quang Trung?
Cảnh xưa chạnh nhớ đau lòng,
Trí tri có biết than cùng ai đây!*
21. *Động Đình Hồ có Thầy ban rải,
Đào tiên dùng một trái rất ngon,
Siêu nhiên huệ pháp tinh thông,
Sanh cơ liễu tử thiên không phi đẳng.*
22. *Mấy kẻ muốn lên đàng tự cứu,
Dòng thời gian tam bửu kết thành,
Gởi cho người biết tu hành,
Bạn gìn giữ lấy để dành hộ thân.*
23. *Tài trí chẳng đức nhân vô dụng,
Danh vay nhờ thì cũng hư danh,*

*Bàn cờ sĩ tượng chiếu nhanh,
Thơ thần gởi tặng bạn lành chép ghi.*

24. *Chiết thân đạo tu trì giữ lấy,
Tự mình lo hoán cải cho mình,
Thì rồi sẽ gặp thần minh,
Rành rành phép báu tận tình chỉ cho.
Lão đề một bức tâm thơ,
Ai người chiết tự nên trò Phật Tiên.*

Đọc quán thủ thi bài.

Chư hiền đệ hiền muội đã từ lâu có tâm tầm Tiên chỉ giáo, nhưng không được dạy riêng. Lão vẫn nghĩ việc đời cũng như tâm tư kể đến bao giờ cho hết, nên Lão đề thì giờ hàn huyên đôi dòng đạo lý để chư hiền biết nẻo chánh tà mà không lạc lầm.

Hôm nay Lão không có dạy gì mới mà chỉ nhắc lại lời dạy của Phật Tiên. Lão có thể nói cùng chư hiền như vậy:

THI

*Đạo là lẽ sống của muôn loài,
Đạo vốn từ không hóa một hai,
Hai bốn tám năm sanh vạn hữu,
Đất trời vạn vật cũng do đây.*

*Người khôn khi bước ra ngoài,
Ra ngoài một lúc nhớ quày trở vô.
Ngoài là thể tướng diễn phô,
Phô bày cái Đạo ẩn hồ bên trong.*

Ngoài là vạn hữu mệnh mông,
 Trùng trùng dị biệt có trong vạn thù.
 Vạn thù biến dịch liên tu,
 Biến thiên bất tận cang nhu hình hài.
 Tan đi là nước là hơi,
 Tụ vào đất núi, sắt cây, con người.
 Con người là tiểu ông Trời,
 Trời người xuất phát từ thời nhứt nguyên.
 Người tu thành Phật Thánh Tiên,
 Nếu không thì cũng nên Hiền nên Nhân.
 Dầu phân hình thức khác phần,
 Cũng thời một lý bốn nguơn đó mà.
 Máy lời diễn tả phô trương,
 Gọi là đáp lại tình thương chư hiền.
 Giã ơn tất cả đàn tiền,
 Giã từ đệ muội cõi tiên Lão về.

Thăng.

*

Quán thủ thi bài thì được thơ lục bát như sau:

Lên đường phụng sự quốc dân,
 Anh hùng đâu chẳng đem thân giúp đời.
 Van xin một tấm lòng người,
 Sắc thân huyền nhiệm theo Trời hướng lên.
 Duyên xưa cùng Phật Thánh Tiên,
 Anh đi đi mãi cõi Thiên quên về.
 Mịt mờ bến giác sông mê,
 Nặng mang nghiệp lực tái tê đường trần.
 Đại cân nặng nợ quốc dân,
 Tiến trình bảo đảm sắc thân được nào!

Sớm tu thoát chốn trần lao,
 Non nhân cảnh trí động đào siêu sanh.
 Mấy dòng gởi bạn tài danh,
 Bàn thơ chiết tự thì rành Lão ai.

Chiết tự bài thơ lục bát như sau:

Lên đường phụng sự quốc dân,
 Anh (N) hùng đâu **chẳng** đem thân giúp đời.

(Lên bỏ bớt N → **Lê**)

Van xin một tấm lòng người,
 Sắc thân **huyền** nhiệm theo Trời **hướng** lên.

(Sắc và huyền → dấu ^

Dấu ^ hướng lên → dấu v

Van thêm dấu v bên trên → **Văn**)

Duyên xưa cùng Phật Thánh Tiên,
 Anh (N) **đi đi** mãi cõi Thiên quên về.

Mịt mờ bến giác sông mê,

Nặng mang nghiệp lực tái **tê** (T) đường trần.

(Duyên bỏ bớt N, thêm T và dấu nặng → **Duyệt**)

Đại cân **nặng** nợ quốc dân,

(Đại thêm dấu nặng → **Đại**)

Tiến trình **bảo đảm** sắc thân **được** nào!

(Tiến bỏ bớt dấu sắc → **Tiên**)

Sớm tu thoát chốn trần lao,
 Non nhân cảnh trí động đào siêu sanh.
 Mấy dòng gởi bạn tài danh,
 Bàn thơ chiết tự thì rành Lão ai.

Vậy, chiết tự bài thơ lục bát thì biết Đấng giảng đàn dạy
 đạo là Đức **Lê Văn Duyệt Đại Tiên**.

15. SỰ THỜ PHƯỢNG VÀ LÒNG TÍN NGƯỠNG

Minh Lý Thánh Hội
Tuất thời, 06-4 Giáp Dần (27-4-1974)

THI

*Từ bi cứu khổ nạn nhơn sanh,
Ách nước nạn dân lúc chẳng lành,
Đạo đức là lương phương diệu được,
Là phù hộ mạng tại tâm thanh.*

Quan Âm Bồ Tát

Bản Đạo chào chư Thiên mạng, Thiên ân hướng đạo.
Chào chư hiền đệ, hiền muội đàn trung.

Chư hiền đệ, hiền muội! Thuận theo lời thỉnh cầu của
Bác Nhã Thiên Sư, Bản Đạo giảng cơ giờ này để thuyết
cho chư hiền mấy dòng đạo lý. Miễn lễ. Đàn trung đồng an
tọa.

(...)

Chư hiền đệ, hiền muội! Vấn đề Bản Đạo thuyết đàn
hôm nay là **Sự thờ phượng và lòng tín ngưỡng**.

Thế thường, trong giới thiện nam tín nữ, khi đã có đức
tin nơi Đấng thần minh thì đã chọn một dấu hiệu nào đó để
thờ phượng, tín ngưỡng hầu làm nơi tựa tâm hồn vào đó.
Nhưng trong sự thờ phượng thì có nhiều quan niệm khác
nhau. Có người quan niệm về sự kính mến oai linh đức độ,
hoặc trung cang nghĩa khí, hoặc tiết liệt anh thư mà thờ. Có
người vì thấy oai linh hiển hích, thưởng phạt phân minh mà
thờ. Có người vì muốn được sự phù hộ tế độ cho bản thân

hoặc gia đình mà thờ. Có người vì muốn được sự báo ứng
mách bảo những khi bất trắc tai nguy, hoặc mách đường
chỉ nẻo trên bước danh lợi mà thờ. Có người vì lòng kính
mộ đạo pháp uyên thâm, nhiệm mầu huyền diệu, cần được
Đấng ấy dạy dỗ dìu dắt trên đường tu học mà thờ. Cũng có
đa số những người vì sợ tà ma yêu quái ám hại nên thờ để
nhờ oai linh giữ gìn bổn mạng, tài sản sự nghiệp, cháu con,
v.v...

Nếu chỉ nói về sự tín ngưỡng thuần nhứt thì những quan
niệm ấy đã giống nhau về chỗ kính nể, mến thương oai linh
đức độ ngoài khả năng của mình mà thờ. Nhưng khi đem
phân tách giá trị của mỗi quan niệm thì nó đã cách nhau
nhiều trình độ.

Chư hiền nghĩ lại mà xem. Từ xưa nay, không có Đấng
Thiên Liêng nào bảo nhơn sanh lập đền chùa, miếu môn
thờ phượng mình, trừ phi vì lòng thiết tha của nhơn sanh
nên mới thể tình chấp thuận với điều kiện nào đó thôi. Bởi
vì trời đất không riêng, Thánh Thần chẳng vị. Ai làm lành
làm dữ thì tùy theo công tội để hồi hướng cho họ mà thôi.
Thứ nhứt là những ai có tâm thiện thường được dìu dắt hộ
trì an bài trên nẻo thiện. Ai biết tránh ác tránh tội thì được
độ dẫn trên lối bằng an. Thật ra, họa phước rủi may đều tự
do lòng mỗi người tạo lấy. Hễ gieo giống chi ắt sẽ được
mọc lên và đơm hoa kết quả cho giống ấy.

Sự thờ phượng và tín ngưỡng của người học đạo chơn
chánh phải chọn lựa quan niệm đúng mức của nó để khỏi
rớt vào trong hố sâu mê tín. Trời đâu phải vì cúng tế hiến lễ
linh đình mà ban phước giảm tội, và cũng không vì què
mù dốt nát thiếu lễ mà xuống tội cho đâu. Khi thờ phượng
tín ngưỡng một Đấng nào thì nên cần noi gương đức hạnh

việc làm của Đấng ấy mà làm theo.

Ngoài ra, Bản Đạo cũng thuyết thêm cho chư hiền đệ muội biết thêm về ấn chứng đem đến kết quả cho đời tu thân hành đạo của mình. Hãy dỡ lại những trang đạo sử các bậc Thánh Hiền, Tiên Phật xưa kia, cũng phát sanh từ gốc con người, mượn lớp phàm nhân nhục thể để trui rèn luyện tập trau dồi đức hạnh trở nên hàng thánh triết siêu nhân.

Đường tu cũng như đường đời đều có vạn nẻo ngàn đường, tốt xấu thiện ác, nên hư siêu đọa, nên danh hoặc xử tiết. Người đi trên hoạn đồ phải chọn lựa nẻo nào để chen chân cất bước. Có khi nào đi trên nẻo công lý hiền lương nhơn hậu mà lại thành kẻ tiểu nhơn, và cũng đã có những ai bước trên nẻo tội lỗi thị phi vô nhân thất đức mà trở nên hàng quân tử đâu? Vì vậy mà luật nhân quả dầu trải qua muôn đời vẫn còn giá trị của nó.

Thánh xưa đâu có khi nào tưởng mình là Thánh, vì chỉ thích ưa việc thiện, độ chúng giáo nhân trên đường ngay lẽ phải mà làm. Phật xưa đâu nghĩ rằng mình sẽ là Phật, chỉ vì lòng:

*Từ bi cứu chúng giúp đời,
Xả thân hành thiện cho người noi theo.*

Đi trên đường đời, ai cũng muốn để bước trên lối trơn bằng sạch sẽ, thì đi trên nẻo Đạo cũng phải để bước trên chỗ nhơn đức thiện từ. Dầu muốn dầu không, kết quả của nó sẽ giống nào loài nấy. Ai là người trí hãy chọn sự mà nghĩ suy, chọn lời mà nói, chọn việc mà làm. Làm sao cho ra người hiền nhân thánh thiện, trước là để mưu sự hạnh phúc an lạc cho bản thân và gia đình mình, sau kế sẽ làm gương sáng, hoặc tối thiểu cũng không gây ô nhiễm cho

thiên hạ. Đời người có an lạc thái hòa hạnh phúc là phải do tập thể con người ham làm việc thiện từ đạo đức mà nên. Có mấy đời gieo hạt giống cây gai, cây độc mà trở hoa lý, hoa huệ, hoa hường bao giờ đâu.

Người đời chỉ vì phải cái bịnh hướng ngoại đi tìm hạnh phúc ở viễn vông cho nên suốt đời không sao tìm được cái chân hạnh phúc, dầu cho quanh năm suốt tháng cầu nguyện hòa bình, lập đàn tế tự. Chỉ khi nào con người biết hướng nội, tự làm lấy, tự tìm lấy, tự tạo lấy mới mong hưởng được cái chân thiện mỹ, chân hạnh phúc, thái hòa an lạc mà thôi.

Trời sắp đổ mưa. Hễ mưa thì khắp vùng đâu đâu cũng bị ướt. Ai khôn hãy lấy nón mà đội, lấy dù mà che, lấy áo toi mà mặc. Cõi đời trọng trước, ô tạp, thiện ác đến giai đoạn chỉ tồn căn bản. Ai khôn hãy dọn mình tìm luồng gió mát trong lành, dòng nước trong sạch để cùng thở, cùng tắm cho nên người sạch sẽ ở phần nhục thể. Còn sạch sẽ ở trí tuệ tâm linh, đó là hàng chơn tu thánh thiện.

Sau đây Bản Đạo cũng muốn đề cập qua hàng nữ giới. Dầu ở Minh Lý Thánh Hội, dầu ở Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ, dầu cư sĩ tại gia, hãy tạo cho mình một tư tưởng, hãy chọn cho mình một việc làm khả dĩ gọi là tư tưởng trong lành, việc làm đạo đức thanh cao thánh thiện. Đó là tự mình đã tạo cho mình có những lương phương diệu dược, có đạo linh phù hộ mạng, và cũng là có được nhịp cầu thông cảm cùng Phật Tiên Thánh để được hộ trì dắt dẫn ở kiếp hiện sanh và thoát thai thánh hóa ở kiếp lai sanh.

THI

*Người sanh trong kiếp tại trần gian,
Là bậc tam tài Thượng Đế ban,*

*Người vốn Phật Tiên chưa đắc vị,
Làm sao cho đáng kiếp vi nhân.*

THI

*Nhân thể còn trong cảnh trước phạm,
Thế nên ái ố, với sân tham,
Nếu không tu tỉnh muôn đời cũng,
Lên xuống, xuống lên vẫn tục phạm.*

THI

*Phạm tâm rửa sạch thánh tâm sanh,
Ác tẩy cho xong hiện tánh lành,
Đạo pháp thiên kinh cùng vạn quyển,
Chỉ là khứ trước với lưu thanh.*

THI

*Thạch động cần chi nhọc kiếm tâm,
Thạch gia tu tĩnh tại nơi tâm,
Trên đường chức nghiệp cầm công lý,
Họa phúc do mình thịnh nó lâm.*

Thôi cũng khuya rồi. Bần Đạo ban ơn chư hiền đệ, hiền
muội đàn trung. Bần Đạo xin già từ trở về thượng giới.
Thăng.

16. NỘI TU NGOẠI TIẾN ĐỂ LÀM ĐỘNG NĂNG THỨC ĐẨY TINH THẦN TẬP THỂ GIÁC NGỘ

Cơ Quan Phổ Thông Giáo Lý
Tuất thời, 15-4 Giáp Dần (06-5-1974)

Vạn Hạnh Thiền Sư

Chào chư Thiên ân hướng đạo. Chào chư đạo hữu nam nữ. Sau giờ tịnh tọa, nhìn đến cõi trần gian thấy có nhiều ánh hồng quang đang ẩn hiện mờ ảo trong ác khí âm u, nhân giờ đàn lễ, Bàn Tăng quá bước tạm mượn linh cơ tìm người có căn nguyên giác ngộ độ dẫn, kết hợp đạo mẫu cùng giải thoát vạn linh ra vòng khổ nạn. Mời chư liệt vị đồng an tọa.

THI

*Ta đến trần gian với tác lòng,
Lòng thương sanh chúng cảnh nguy vong,
Khêu từng đuốc tuệ trong nhân bản,
Soi sáng đêm đen rọi ánh hồng.*

Hôm nay là ngày được thiết lễ đản sanh của Đức Thế Tôn trong Tam Giáo Đạo Tổ. Với cương vị một Thiền Sư, Bàn Tăng xin đem ý thức về chơn lý Đạo giúp cho chư đạo hữu được tinh tấn thêm trên đường tu niệm.

Chư đạo hữu đã qua những cuộc thăng trầm bỉ thử của kiếp sống nhơn sinh, đã nhận xét nhiều rồi mọi cảnh giả trần đang diễn biến. Có nhận xét, chư đạo hữu mới tìm một lối đi, một hướng tiến cho chính mình trong chơn lý Đạo.

Ngoài hình thức thông thường của mọi tổ chức tôn giáo,

còn điều quan trọng nhứt là Đạo, là tâm linh. Đạo có hiện bày thật tướng cứu cánh là do tâm linh bừng tỉnh được giác ngộ tự năm nào nơi bến khởi nguyên. Tâm linh có bừng tỉnh mới nhận định được điều quan trọng của kiếp sống nhơn sinh. Nhơn sinh vào đời là vào trường tiến hóa cho vạn vật vạn linh. Vào đời là vào trong luật tắc vận hành của Đạo, của Tạo Hóa. Có vận hành trường dưỡng, có un đúc trui rèn thì con người mới trở nên hàng siêu nhơn thánh triết, nên bậc Phật Tiên.

Các giá trị ấy đều do Đạo mà có. Đạo tuy vô vi mà hằng luân động trong cái to tát như vũ trụ, nhỏ như hạt vi trần. Do đó người học đạo chọn tu, bậc Thiên ân hướng đạo cần phải thấu triệt chọn lý tuyệt đối của Đạo để quyết định cho đời một hướng tiến tới đích của giá trị nhơn sinh.

Phật đã bảo chúng sanh là Phật chưa thành, và bảo với A Nan tại Trúc Lâm Thôn về ý chí hậu đại cho Đạo là chọn lý tự quán. Phật là ai? Như Lai là thế nào? Có phải là Thái Tử Sĩ Đạt Ta và xá lợi cốt không? Phải mà không phải. Bởi chính đó mà không phải đó, mới thật là đó.

Phật cũng bảo: *“Nhược dĩ sắc kiến ngã, dĩ âm thanh cầu ngã, thị nhơn hành tà đạo, bất năng kiến Như Lai.”* Đó là chọn lý tự nó phủ nhận chọn lý. Đạo vô vi, đời vô thường, thế mà các Đấng đã đạt được lý vô vi và vô thường để sống hằng thường trong mọi cái hữu vi. Đó là phi thường, chánh đẳng, chánh giác vậy. Chính Bản Tăng ngộ nhập được chọn lý ấy để xuất thế, thoát trần tiêu dao tự tại, và cũng chính chọn lý ấy mà có lần phải nhập thế xây dựng triều đại thanh bình cho nước nhà, dân tộc.

Chư đạo hữu! Chư Thiên ân hướng đạo và dân tộc này được ơn Thượng Đế, được ơn ban quyền pháp Đạo giữa

thời buổi loạn ly tang tóc, tất phải ý thức đến trách nhiệm đương vi nội tu ngoại tiến, nhứt tề làm động năng thúc đẩy tinh thần tập thể giác ngộ được chọn lý đơn thuần thì người sẽ tự cầm lấy đuốc mà soi đường, tự khơi dòng nước bản thể lưu thông về đại dương. Không những lý thuyết tư tưởng mà cần phải thực hành. Được như thế, nước nhà, dân tộc này mới mong hoàn thành sứ mạng thiêng liêng để phục hưng thanh trị thì thế giới mới hòa bình.

(...)

Bản Tăng xin tạm biệt nơi đây, hẹn sẽ còn dịp gặp lại. Bản Tăng xin giã từ. Thăng.

17. THƯỢNG ĐẾ ĐẾN KHAI ĐẠO ĐỂ GIẢI TỎA LỚP VÔ MINH CHE LẤP BẢN THỂ CON NGƯỜI

Chơn Lý Đản
Tuất thời, 01-4 nhuận Giáp Dần (22-5-1974)

THI

*Vân Hương Thánh Mẫu đến trần gian,
Gọi bạn quần thoa tỉnh mộng tràng,
Nếu biết cõi đời nhiều khổ lụy,
Vương mang đeo đẳng khó thanh nhàn.*

Vân Hương Thánh Mẫu

Chào chư Thiên ân hướng đạo. Chị mừng các em nữ phái. Chị vâng lệnh Từ Mẫu đến trong giờ này để nhắc nhở những điều cần thiết cho việc tu thân hành đạo. Các em an tọa.

Thời gian mau quá các em nhỉ! Thấm thoát đã mấy mùa thu. Các em có nhớ không? Các em là những người con ngoan của Đức Từ Tôn Kim Mẫu được Thượng Đế ân ban sứ mạng vào đời để góp công cùng Tạo Vật lập Thượng nguơn Thánh đức trong chu kỳ tái tạo. Thế các em đã ý thức được gì chưa và đã làm gì với sứ mạng của các em?

Hiện tình dân tộc còn điều đứng khổ nạn, nước nhà còn ly loạn, thế giới nhân loại còn đổ xô vào hố sâu tận diệt. Những người có sứ mạng đem Đạo vào đời để vãn cứu tình thế nguy vong tất phải chịu nhiều cam go thử thách trước khi tìm nguyên nhân để cứu cánh.

Các em ôi! Đường trần nhiều lối rẽ, muôn hình vạn trạng thay đổi đổi thay. Bước chân vào đời là vào trường tiến hóa

của vạn sinh. Những điều chánh tà, vinh nhục, họa phúc, bại thành luôn luôn diễn biến, vào ra trong vọng ngã của con người. Cái bản thể tuyệt đối của con người trong cõi đời tương đối này có còn được lưu ý gìn giữ hay không? Hay lại bị che lấp trong lãng quên vì thế sự?

Con người bằng lòng với hai tiếng định mệnh và định mệnh cũng là bức tường không chân mà con người tự cho đó là một thể tựa vững chắc rồi phó mặc thời gian đưa đẩy cuộc đời trôi xuôi theo dòng nhân quả.

Cái vốn liếng tự hữu đã đánh mất, còn lại những gì đều là vay mượn, bám víu cầu may mà chính con người cũng chưa hay biết. Con người đã hoàn toàn sụp đổ vào vực thẳm của danh lợi, tình tiền. Đến những hàng có sứ mạng thể Thiên hoàng hóa cũng bị lâm vấp vào vọng ngã mà sai đường lạc lối không trọn phận đối với Chí Tôn Thượng Đế.

Các em ôi! Cái bản thể không tự nó chánh tà, thiện ác, vinh nhục, họa phúc, thành bại, siêu đọa. Cũng như Đức Thượng Đế không bao giờ đem điều ấy đến cho ai, cho một loài vật nào. Chính những cái dục vọng tham lam, ích kỷ, tàn bạo đã gây ra những thứ đó để chịu vay trả luân hồi trong định luật của thiên nhiên.

Các em có nghĩ gì về Đức Thượng Đế đến khai Đạo ở trần gian không? Các em có hiểu rằng tất cả vạn hữu đều do Đạo mà có không? Các em phải hiểu để tìm thấy nguyên nhân khai Đạo của Thượng Đế.

Các em ôi! Thượng Đế đến khai Đạo để giải tỏa lớp vô minh đang che lấp bản thể của con người. Giải tỏa cái kho tàng quý giá đã bị chôn sâu trong đáy mộ của thể xác nghèo nàn, đang khắc khoải rên siết trước ảo ảnh vàng son rực rỡ.

Trong lúc đó, những người giác ngộ lãnh hội được Thánh ý thiêng liêng, đã tự giải tỏa và nhận lấy trách nhiệm đem Thánh ý đến cho mọi người, đều được Thượng Đế chấp nhận và ân ban quyền pháp Đại Đạo để phụng Thiên sự dân, trong đó có nữ phái.

Nữ phái cũng được thừa hưởng ân huệ vô biên và hiện tại các em là một chứng minh thật sự. Các em đặt đời mình trong khung cảnh đạo đức, cải tạo nếp sống thường tình để sống có ý nghĩa hơn. Các em đã khoát bức vô minh, khai thác được kho tàng vô giá báu. Các em hãy biết dụng kho tàng ấy, tạo đủ điều kiện để hoàn thành bốn phận thiêng liêng, về cùng Đức Chí Tôn Thượng Đế. Các em hãy coi chừng sẽ bị cướp phá. Bất cứ lúc nào phóng tâm theo ảo ảnh phù ba, các em sẽ bị chur ma hàng phục và mất mát tất cả.

THI

*Nữ phái em ơi tỉnh mộng trần,
Những trò ảo ảnh lắm toan tâm,
Dầu cho đẹp mấy bao nhiêu nữa,
Cũng chẳng lợi gì đến hậu thân.*

(...)

Các em ôi! Đại gia đình của dân tộc đã bị rạn nứt đau thương chưa hàn gắn nổi, thế mà đoàn người tìm linh được lại giành nhau sót chia để bồi bổ tư riêng cá nhân mình, cho phe nhóm mình, thì linh được đâu còn đủ để chữa đại bệnh trầm kha cho nước non, dân tộc. Phương chi nữ phái có một sứ mệnh to tát trong cơ sanh hóa bảo tồn ...

(...) Xin giã từ chur Thiên ân hướng đạo. Chị giã từ các em nữ phái. Thăng.

18. THIÊN ĐÀNG, ĐỊA NGỤC LÀ ĐÂU?

Chơn Lý Đàn
Tuất thời, 01-4 nhuận Giáp Dần (22-5-1974)

THI

*Giáng trần độ rồi các nguyên nhân,
Thức tỉnh thoát ra giấc mộng trần,
Trở lại thiên nhiên đời Thượng đức,
Cho mầm khổ nạn chẳng sanh nhân.*

Quan Âm Bồ Tát

Bần Đạo mừng chư hiền đệ, hiền muội Thiên ân hướng đạo và đạo tâm. (...)

Miễn lễ. Toàn thể đồng an tọa.

Bần Đạo rất hoan hỷ trước sự hiện diện hôm nay với tất lòng mộ đạo ham tu của chư hiền đệ, hiền muội. Bần Đạo sẽ đem những điều hay lẽ thật để chỉ cho chư hiền đệ, hiền muội trên bước đường tu thân hành đạo giữa cõi đời ly loạn này.

Đời có loạn ly đau khổ, nhân loại mới sự tỉnh hồi đầu để quay về với đạo lý bản nguyên. Từ thuở mới đến hồng trần, con người đã mang cái Đạo vào đời để hoạt bát linh động trong cuộc sống của kiếp vi nhơn. Những giác tánh hồn nhiên tự thuở vẫn có ở mỗi con người. Nhờ có đó mà chư hiền ngày nay mới biết giác ngộ để tránh xa những gì cám dỗ lôi kéo chư hiền đệ, hiền muội vào cạm bẫy vật chất tham vọng, đấu tranh sát hại lẫn nhau. Nhờ bốn tánh thiện lương mà chư hiền đệ, hiền muội mới tìm thấy đường

ngay lối thẳng để hướng thượng đưa tâm linh vào cõi sáng suốt để nhận lãnh ánh sáng đạo mầu.

Chư hiền đệ, hiền muội là những người giác ngộ trước và biết rằng chơn lý có một mà giả tướng trùng trùng. Chư hiền đệ muội sẽ chọn cho mình con đường chơn chánh đạo đức, tức là đã khai phá tự tánh cho chính mình, và thực hiện bốn phận thiêng liêng trong cõi đời tiến hóa này vậy.

Hỡi chư hiền đệ, hiền muội! Đứng trước sự vong tồn của Nhơn loại, lòng từ bi bác ái sẵn có trong con người đạo đức chơn tu, lẽ tất nhiên chư hiền đệ, hiền muội sẽ không quên sứ mạng Tam Kỳ Phổ Độ Thượng Đế đã ban trao cho mảnh đất nhỏ nhen này.

Cái sứ mạng to tát ấy không nhứt thiết phải dùng đến thế lực hùng mạnh, khí cụ tối tân, tài ba xuất chúng, mà lại rất cần đến nội tâm của mỗi cá nhân, mỗi gia đình, mỗi dân tộc, bởi vật chất càng tăng cường trong ánh văn minh chói lọi thì tinh thần càng băng hoại sa sút. Vì đó phải đem lại sự quân bình cho cả hai, tâm linh và Nhơn sanh. Có được sự quân bình ấy thế giới này mới hòa bình, Nhơn loại mới an vui thịnh trị.

Chư hiền đệ, hiền muội đã ý thức được thiên đàng địa ngục là đâu. Có phải ở tận trên vòm trời sâu thẳm hay ở dưới đáy biển, lòng đất sâu dày đó chăng?

Tất cả thiên đàng hay địa ngục đều có tự trong con người của chư đệ muội. Nếu chư hiền đệ, hiền muội biết hướng thượng, biết gìn thiên lương chơn tánh, biết trau dồi báu ngọc mầu ni, chư hiền đệ muội sẽ có một cảnh thiên đàng trong nội tâm, ngày ngày an lạc.

Ngược lại, chư hiền đệ, muội mãi tiến bước trên đường

dục vọng, buông bắt những ảo ảnh phù hoa, làm sao tránh được cảnh buồn vui cười khóc, được mất nhục vinh? Những thứ ấy sẽ bám víu thân phàm cho lao lung cần cỗi, tâm trí lu mờ, ngày đêm không dứt ưu tư, tính toán. Nếu rủi may giây phút vào kiếp nạn tám tai ba lại càng thêm bi đát. Đó là địa ngục đã diễn lên trước mắt trong cuộc đời của chư đệ muội.

Hai đường siêu đọa không xa lắm, cũng chẳng khó tìm. Chỉ một niệm khởi sanh là biết đó rằng siêu hay đọa. Người tu hành không tìm đạo lý ở ngoài thân mà phải tìm ở nội tâm. Những hình tượng tạm mượn để đặt cho một danh từ đạo lý là phương tiện của hành giả trên đường tu học mà thôi.

Chư hiền muội nữ phái có một đức tánh nhu thuận thừa thiên để trưởng dưỡng, bảo tồn vạn vật. Do đó mà Đức Vô Cực Từ Tôn mới đến thế gian để nhìn nhận các con trong thời kỳ mạt kiếp và Thượng Đế cũng cất nhắc nữ phái lên hàng giáo phẩm Thiên phong để dễ bề tu niệm cho kịp với nam nhân trong cõi đời sàng sảy.

Nữ phái cũng có nhiều đức tính quý giá nên từ xưa đã có nhiều hàng nữ lưu chứng quả Phật Tiên. Cũng có những niềm tin không chính đáng, thường hay nhẹ dạ non lòng trước lời phỉnh phờ gạt gẫm giả dối nên sai lạc đường lối chánh chơn và không biết nơi quay về vị cũ. Nhứt là vào thời hỗn loạn này, biết bao nhiêu sự giả dối phô bày gạt gẫm để dắt người đời vào chỗ tội lỗi, mê tín dị đoan.

Chư hiền muội rất may mắn nhận định được đường lối duy nhứt để tiến hành. Đường lối ấy không phải Bần Đạo ám chỉ lời dạy của Thiêng Liêng qua cơ bút, cũng không phải nói đến sự hiển của dâng công, mà Bần Đạo muốn nói đến đường lối ở nội tâm của chư muội nữ.

Những hành động đúng đạo lý, hằng đem mình để giúp ích cho mọi người, thể hiện đức từ bi bác ái. Ngôn ngữ đúng đạo lý, hay dùng lời lành lẽ phải hiền hòa êm dịu để an ủi những người khổ nạn đau thương, hay đem sự học hiểu chánh chơn nhủ khuyên em chị. Không vì thương mà tha thiết ngọt ngào, không vì ghét mà thị phi biếm nhẽ. Lời thốt ra nên người nên bạn, nên nước nên nhà. Lời thốt ra kẻ yêu người chuộng để thực hiện đức độ của người tu. Tác phong cho đúng đạo lý, không vì chôn quyền môn mà bá quý, không vì lợi lộc mà cầu xin, không vì uy quyền mà khép nép, người tu hành vẫn ung dung, thư thả, vui không hiện trên sắc diện, giận không thay đổi nét nhìn. Những cảnh sắc hay hiện tượng bên ngoài không làm cho tác phong bị chế ngự. Đó là đạo lý để chư hiền muội trở nên một Hiền nữ, Thánh nữ, Tiên nữ, Phật nữ. Tất cả đều do nơi tâm linh của con người. Chư hiền muội cần lưu ý.

Bước sang một bước thứ hai nữa là công phu tu luyện nội tâm để siêu thoát khỏi vòng luân hồi nghiệp quả. Chư hiền muội nơi đây có nhiều công phu tu học. Bản Đạo khuyên nên cố gắng dòi mài đừng xao lãng và khuyên nhủ kêu gọi chị em nữ phái đồng hành để thoát qua vòng trần lao khổ nạn.

Những lời Bản Đạo vừa giảng giải nơi trên để chư hiền muội làm tâm niệm bổ khuyết cho sự tu tỉnh hàng ngày và mỗi khi tâm linh có bị những điều nan giải khó khăn cũng có thể nhắm vào đó hầu minh định cho chính mình một đường lối vững chắc hơn.

(...)

Còn các Ban Chấp Hành ở các tỉnh tuy không hiện diện

nhưng Bản Đạo cũng gửi đến lời ban ơn và khích lệ để chư muội nữ tu tiến trên đường đạo đức đồng mãnh hơn. Chư hiền muội trong các thánh thất, tịnh thất, nói chung là nữ phái trong Đại Đạo từ đây nên siêng năng tu học, cần hội họp lại thánh đường để cùng tu học với nhau trong mỗi kỳ sóc vọng. Nhờ sự tu học đó, nữ phái sẽ tiến bước dễ dàng trên đường tam thừa cứu phẩm.

Bản Đạo cũng nhắc nhở chư hiền muội phân tu công lập đức đúng theo lời Từ Tôn đã dạy. Mục đích Nữ Chung Hòa nói riêng, nữ phái nói chung là đem tình thương vô cực của Đức Mẹ gieo rắc đến mọi người trong cơn khổ nạn. Công đức ấy là điều kiện tối cần cho chư hiền muội đắp xây nền tảng để bước sang lãnh vực tâm linh.

Như lời Bản Đạo vừa phân, đạo lý không phải tìm cầu nơi xa xôi hay ngoài ven trời góc biển. Đạo lý vẫn sẵn có trong lòng của chư hiền muội. Sở dĩ có cơ bút, có các Đấng dụng huyền thiêng linh diễn đến thế gian là tạo phương tiện để nhắc nhở chư hiền đệ, hiền muội, nhắc nhở mọi người trên thế gian hãy trở về với nhân bản, với đạo lý, với nội tâm, thì sẽ giải quyết được tất cả các vấn đề đang mong vọng của mọi người là thái bình an lạc. Nếu mỗi người đều ý thức được như vậy thì lời thánh giáo mới có giá trị, cơ bút mới đúng là phương tiện cứu độ giác mê.

Mỗi khi đến trước đàn, chư hiền muội, chư đạo tâm nên đặt một đức tin vào lời giáo huấn để tu học, để tìm hiểu phương pháp bổ khuyết cho nội tâm được sáng suốt thanh tịnh. Chừng đó chư hiền sẽ tự thấy minh linh phát hiện để chư hiền nhận định được đường lối chánh chơn giải thoát.

Khi mà chư hiền đệ, hiền muội mang một tâm sự vào trước đàn cầu mong giải quyết của Thiêng Liêng, nếu tâm

sự ấy chưa hề không giải quyết nổi, hoặc bất lực đáng cứu cánh thì thần lực sẽ hộ trợ, sẽ bày chỉ dắt dìu. Nếu tâm sự đó chỉ là một tâm sự thường tình, hiểu kỳ ước vọng thì lại khác hơn. Thần lực cũng sẽ hộ trợ bằng cách tùy chân mà trợ chân, tùy giả mà trợ giả.

Những khi chưa hề đệ muội đến trước đàn không dám để tâm ước vọng điều gì hay tâm thành tướng niệm, dầu cho chưa hề đệ muội không có may mắn nào, thần lực cũng vẫn lưu ý để chỉ điểm hoặc gọi kêu, nhắc nhở nhủ khuyên. Trong khi Thiêng Liêng kêu gọi là chưa hề đệ, đệ muội sẽ có một việc lành hoặc dữ, rủi hoặc may, ban ân khuyên nhủ, hoặc dạy việc thi hành. Ngoài ra, lời dạy chung là các Đấng Thiêng Liêng dành để một phần ăn như ngũ cốc rất cần thiết cho sự sống của con người không bao giờ dứt bỏ.

Hôm nay Bàn Đạo nhìn thấy chưa hề đệ, đệ muội tất cả đều có một điểm đạo màu sáng chói tận tâm linh. Hãy khêu lên cho tỏ rạng. Hãy trau dồi cho sáng suốt linh động. Dầu mỗi người mỗi việc, hoàn cảnh có khác nhau nhưng điểm đạo màu không khác. Chỉ có một điều đáng tiếc nếu chưa hề đệ, đệ muội lãng quên trong giây phút, ngày lại tháng qua để mờ tối lấp che, rất uổng một nguyên nhân hạ thể.

Mỗi người mỗi sứ mạng từ xã hội cho đến đạo giáo đều là sứ mạng Thiêng Liêng có đặt để. Không phải cần đến sắc phục hình tướng của người tu hành mới làm được sứ mạng cứu độ quần sanh nếu chưa cải tạo được hoàn cảnh. Cũng không cần vào chùa nhập thất mới cứu độ được quần sanh nếu thiếu điều kiện hoặc phương tiện. Muốn cứu độ quần sanh, muốn tạo đời thái bình an lạc, muốn tạo Tiên tác Phật, làm quân tử trượng phu đều do nơi tâm linh và hành

động của con người trong vị trí. Phải hiểu rõ ràng như vậy để mà tu.

Đại Đạo vô hình vô tướng thì con người tu hành cũng không nhứt thiết phải chấp tướng chấp hình. Sở dĩ có quy giới, có đạo luật, có quyền pháp, có hình tướng riêng biệt là để đánh vào thị giác chúng sanh để nhận định hình tướng thanh cao, đức độ bác ái từ bi trong lớp đạo phục, trong con người đạo đức. Hình tướng rất cần nhưng cần trong chơn lý, trong quyền pháp Đạo. Hình tướng không bắt buộc mọi người phải đổi thay để đóng vai trò tạm bợ, mà mỗi người phải chấp nhận hình tướng làm một phương tiện khả dĩ trong đoạn đường tạo thế cứu cánh đó thôi.

THI

*Đạo lý vô cùng rộng khắp nơi,
Không riêng khuôn sáo ở trong đời,
Muốn tìm đạo lý nhìn tâm nội,
Ánh Đạo bên trong sẽ chói ngời.*

*Chói ngời ánh Đạo nhiệm mầu,
Khắp cùng nhân loại đâu đâu chẳng ngoài.
Nhìn vào nội thể không hai,
Tâm linh với Đạo, Cao Đài, Phật Tiên.
Hỡi người có phước có duyên,
Trau dồi tâm đạo cho siêng hằng ngày.
Thiên đường, cực lạc, bông lai,
Do tâm sáng tạo không ngoài sắc thính.
Thế gian cảnh giới hữu tình,
Tạm đây tiến hóa siêu linh cõi Trời.*

Đừng rằng trần khổ ai ơi,
Khổ do tâm tạo nên đời khổ chung.
Vì tâm thân phải lao lung,
Vì thân tâm phải vô cùng thiết tha.
Tâm thanh tịnh dứt phong ba,
Thuyền từ rẽ sóng ái hà thẳng xông.
Muốn cho tâm đạo huyền đồng,
Thiên nhân hiệp nhứt cộng thông điều hòa.
Tâm đừng nghĩ chánh hay tà,
Không lành không dữ, không ta không người.
Đó là tâm thật ai ơi,
Thật tâm vũ trụ, tâm Trời, Phật Tiên.
Đêm thanh giảng trước đàn tiên,
Đôi lời giảng dạy chư hiền nhớ ghi.
Đời dầu nhiều cảnh loạn ly,
Góp tay xây dựng bù chì cho an.
Hỡi người đạo đức nam trang,
Hỡi chư muội nữ trong hàng Thiên ân,
Nhớ lời Bồ Tát đã phân.
(...)
Canh tàn Bản Đạo già ơn,
Chư hiền nam nữ cội trần an vui.
Ban ơn toàn thể chư hiền đệ, hiền muội. Thăng.

19. THẾ GIỚI PHẬT TIÊN VÀ THẾ GIỚI PHÀM TRẦN

Cơ Quan Phổ Thông Giáo Lý
Tuất thời, 15-4 nhuận Giáp Dần (05-6-1974)

Lý Đại Tiên Trưởng Thái Bạch Kim Tinh
Giáo Tông Vô Vi Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ

Bản Đạo mừng chư Thiên mạng, Thiên ân hướng đạo.
Mừng chư hiền đệ, hiền muội đàn trung.

THI

*Tiên Phật là chi hời khách trần?
Chỗ nào khác với hạng phàm nhân?
Bến mê, bờ giác chia đôi ngã,
Chẳng giác, không mê sẽ được gần.*

(...)

Miễn lễ. Đàn trung đồng an tọa.

(...)

Chư hiền đệ, hiền muội đã có tấm lòng thành tâm Tiên Phật để học đạo, đó là điều rất tốt. Bản Đạo chỉ cho: Thế giới Phật Tiên và thế giới phàm trần từ xưa nay người đời lầm tưởng rằng cách xa diệu vợi, non nước muôn trùng, hoặc từ chốn Tây Phương cực lạc quốc, hoặc từ nơi chín tầng mây xanh thăm thẳm, hoặc trên chót Hy Mã Lạp Sơn, hoặc giữa Tà Lơn, ông Cầm, v.v... Sự thật không phải vậy.

Hai thế giới đó chỉ cách có một lần ranh, đó là con sông nhược thủy. Tiếng nói là con sông nhưng chiều rộng của nó

không bằng một phần tư sợi tóc. Con sông nhược thủy này có hai ven bờ. Bên này bờ sông gọi là bờ mê, bên kia ven sông gọi là bờ giác.

Phía bên bờ mê có những người tự cho là mình đã giác cho nên khôn hơn thiên hạ. Từ công danh đã cao, phú quý đã nhiều, đỉnh chung cũng lắm, bả lợi cũng không vừa. Hễ buông ra trường tranh giành thì đủ mưu cao kế tuyệt, chúc quý mưu thân. Vì thế nên đã tạo ra cái duyên không lồ. Chính vì cái duyên ấy tự trôi trắng ràng buộc suốt đời này sang kiếp khác.

Còn hễ nói đến lãnh vực đạo đức tu hành thì họ cũng giác hơn thiên hạ. Mở miệng ra thì thao bất tuyệt Thiên cơ, thời sự, tiên tri nào là nay tận thế, mai lập đời, mấy tháng nữa sẽ có gì xuất hiện và mấy năm nữa sẽ có thánh chúa ra đời... Nhưng cái giác nơi đây là giác tại vành môi khoe miệng. Nói cho ngon mồm sướng miệng, nhưng từ cổ trở vô vẫn trống không như cái mõ đình. Than ôi! Đó là mê chứ nào đâu là giác.

Như vậy người tìm đạo để tu hành sẽ phải căn cứ vào đâu để làm tiêu chuẩn cho đời mình? Nếu có cái chi khả dĩ gọi rằng tiêu chuẩn, thì đó cũng chỉ là danh từ tạm mượn để gọi mà thôi. Bởi vì Đạo là cái gì không hình, không tướng, không tên, không màu sắc, không giới hạn, không biên cương.

Người tập tu buổi ban đầu có thể tạm dựa vào các tiêu chuẩn sau đây để làm hàng đôi tập viết hoặc làm cái khuôn đồ bánh:

- Lòng mình luôn luôn phải chơn thành hướng thiện bằng mọi cách, mọi giá.

- Việc làm trong đời sống luôn luôn phải chơn thành, lương thiện.

- Kế đó là hãy tập cho lòng mình, có một tấm thân nhục thể chỉ sống được mấy mươi năm rồi tan rã như các loài vật khác, mà phải tin rằng cái tấm thân hình hài ô trược đó nó còn có một phần vô hình siêu đẳng nữa. Chính cái phần vô hình siêu đẳng ấy là mầm sống bất diệt của Thượng Đế phát ban và chủ sử sai khiến xác thịt. Phần ấy, người nên biết trui rèn, dồi luyện, tập tành kiên nhẫn qua nhiều thời gian để cho nó được trưởng thành, mẫn tuệ, thanh tịnh, tinh khiết. Thức ăn của nó là tình thương, là lòng từ ái, không chấp, không phiền não sân si. Đồ mặc của nó là nơi thanh tịnh lặng lẽ. Muốn thấy nó, không thể dùng quang tuyến hoặc kính hiển vi mà phải dùng huệ nhãn hướng nội. Muốn có những điều kiện cho nó ăn và mặc thì người phải tạo cho nó một đời sống đơn giản, lương thiện, thanh tịnh, từ ái, tinh khiết.

Phật Tiên xưa cũng chỉ theo đường ấy mà được từ phàm nhơn trở nên thánh nhơn và siêu nhơn.

Thế nên đừng cầu kỳ tìm Đạo hay tìm Phật Tiên ở chỗ phù chú, hô phong hoán vũ, hú gió kêu mưa, chỉ đá hóa vàng, và cũng đừng tìm Đạo ở nơi âm thanh sắc tướng mà phải tìm Đạo tự nơi trong mỗi người đã có Đạo sẵn rồi, nhưng nó đã bị vùi lấp dưới mớ tro tham, sân, si, dục, hỷ, nộ, ái, ố.

(...)

Đêm đã khuya, Bản Đạo ban ơn chư hiền đệ muội từ lớn chí bé.

THI

*Đường lành noi bước cứ đi ngay,
Sẽ gặp Phật Tiên dẫu có ngày,
Phước thiện gia công bồi cội đức,
Đó là thiện tín phúc lành thay.*

THI

*Lành thay nguơn hạ gặp Trời ban,
Tiên Phật xuống phàm mở Đạo vàng,
Chánh pháp noi theo dỏi luyện tánh,
Giã từ rút điễn lại thiên đàng.*

Thăng.

20. NÊU GƯƠNG CHÁNH KỶ HÓA NHƠN ĐỌC KINH BẠCH TỰ LÓNG ĐỒN KHÔNG DÂY

Minh Lý Thánh Hội
Tuất thời, 10-5 Giáp Dần (29-6-1974)

NGÂM

*Mượn dòng Nam Hải xuôi thuyền,
Độ người khách tục qua miền Bồng Lai.
Nguyên nhân nào hồi có ai,
Mộng trần sớm tỉnh thoát ngày trầm luân.*

Quan Âm Như Lai

Bần Đạo chào chư Thiên ân hướng đạo. Chào chư liệt vị nam nữ.

(...) Bần Đạo miễn lễ. Đồng an tọa.

(...) Chư hiền đệ hiền muội!

VĂN VĂN

*Đã khép mình học câu giới luật,
Phải dặn lòng tâm đức trì tu,
Tu sao vệt hết ngút mù,
Tâm linh soi sáng công phu mới là.
Đã khép mình vào Tòa Tam Giáo,
Phải dặn lòng lý Đạo tinh thông,
Tu tề mọi việc cho xong,
Tâm linh đạo hạnh tác phong trau dồi.*

*Sao cho xứng con người Minh Lý,
Hầu nêu gương chánh kỷ hóa nhơn,
Gian lao khảo thí chớ sồn,
Độc kinh bạch tự lánh đòn không dây.*

*Trên Thượng Đế Cao Đài ân xá,
Dưới trì tu diệt quả thành chơn,
Nội tâm khêu ngọn đuốc thần,
Phải đâu thiệp thủy đặng sơn mới thành.*

*Đời khổ nạn còn sanh còn biến,
Đạo cứu đời thực hiện nhờ đâu?
Phải chăng người có đạo mầu,
Vĩ tình nhơn loại thâm sâu cứu nạn.*

(...)

THI

*Đạo sự nhờ tay thế giúp vừa,
Do hoa do trái kết nên mùa,
Gieo trồng độ chúng con nghèo đói,
Thế xác tinh thần khó bán mua.*

*Lòng từ giúp đỡ lúc đời nguy,
Vượt bực nhờ người đủ trí tri,
Nếu sống cõi đời không loạn lạc,
Có đâu sứ mạng buổi Tam Kỳ.*

*Muốn thành Tiên Phật trước thành lòng,
Vững chắc móng nền bởi lánh trong,
Xứng đáng trượng phu cùng thực nữ,
Dầu nơi cõi tục vẫn non Bồng.*

Bần Đạo cũng khuyên chư hiền đệ, hiền muội đạo tâm đến tìm tu học đạo hãy trở về với bốn phận của mỗi người trong hoàn cảnh trách nhiệm hiện hữu. Đó là chánh đạo. Đừng nhọc lòng tìm kiếm chỗ này nơi nọ rồi lắm lúc phải lạc lăm vì tâm không an định làm sao ngộ đạo tu chứng thoát khỏi mê đồ?

Thiên cơ diễn tiến, người có an định, thanh tĩnh mới hiểu được Thiên cơ. Những gì biến chuyển đều được Thiên cơ vạch sẵn cho mọi chương trình, mọi vấn đề và lối thoát. Hãy xem lại thánh giáo, thánh ngôn để thấp ngọn tâm đăng mà tiến bước.

Thôi, đêm tàn ...

Bần Đạo già ơn chư Khai Pháp, chư Thập Nhị Nữ Đồ. Già ơn chư phận sự. Chào Vĩnh Tịnh Sư. Thăng.

21. TU LÀ HỌC ĐỂ LÀM TRỜI

Thánh tịnh Ngọc Minh Đài
Tuất thời, 10-5 Giáp Dần (29-6-1974)

THI

*Ai muốn trở nên bậc thánh hiền,
Để hầu siêu thoát cõi thiêng liêng.
Ơn dân chó phụ ơn nguồn gốc,
Nghĩa nước đừng quên nghĩa tổ tiên.
Đời phải vẹn đời ngoài rẽ cách,
Đạo cần xứng đạo vượt tư riêng.
Trải thân phụng sự cho nhân loại,
Chẳng nghĩ công danh chẳng lợi quyền.*

NGÂM

*Nương mây rời cõi trung thiên,
Theo làn hương tỏa đàn tiền giảng lâm.
Chào người sứ mạng tri âm,
Chào chư đệ muội đạo tâm trung đàn.*

Đại Tiên Lê Văn Duyệt

Miễn lễ. Chư hiền đồng an tọa.

(...)

Chư hiền đệ, hiền muội! Trước đây Lão thấy có một số đồng chư hiền tâm thành mộ đạo tâm tiên, Lão cũng không hẹp lượng chi mà không chỉ bảo. Vậy chư hiền hãy nghe Lão dạy chung một bài giáo lý như sau:

NGÂM

*Phật là Đại Giác siêu sanh,
Người là chư Phật sẽ thành tương lai.
Tu là học để làm Trời,
Phải đâu muôn kiếp làm người thế gian.*

THI

*Thế gian chú trọng cái bề ngoài,
Sắc tướng lợi quyền mãi mượn vay.
Phú quý đỉnh chung là cứu cánh,
Làm sao thấy Phật chốn thiên thai.*

PHÚ THI

*Thiên thai ấy bỗng lai tiên cảnh,
Cõi thượng thiên rành rạnh nguy nga,
Còn thiên thai nơi cõi người ta,
Nê Hườn ấy bửu tòa Di Lạc.
Muốn tạo nó phải đâu vàng bạc,
Hoặc Tây Phương Bồ Tát thỉnh kinh,
Hoặc lên non tụng niệm Huỳnh Đình,
Mà kiếm nó trong mình nhơn thế.
Nhơn tâm ấy là phần nhục thể,
Ngọc lưu ly tráng lệ ẩn tàng,
Và bụi trần che lấp bốn căn,
Bởi tánh tục linh quang vui dập.
Lão muốn hỏi chư hiền cùng khắp,
Xin đừng ai nở chấp việc này,
Rằng nhơn thân bị bụi dính lây,
Dùng nước sạch khăn tay lau rửa.*

Còn tinh thần bợn nhơ sanh sứa,
 Hỏi lấy chi mà chùi rửa cho tan?
 Rằng nhờn thân bị bệnh nhiệt hàn,
 Thì nhờ đến thầy lang chữa trị.
 Còn tâm hồn đói đau han rỉ,
 Hỏi lấy chi mà trị cho đây?
 Rằng nhờn thân bị đói dạ dày,
 Dùng thực phẩm hằng ngày giải quyết.
 Còn tâm thần đói lao tê liệt,
 Hỏi lấy chi làm việc uống ăn?
 Rằng lỡ khi làm đổ bạc vàng,
 Dùng tay kéo gợn gàng hốt lại.
 Còn nước đổ tràn lan tuôn chảy,
 Hỏi lấy chi giữ lại vẹn tuyền?
 Rằng cửa nhà xiêu vẹo ngửa nghiêng,
 Dùng cây chống hết nghiêng hết ngã.
 Còn tâm hồn ngửa nghiêng sa đọa,
 Hỏi lấy chi chống trả cho yên?
 Khi lòng người nghiêng ngửa đảo điên,
 Lấy chi chống hết xiêu hết vẹo?
 Ruồi nhặng chết vì mê đường kẹo,
 Bả dính chung lôi kéo thế nhân,
 Lo trang hoàng cái ngoại nhờn thân,
 Làm sao thấy tâm thần nội tại?
 Thắng người trước thấy ta đã bại,
 Hãy thắng ta mới gọi toàn chơn.
 Bại vốn là chênh mảng bản thân,
 Bại ấy vốn tâm thần mê muội,
 Bại vốn là việc qua tiếc nuối,

Bại ấy là chưa tới vọng cầu,
 Bại ấy là hiện tại chấp cầu,
 Lòng ham muốn túi sâu không đáy.
 Cõi vạn hữu tam sơn tứ hải,
 Chốn căn nguyên nhứt dải Linh Sơn,
 Chẳng phải nơi ông Cẩm Tà Lơn,
 Cũng chẳng phải Lạp Sơn Hy Mã.
 Người căn trí tầm chơn bỏ giả,
 Kẻ ngậy ngồ lấy đá làm vàng.
 Đất tổ tiên một tác mở mang,
 Khai thác chớ bỏ hoang mất gốc.
 Dầu bắt chước tân kỳ hậu học,
 Để bổ sung vào gốc cây nhà,
 Cam, quýt, xoài đem tháp vào đa,
 Khi đa tróc thì ta mất giống.
 Chớ vay mượn mà làm lẽ sống,
 Của Trời ban chính thống giữ gìn.
 Mỗi người đều thọ nhận điểm linh,
 Đừng đứng núi này nhìn núi nọ.
 Chim tham mỗi nên chim mắc rọ,
 Cá tham mỗi bị xỏ lưới câu,
 Người khôn ngoan suy cạn nghĩ sâu,
 Trò tạm bợ có đâu bền bỉ.
 Đáng quân tử nên tìm đạo lý,
 Kẻ trượng phu gìn kỹ tinh hoa,
 Chớ chuộng trò giả tướng phù hoa,
 Rồi muôn kiếp khó thoát ra vạn hữu.
 Kẻ trí thức chớ nghinh tân tống cựu,
 Bạc tài nhờn chớ thấy lựu phụ đào,

*Giữ tâm hồn trong sạch thanh cao,
Sẽ có lúc Bá Đào gặp Dương Giác.
Tu tuyệt đối cấm điều tội ác,
Gieo giống lành nghìn hạt muôn chung.
Hãy vững tâm trước cảnh bão bùng,
Lúc trời tối lũ côn trùng than khóc.
Cơ sàng sẩy năm lừa bảy lọc,
Cuộc trộn pha đá ngọc khôn phân.
Đạo thì cho ra kẻ tu chân,
Đời thì phải an dân tế chúng.
Chớ ồm ờ đạo đời lúng túng,
Khó tránh điều lạm dụng giả chơn,
Rồi ôm bò lại tưởng rằng lân,
Bái lữ quý mà tưởng Thần, Thánh, Phật.
Lão thương đời đôi dòng chân thật,
Ráng lo tu để khỏi mất bốn nguyên.
Lão ban ơn chung cả đàn tiên,
Và từ già chur hiền đệ muội.*

Thăng.

22. CHỈ CÓ THUYỀN KHÔNG ĐÁY MỚI SANG ĐƯỢC SÔNG MÊ BỂ KHỔ

Vĩnh Nguyên Tự
Dậu thời, 01-6 Giáp Dần (19-7-1974)

THI

*Trở gót thăm chừng lại án thơ,
Còn chẳng nét họa buổi ban sơ,
Bại thành chưa hẳn phai tâm chí,
Mà phải khôn ngoan trước ván cờ.*

HỮU

*Ván cờ thế sự lắm gay go,
Sâu cạn hơn tâm khó nổi dò,
Biết Đạo còn mong nên nghiệp cả,
Không tu sao đáng trở nên trò?*

Đại Tiên Văn Duyệt

Lão chào chư hiền đệ, hiền muội.

Hôm nay Lão rất vui mừng gặp lại những người tâm đạo khi xưa, cũng như cảnh trung hưng đạo nghiệp. Lão miễn lễ. Đồng an tọa.

Chư hiền đệ, hiền muội! Đạo nghiệp đã trung hưng về hình thức thánh đường trong thánh địa. Đó là bề ngoài, còn cần phải có thánh đức, thánh tâm ở bên trong mới bảo tồn vĩnh cửu.

Thánh tâm, thánh đức không phải nằm trong từ chương, văn cú, kinh điển hay ở nét vàng son lộng lẫy nguy nga, mà

thánh tâm, thánh đức ở trong khối óc, tâm linh và hành động của con người tu niệm.

Thời xưa các bậc thánh nhơn chỉ nhắm vào đức trí của mình để xây dựng nền tảng đức trí cho dân được sống an lạc thái hòa. Thời hiện tại cũng phải như vậy. Dầu cuộc đời có tân tiến, có văn minh, có khoa học, lại càng phải giữ vững mức độ thuần thành đức trí.

Từ cấp lãnh đạo phổ cập đến quần chúng nhơn sanh, từ quốc gia xã hội đến hương đảng gia đình, từ tòa thánh, hội thánh đến thánh thất, thánh tịnh, mỗi mỗi đều ý thức đến yếu tố căn bản này mới tạo cho đời sống được an lạc, thái bình vĩnh cửu.

Đừng nhìn pho tượng im lìm của các bậc giáo chủ mà hãy nhìn sự luân động cứu cánh bất diệt của các ngài. Sự thực hành khó khăn là khi con người đang nhốt mình trong tham vọng giả tướng thường tình. Muốn quay về thực tại, điều dễ dàng nhứt là mỗi chư hiền đều phải tận tâm với trách nhiệm hiện hữu của mình.

Dầu là chức sắc, là tín đồ của tòa thánh, hội thánh, là ban cai quản, ban quản trị của chùa thất đều ảnh hưởng lớn đối với nhơn sanh tại địa phương. Nếu nơi nào chưa cảm hóa được nhơn sanh trở về tâm đạo thì người hành đạo nơi đó chưa tròn nhiệm vụ thiêng liêng.

Ngược lại, nơi nào nhơn sanh không đạo đức sẽ theo thời gian mà đào thải. Còn những ai đã biết thức tỉnh, biết tu hành lại chối bỏ trách nhiệm đạo đức đối với xã hội nhơn sanh, đó là đã chối bỏ công ơn Tạo Hóa cũng như phụ mẫu sanh thành dưỡng dục, ắt phải chịu luân hồi chuyển kiếp cho đến khi hoàn thành sứ mạng.

Những gì Đức Chí Tôn đã ân ban ngày xưa cũng như tiền nhân để lại và những gì Lão đã chỉ vẽ ở thời gian qua thì thời gian này vẫn không thay đổi, hãy ôn lại, nhớ lại để hành đúng đạo lý. (...) Chư hiền đệ, hiền muội lưu tâm để bước đến thành công.

Chư hiền đệ có trách nhiệm, Ban Cai Quản hãy dọn mình học đạo để tự cứu lấy thân. Tu là phải tiến, không tiến thì phải lui, lui là đọa lạc.

THI BÀI

*Thừa Thiên lệnh Ngọc Đàn giảng bút,
Ban ân hồng giục thúc đạo tâm,
Đời còn lắm nổi thăng trầm,
Phải lo tu niệm diệt mầm trái oan.*

*Trên Thượng Đế mở tràng ân xá,
Cho nhân loài tiến hóa lần lên,
Công trình công quả làm nền,
Công phu tu luyện cho nên thánh hiền.*

*Tu để tránh oan khiên nghiệp chướng,
Tu cho đời hạnh hưởng thái hòa,
Tu cho nên nước nên nhà,
Tu cho cốt nhục không xa không lìa.*

*Người biết tu đừng chia ba bảy,
Biết tu rồi cả thấy đệ huynh,
Từ trong một khối Đại Linh,
Gieo ra vào chốn vạn sinh cộng đồng.*

(...)

Sau đây Lão khuyên chư hiền đệ, hiền muội ráng lo tu

học và an định nội tâm. Dầu hoàn cảnh sanh sống có bận rộn cũng nên để chút thì giờ hành đạo lập công hoặc tham thiền tịnh dưỡng để tìm thấy ánh sáng của ngọn nhiên đăng trong lòng người và tự khêu thấp cho tỏ rạng mà đi. Đừng lười biếng hững hờ mê theo lợi nhỏ mà quên cái hại to để nước đến trôn nhảy sao cho kịp.

Cũng đừng ỷ sự hộ trì của Thiêng Liêng khi lòng mình chưa chơn chánh. Hãy nhớ câu: “Tận nhơn lực mới tri Thiên mạng.” Trời đất không bỏ ai mà không dưỡng nuôi che chở. Phật Tiên, Thần Thánh không quên ai mà không tận độ. Nhưng chính mỗi người phải ăn trong sự chở che của Thượng Đế và bằng lòng kính tin theo lời Phật Tiên, Thần Thánh dạy thì sẽ thấy sự che chở dưỡng nuôi hay hộ trì của các Đấng.

Ví như cơ bút thời mạt pháp. Đức Chí Tôn và các Đấng Phật Tiên, Thánh Thần mượn cơ bút, đồng tử để viết ra lời bằng ánh điển quang chỉ đường vạch lối nhắc nhở dạy khuyên, xây dựng lại nền chánh pháp cho sự cứu độ Kỳ Ba trong nguơn tái tạo. Đó cũng là một phương tiện trong cơ cứu thế độ đời theo Thiên cơ đã định.

Nhưng phương tiện là phương tiện. Ai có tu hành chơn chánh, có thật tâm muốn sang qua bể ngạn hay không thật tâm. Nếu tâm chưa thật muốn sang sông, còn lưu luyến vật chất hồng trần thì đừng nên lạm dụng phương tiện và cũng đừng nên thử thách trước trùng ba, nguy hiểm lắm! Vì chỉ có thuyền không đáy mới sang được sông mê bể khổ. Nếu thuyền còn khoang đáy, ngách ngăn thì đừng hòng thoát khỏi vòng ái hà thiên xích lằng.

Cũng như tình thương của Đấng Chí Tôn Từ Phụ luôn luôn bủa tràn chan rưới ở mọi người để biết thương yêu lẫn

nhau hầu khỏi cơ tận diệt. Đừng đại dốt phủ nhận sự thương yêu để bị khổ hình trước khi tận diệt.

Càng gần kết thúc thì càng có đổi thay, xáo trộn chánh tà, chơn giả, thiệt hư. Phải chính mình phán đoán, tự quyết cho mình siêu hay đọa. Đọc lời thánh giáo phải liên tưởng đến việc làm. Kết quả việc làm mới là kết quả thật sự. Chớ đọc lời thánh giáo không, thì kết quả chỉ là trong tưởng tượng mà thôi.

Chư hiền đệ, hiền muội ghi nhớ rắng làm tròn phận sự bồi công lập đức sẽ được sự hộ trì dìu dẫn của Thiêng Liêng.

(...) Lão ban ơn chư hiền đệ, hiền muội tiếp điển.

23. THẾ PHÁP HOÀNG CỰC SAU HỘI LONG HOA

Cơ Quan Phổ Thông Giáo Lý
Dậu thời, 15-6 Giáp Dần (02-8-1974)

NGÂM

*Tam Kỳ Đại Đạo hoàng dương,
Trấn an chín cõi mười phương khổ nạn.
Oai linh bủa khắp trần hoàn,
Nghiêm từ quảng độ nhân gian hồi đầu.
Nam phương rộng mở đạo mầu,
Hải trần muôn lượn sóng xao trùng trùng.
Ngạn hà ló bóng Huyền Khung,
Thượng nhơn mau thoát khỏi vòng trầm luân.
Quan tiền thế sự khổ tâm,
Âm ba viễn vọng dòng ngân lướt thuyền.
Như lòng dứt đoạn muôn duyên,
Lai lâm sẵn có đò Tiên rước về.*

**Tam Trấn Oai Nghiêm
Nam Hải Ngạn Thượng Quan Âm Như Lai**

Bần Sĩ chào chư Thiên ân, đạo tâm nam nữ. Miễn lễ, đồng an tọa.

Chư hiền sĩ, hiền muội! Thiều quang nhật thức, cuối hạ đến sang thu. Trên đường cứu khổ vạn linh sanh chúng, người giác ngộ, kẻ tu hành, có ai lưu tâm đến thời gian để góp nhặt công trình trên đường tiến hóa cho kịp Thiên lý vận hành không?

Đức Thượng Đế đã chuẩn bị cho công cuộc tái tạo dinh hoàn bằng thế pháp Hoàng Cực sau Hội Long Hoa. Người Thiên ân hướng đạo, bậc sứ mạng thế Thiên có ý thức trọn vẹn để hoàn thành cơ tận độ không? Thế pháp Hoàng Cực là Thiên lý, là nhơn tâm, là thánh đức, là vương đạo. Tất cả đều xây dựng nên chánh pháp ổn định thế giới kiền khôn trong thời Hạ nguơn mặt kiếp.

Thiên lý đã vận hành cơ phản bản thì nhơn tâm cũng phải minh định, quay về sống trong thánh đức, thực hành vương đạo an dân thì lo gì nhân loại không hưởng được thái bình, an lạc.

Người tu hành học đạo là tìm lại cái tâm minh linh đã ẩn tàng hằng tính của Thượng Đế giáng trung. Người muốn tìm lại, trước phải yên lặng để trau dồi, gột rửa những lớp tham, sân, si, dục đang dày đặc theo bức vô minh để thấy được đạo tài thành của thiên địa. Người noi theo đạo ấy tức là hòa hợp Thiên lý phục hồi bản thể chơn như vậy.

Qua những ngày thiền định tập thể, chư hiền sĩ, hiền muội đã áp dụng công năng vô hình bằng tư tưởng trong lành để phá tan ác khí. Chư hiền ngoan ngoãn chơn thành tuân thánh ý là đem lại kết quả khả quan và ảnh hưởng rất tốt đẹp rồi vậy.

NGÂM

*Đã rành hai nẻo giác mê,
Gìn lòng thanh tịnh quay về bốn căn.
Sức người dầu có vạn năng,
Bạt sơn cử đỉnh nguyệt thăng hải trâm.
Mà không đạo đức lương tâm,
Càng hùng càng bạo, càng thâm càng cuồng.*

*Bạo cuồng diễn đủ tấn tuồng,
Đấu tranh tàn sát bắt nguồn diệt vong.
Ai ơi, lòng hãy dặn lòng,
Tham thiên quán định chớ hòng để lời.
Vô vi sức mạnh của Trời,
Cái tâm mới có hồi người học tu.*

Bần Sĩ nhơn danh Tam Trấn Oai Nghiêm đề lời khen
chư tịnh viên trong khóa tịnh tập thể vừa qua. Đó là chư
hiền đã hành được đạo tự cứu và đạo vị tha.

(...)

NGÂM

*Muốn ra khỏi cảnh trần tù,
Ngoài tâm chí đạo, ngút mù khó tan.
Cuộc đời nếu muốn trị an,
Ngoài giềng đạo đức, khó dàng nào hơn.
Phù trầm lưu thủy cao sơn,
Gởi người tu học tiếng đồn giác mê.*

(...)

Chơn Thường Đạo Sĩ xin được gặp chư hiền sĩ, hiền
muội. Bần Sĩ ban ơn lành tất cả. Tiếp diện. Thăng.

24. TÀI SẢN, SỰ NGHIỆP THẾ GIẠN LÀ GIẢ TẠM, VÔ THƯỜNG

Cơ Quan Phổ Thông Giáo Lý
Đậu thời, 15-6 Giáp Dần (02-8-1974)

THI

*Chơn tâm chớ để nhiễm hồng trần,
Thường lạc vì thân biết trọng thân,
Đạo đức không lìa là phép báu,
Sĩ phu ai cũng vốn nguyên nhân.*

Chơn Thường Đạo Sĩ

Chào chư Thiên ân hướng đạo. Chào chư huynh tỷ, đệ muội. Xin đừng hành trọn lễ. Xin mời an tọa.

Bấy lâu mải theo Thầy học đạo, trau dồi công quả với công phu, khi tể trợ người hiền lâm nạn, lúc ẩn bóng tham thiền. Vậy nhân đàn lệ dành cho phần giáo lý đạo học của các bậc hành đạo, Tệ Sĩ là hàng nhỏ nhất may mắn được hưởng hồng ân đại xá của Đức Chí Tôn Từ Phụ mới được gặp lại chư huynh tỷ, đệ muội giờ này.

Tệ Sĩ cũng xin nói với chư Thiên ân liệt vị rằng những nguyên nhân được cứu rồi, phục hồi nguyên vị hay siêu thoát hồng trần, khi trở lại bằng linh cơ điển bút không phải để tự khoe khoang phẩm vị thiêng liêng hay ngâm thơ vịnh phú, mà thật sự là phải góp tay trong sứ mạng Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ giải khổ nạn cho thế giới nhân loại ngày nay.

Nếu chư liệt vị lưu ý sẽ thấy những hàng Tiền Khai Đại Đạo thiết tha với sứ mạng, giảng cơ thường xưng danh rất

khiểm tốn, mặc dầu hiện là Bồ Tát hay Đại Tiên. Các bậc ấy muốn bày tỏ sự tương quan mật thiết đối với những người kế tiếp. Dầu có cõi bỏ lớp áo đời, nhưng vẫn sống trong lòng người giúp đời hoằng đạo.

Tệ Sĩ nói rồi lại nghĩ đến riêng mình, thật là nhiều điều hổ thẹn. Lúc sống tạo nên sự nghiệp, bạc tiền, thê thê tử tử. Dòng đời có trôi xuôi, mình lại nhắm theo ánh sáng của dòng đời để trôi xuôi trầm lụy, lại còn tự tức, tự mãn là làm phúc nên được hưởng. Sự giác ngộ đã ít ỏi thì nào nghĩ đến vô thường. Khi vừa chợt tỉnh trước giả cảnh trần gian thì vô thường vừa đến cửa.

Chư liệt vị có nghĩ rằng từ hàng Chơn Tiên giờ đây là Đạo Sĩ chăng?

Đó là may mắn lắm và giác ngộ kịp thời. Tệ Sĩ cũng không quên ơn Đạo Trưởng Tổng Lý Minh Đạo đã đỡ nâng trong giờ phút chót.

Nhưng hiện giờ Tệ Sĩ còn có gì đâu! (*) Chẳng những mất phần vô vi mà còn mất luôn cả quyền hạn để sử dụng, dầu muốn sử dụng vào việc nhân nghĩa đạo đức, việc hữu ích cho đời.

Ôi! Thật là mộng ảo. Đã vậy mà còn nghiệp quả trót gây tạo nên thê tử, cũng hãy còn bốn phận thiêng liêng không quyền chối bỏ. Không phải chỉ riêng Tệ Sĩ, chắc có lẽ rồi ai có như vậy, cũng phải như vậy.

(*) Sự nghiệp vật chất giàu sang mà Ngài đã tạo dựng nơi thế gian, sau khi thoát xác không mang theo được gì, mà quyền hạn sử dụng cũng không còn, dầu muốn sử dụng vào việc công quả giúp đời. Do đó phần âm chất vô vi cũng bị mất.

Nói đến đây Tệ Sĩ chợt nhớ hồi ở thế gian có đọc một câu chuyện. Tệ Sĩ xin thuật lại để chư liệt vị nghe và cũng giúp cho chư liệt vị sau này khỏi có sự hối tiếc như Tệ Sĩ.

Câu chuyện ấy như thế này:

Có một ông vua nhân lúc thái bình di giá dạo khắp hoàng thành để thăm dân chúng. Vua nhìn thấy cảnh an cư lạc nghiệp, giàu có của dân, trong lòng rất mừng nhưng lại nảy ra một ý tham. Dân đã giàu là nhờ ở sự cai trị của vua, thì vua phải chia bớt phần giàu của dân để sung vào công khổ.

Nghĩ vậy, vua liền ra chiếu chỉ, mỗi nhà giàu phải nộp cho triều đình một phần ba của cải. Trong lúc dân chúng xôn xao bàn tính để nộp tài sản cho nhà vua, thì có một anh thương buôn cũng giàu có sôt sắng đem hết cả sự nghiệp tài sản của mình mà nộp hết cho nhà vua. Vua lấy làm lạ cho triệu anh ấy vào để nhận một phần ba tài sản thôi.

Anh thương buôn cứ xin nộp hết. Vua hỏi lý do, anh ấy liền trả lời: “Tâu bệ hạ, đây là một dịp may cho hạ thần gỡ gắm sự nghiệp tài sản để rảnh rang, vì của này chưa thật của hạ thần mà là của năm nhà: hỏa hoạn, bão lụt, trộm cướp, sung công, và cuối cùng là thê tử tiêu phá gây tội lỗi. Dầu hạ thần có giữ được bao lâu cũng không khỏi về tay một trong năm nhà đó, nên hạ thần xin dâng hết cho bệ hạ để khỏi khổ công gìn giữ và khổ sở khi mất nó. Cúi xin bệ hạ thu hết cho.”

Vua nghe tâu, trầm tư suy nghĩ liền giác ngộ, bãi bỏ việc thu thập của dân.

Đó là một câu chuyện trôi qua trong giấc mộng mà ngày nay tưởng chừng như sự thật. Tệ Sĩ hơi dài dòng, chư

Thiên ân và chư liệt vị hoan hỷ cho.

(...)

Tệ Sĩ xin cảm ơn chư Thiên ân liệt vị và chư huynh tỷ, đệ muội. Xin giã từ. Xin hẹn ngày tái ngộ. Thắng.

25. MỌI NGƯỜI SẼ VƯỢT QUA TẤT CẢ MỌI HOÀN CẢNH NẾU BIẾT CÓ THƯỢNG ĐẾ ĐANG NGỰ TRỊ Ở LÒNG MÌNH

Cơ Quan Phổ Thông Giáo Lý
Tuất thời, 15-7 Giáp Dần (01-9-1974)

THI

*Ngày tháng trôi qua rất lẹ làng,
Chưa nguôi lửa hạ gió thu sang,
Hỡi người sứ mạng Thiên ân đó,
Nhặt bầy công lao mấy dặm ngàn.*

Cao Triều Phát

Chào chư Thiên ân hướng đạo. Chào chư hiền hữu, hiền muội. Mừng các em thanh thiếu niên. Giờ này Tiên Huynh đến để cảm thông với chư hiền hữu, hiền muội vãi dòng đạo sự. Mời chư hiền hữu, hiền muội cùng các em đồng an tọa.

Hỡi hiền hữu, hiền muội! Hỡi các em thanh thiếu niên! Tiên Huynh là người đã tự nhận một sứ mạng qua một đoạn đường. Hiện tại phần hữu hình không còn nữa để phục vụ cho hữu hình, chỉ còn thần lực vô hình chờ đợi dòng cảm ứng giữa tâm linh và thần minh để góp tay vào công việc tái tạo dinh hoàn mà thôi. Thế nên Tiên Huynh trông cậy ở chư hiền hữu, hiền muội và những người Thiên ân sứ mạng, những hàng môn đệ tín hữu trung kiên góp tay nhau chung lo sứ mạng của dân tộc này được phó giao trong Tam Kỳ Phổ Độ và cũng chính dân tộc này mới đáng phổ độ trước hết.

Với sứ mạng to tát trong thời Hạ nguơn, Tiên Huynh chỉ nhận một phần vụ thay Lê Đại Tiên lo về phần thanh thiếu niên.

Ngày còn tại thế, Tiên Huynh có tổ chức một đoàn thể Thanh Niên Đạo Đức mà hiện giờ vẫn còn duy trì hoạt động trong mọi cảnh khó khăn. Khai sanh một danh từ cho một tổ chức, một đoàn thể là để thực hiện mục đích của chính danh Thanh Niên Đạo Đức. Danh từ có tính cách ước vọng tổng quát là làm thế nào cho mỗi người thanh niên đều có đạo đức trong đoàn thể đạo đức. Để làm gì? Có phải để mang những chiếc đạo y, hàng ngũ hóa, để cúng, để lạy, ê a tiếng kệ câu kinh? Ngoài hình thức đạo, người thanh niên phải có chí hướng quật khởi tinh thần đạo đức để cải tạo bản thân, cải tạo gia đình, cải tạo xã hội đạo đức bằng cách bắt nguồn từ những mầm non trong khu vườn cây ương của nước non, của dân tộc.

Hoài bão của Tiên Huynh là thế, dù thực tại có phũ phàng. Những cơn gió lốc của lòng tham dục bạo tàn, những ngọn lửa chiến tranh ác liệt trùm phủ khu vườn nhân thế. Những hàng tre già đang xác xơ, cần cỗi, chống chọi, chờ che đậy những hàng măng mụt đang vươn mình trong muôn vàn khó khăn trở ngại.

Giai đoạn đã qua, con tàu đã đến bến, người lữ khách đòi chân. Con tàu lại vượt trùng dương đón những người khách mới. Giờ phút trở lại trần gian với Cơ Quan, Tiên Huynh lại đến với các em thanh thiếu niên trong sứ mạng phổ thông giáo lý. Một trách nhiệm liên tiếp của Thiên cơ, tùy thời cơ mà thực hiện. Hẳn không có gì để lòng thắc mắc cho ngại bước đăng sơn.

Hồi chư hiền hữu, hiền muội! Hồi các em thanh thiếu

niên! Đòi hiện tại, đòi đang có những gì? Đòi có rất nhiều sự việc đáng yêu, không đáng chán, chỉ chưa biết dùng đến những điều kiện chính yếu để bảo đảm lòng yêu, nên không biết yêu, mà cũng không hề chán.

Đòi tiến bộ, đòi văn minh, đòi khoa học, đòi đạo lý. Có rất nhiều nhà bác học đại tài lên cung trăng, dò đáy biển. Có những nhà phát minh nguyên tử, một tiếng nổ ngã gục hàng ngàn sanh mạng, một loạt hơi cũng đủ cho rừng cây nội cỏ ủ lá khô cành. Những cái phát minh hùng hậu trong lý trí con người đang lấn át cả nội tại, chỉ còn cái vỏ bên ngoài. Tiến bộ, văn minh, khoa học, đạo lý không đủ sức ngăn chặn hòn bi trên dốc lừng đang xuống, xuống vực thẳm cơ hàn và tiêu diệt. Muốn yêu đời không được yêu, muốn chán đời không được chán. Nhìn về nội bộ quê hương, đạo giáo, người ta đang điên lên vì những chủ nghĩa, đảng phái, tôn giáo. Thực trạng có phải thế không? Tuy nhiên, đòi có thanh suy bỉ thời, ta hãy biết để tùy thời mà hoàn thành sứ mạng, chớ không phải biết để bó gỏi khoanh tay, than vắn thở dài, chờ vận đợi thời.

Dầu thế nào cũng chưa phải bất lực, vì Thượng Đế đã đến với hiện trạng và ở trong lòng mỗi người. Mọi người sẽ vượt qua tất cả mọi hoàn cảnh nếu biết có Thượng Đế đang ngự trị ở lòng mình. Con người sẽ tiến bộ, quốc gia sẽ văn minh. Khoa học sẽ giúp người đặt địa, đạo lý sẽ giúp người thông thiên. Thế gian không còn là biển khổ, là sông mê.

Đòi đáng yêu chớ không đáng chán. Đoàn người tiếp tục sứ mạng hãy tâm niệm điều đó. Hãy nhớ trong cơn bão bùng phải yên lặng, dù là tay thủy thủ chuyên nghiệp chớ giành lái con tàu. Hãy chuẩn bị sẵn sàng để tiếp tục đưa con tàu đến bến.

Trở về phần thanh thiếu niên. Nay các em thanh thiếu niên! Hãy nghe Tiên Huynh nói. Bao nhiêu năm tu học, các em đã trưởng thành mọi mặt với lứa tuổi thanh niên. Dầu ít dầu nhiều, toàn vẹn hay không toàn vẹn, các em cũng đã có và đang định hướng tiến, đời cũng như đạo.

Bao nhiêu năm qua, các em đã hoạt động trong lòng cánh của Cơ Quan, tuy các em chưa thấy phỉ chí vậy vùng, nhưng Tiên Huynh thấy các em ngoan lắm. Hãy cố gắng thêm, trách nhiệm tương lai đang rất cần tới các em có điều kiện tối thiểu tài năng cấp bậc Tu Sĩ, Giáo Sĩ để phục vụ cho đạo cũng như đời. các em hãy nhớ lời Đức Mẹ dạy các em đêm Rằm tháng Giêng Canh Tuất và những gì Tiên Huynh đã chân thành gợi gẫm cho các em.

Hiện tại các em đang thắc mắc về hướng tiến cũng như việc hàng ngũ hóa thanh niên. Dù trong Quy Điều, mục 13, chương 6, có phần vụ hộ trợ cho các em, nhưng Tiên Huynh cũng sẽ chờ đợi đến khi được lệnh cho phép các em thành lập Đoàn Thanh Thiếu Niên Phổ Thông Giáo Lý. Điều cần nhứt, các em hãy tựa vào ý kiến huynh trưởng để hàng ngũ hóa thanh thiếu đồng. Hệ thống có mạch lạc, không chia cách, không một buổi hội nào của các em thiếu đồng mà không có một người anh chị lớn hướng dẫn, chọn phương pháp hợp hoàn cảnh mà sinh hoạt. Tiên Huynh cũng nhờ hiền đệ Đặc Trách Thanh Niên Huệ Thiện lo cho các em, và hiền đệ hãy chọn một đồng phục, huy hiệu cho hợp đạo, uy nghi cho các em thanh thiếu niên.

Cuối cùng, Tiên Huynh có vài lời muốn nói với chư hiền hữu, hiền muội là nhắm vào sứ mạng to tát của Đại Đạo, nhắm vào sứ mạng của Cơ Quan Phổ Thông Giáo Lý, nhắm vào sức sống hiện tại của bản thân để tạo lập một

tương lai vững chắc. Muốn có một vườn thật đẹp phải cần nhiều bàn tay thật khéo léo vun quén chớ không phải đợi chuyên nghiệp.

Tiên Huynh chỉ mong bấy nhiêu thôi. Chúc chư hiền hữu, hiền muội hoàn thành được khu vườn theo ý muốn.

Giờ xin tạm biệt tất cả chư hiền hữu, hiền muội và các em thanh thiếu niên. Tiên Huynh lui gót. Thắng.

26. HỘI YẾN BÀN ĐÀO LÀ PHÉP NHIỆM MẪU TỪ NGÔI VÔ CỰC HIỆN BÀY THẬT TƯỚNG ĐỂ CỨU ĐỘ VẠN LINH

Chon Lý Đàn (Vạn Quốc Tự)
Tuất thời, 28-7 Giáp Dần (14-9-1974)

THI

*Học đạo muốn thông đạt lý huyền,
Dẫn lòng chớ vọng ý tư riêng.
Đạo trong trời đất, trong muôn vật,
Đạo cũng ta người cũng Phật Tiên.
Hành đạo làm người cho xứng đáng,
Học cơ mẫu nhiệm phải cần chuyên.
Chưa nên, nên tựa nương ơn Thánh,
Thánh tự tâm linh, Thánh mặc truyền.*

Nam Hải Quan Âm Như Lai

Bần Sĩ chào chư hiền sĩ, hiền muội. Miễn lễ, đồng an tọa.

Hôm nay Bần Sĩ đến để dạy về Hội Yến Bàn Đào Trung Thu sắp đến.

Chư hiền sĩ, hiền muội! Năm này Đức Diêu Trì Kim Mẫu ban ơn Diêu Trì Bửu Điện Bình Hòa được tổ chức lễ Hội Yến Bàn Đào. Đó là một đặc ân trong cơ cứu cánh. Chư hiền nên lưu ý là mỗi tác động gì thuộc về Đạo đều đem lại sự hữu ích cho công cuộc cứu độ Kỳ Ba. Dầu là một cuộc hội lễ hay đặt một vị trí hành đạo đều có Thánh ý Thiên cơ cả. Ngoài ra còn có sự ước định của nhơn tâm

trong hòa hiệp thì cuộc lễ sẽ kết quả mỹ mãn từ Thiên lý đến nhơn sự. Khi nào Thánh ý không có đặt định là không cần phải lo lắng, để chư hiền muội tự sắp xếp trong sự hỗ trợ của Thiêng Liêng.

Chư hiền muội! Nhiệm kỳ ba năm qua rất mau mà khổ nạn đời chưa vơi, chưa cạn. Bần Sĩ rất thương xót cho nỗi khó khăn của người tu hành học đạo gặp thời buổi loạn ly, lòng người phân vân nghiêng ngả. Muốn bồi công lập đức, muốn tu tánh luyện mạng, muốn thực hiện bốn phận thiêng liêng đối với tất cả mọi người trong Tam Kỳ Phổ Độ, tất cả đều nằm trong tâm tưởng suy tư của người hành giả.

Nhưng có dễ gì thoát khỏi hết những chướng ngại gay go để hoàn tất. Chư hiền muội Nữ Chung Hòa trải qua mấy nhiệm kỳ, kẻ công lao cũng nhiều mà tâm trí kiên trì rất dũng mãnh rồi vẫn không tránh khỏi sự chi phối cá nhân mà không tiến hành đạo sự được. Bần Sĩ muốn nhắc lời Đức Lý Giáo Tông vừa phê trong phúc trình tam cá nguyệt:

*Việc chánh yếu duyên lành kết hợp,
Thứ Văn Phòng tùy khớp chỉnh trang.*

Chư hiền muội hãy đọc lại các Sắc Lệnh dạy Nữ Chung Hòa sẽ hiểu lời dạy của Đức Lý.

Trở về với phần việc hiện tại, chư hiền muội đã thực hiện được phần nào Thiên lý trong lễ hòa hợp nhơn tâm, tự gác bỏ việc riêng gây mầm mống chung cho nữ phái là điều đáng khích lệ ngợi khen. Dầu trời đất có bao la, lòng người khó đo khó đạt, nhưng kẻ hoàn thành sứ mạng lúc sau cùng vĩnh viễn mới thật sứ mạng đã hoàn thành. Chư hiền muội giữ chánh đạo mà tiến hành để thành công, chứng quả.

(...)

Chư hiền muội! Bần Sĩ thiết tưởng trước cảnh đời đang khổ nạn đau thương, mục đích Đạo là để cứu độ người đời thoát vòng trầm lụy. Hội Yến Bàn Đào là phép nhiệm mầu từ Ngôi Vô Cực hiện bày thật tướng để cứu độ vạn linh. Nên khi được tổ chức một lễ hội nào, người Thiên ân hướng đạo, người tu hành cần phải ý thức đến mục đích cứu cánh của Đạo và tinh thần trách nhiệm thiêng liêng đối với niềm đau khổ chung của nhơn loại. Có như vậy cuộc lễ mới có ý nghĩa, hình thức long trọng, tôn nghiêm mới được hiển hích anh linh, và sự cực nhọc tốn hao mới xứng đáng.

Lễ Trung Thu năm này, Bần Sĩ ước mong chư hiền muội với chương trình thường thức này gây được ý thức tốt đẹp, hữu ích cho sứ mạng nữ phái Đại Đạo cho hiện tại và trong tương lai. Phải góp tay vào xây dựng thái hòa an lạc thì liên tòa sẵn để. Cực lạc sẵn dành cho những bước chân thanh cao về cực lạc. Bần Sĩ chấp nhận chương trình trên nguyên tắc và về đàn cơ cũng như chương trình. Khi thiết lập đàn cơ, cần để hai ban cơ đối diện.

*Đem lý đạo hiện bày thật tướng,
Tùy cơ duyên mà chưởng căn lành,
Khắp cùng tam giới chúng sanh,
Tình thương Vô Cực sẵn dành rưới chan.
Hội Bàn Đào mấy ngàn năm lễ,
Góc trời Nam mở hé cơ mầu,
Trao tay sứ mạng nữ lưu,
Lòng từ gieo rải năm châu hưởng nhờ.
Nguyên tánh Đạo đồ thơ sẵn có,
Cơ hội dành ai đó lập công,
Học câu Thiên Hỏa hướng đồng,
Muôn hoa đua nở vườn hồng thắm tươi.*

D.C.M., D.C.N.! Bần Sĩ cho vời nhị hiền muội đến đây để trao ý thức về Đạo. Nhị hiền muội được ân ban vào hàng sứ đồ trong Đại Đạo, dầu cương vị hành đạo trong quyền pháp Thánh Hội, nhưng trên sứ mạng cứu thế, độ đời trong Kỳ Ba vẫn là sứ mạng chung cho những người nguyên nhân được đặt để đến trần gian đều phải hoàn thành sau ngày thoát xác.

Trong hiện tại, sự tu học hành đạo của đoàn thể, chức sắc, chức việc trong Thánh Hội đang xúc tiến vững vàng. Đó là một điểm đáng ghi. Nhị hiền muội cũng như Thập Nhị Nữ Đồ đều được un đúc, trau dồi trong khuôn viên mẫu mực đạo đức để góp tay vào cơ cứu cánh của nữ lưu.

Hiền muội hãy nhìn xem loài thảo mộc. Dầu cây to cây nhỏ, nội cỏ hoa ngàn hút đất phân mầu mỡ, gội tinh ba trời đất không phải chỉ để cho rễ cây, gốc cây, cành cây, mà phải tiến đến phần việc phải có của cây là đơm hoa và kết quả. Vạn vật khác nhau mà tiến trình vẫn một. Đức Diêu Trì Kim Mẫu, Đức Thượng Đế ban hồng ân chan rải đồng đều. Mỗi người mỗi vật phải biết hòa hợp Thiên lý để phát triển và tiến hóa.

Lễ Hội Yến Bàn Đào này, Thập Nhị Nữ Đồ tích cực vào công cuộc tổ chức để thể hiện tinh thần hướng thượng, hòa hợp nữ phái cũng như những phiên hội nữ phái vừa qua. Dầu chưa được trọn vẹn kết quả to tát, mầm đã khởi thì cây trái sẽ có ở tương lai, còn chờ sự đóng góp bàn tay vào vun phân tưới nước. Một cây trở hoa không đủ làm đẹp một khu vườn. Các hoa đồng trở nên khu vườn vạn sắc thiên hương để điểm tô cho bầu trời Đại Đạo. Nhị hiền muội ghi nhớ. Miễn lễ. An tọa.

(...)

Chư hiền muội hiện diện! Bản Sĩ rất hoan hỷ được chứng lòng thành vì Đạo của chư hiền muội.

Chư hiền muội ôi! Đời còn nhiều khổ nạn, nhiều mặt trái giả chơn. Mắt phàm ý tục khó dò xét để tránh cho qua. Chỉ có đạo tâm, Thiên tâm mới không bị lừa làm sa đọa. Nói về đạo tâm, chơn tâm thì chư hiền muội hay mỗi người đều sẵn có, nhưng khi bị che phủ bởi tư dục thì có cũng như không. Hễ vọng niệm lớn thì nghiệp quả nhiều, ma quỷ sẽ tùy theo vọng niệm của con người mà dui dắt. Thế nên người tu cần phải diệt niệm lự để tâm chuyên nhứt mà học đạo mới đạt được lẽ nhiệm mầu đạo pháp.

Chư hiền muội dự Hội Yến Bàn Đào sẽ được Đức Từ Mẫu ban ơn.

*Đời thì còn nhiều cơn sóng gió,
Đạo phải cần một ngõ mà đi,
Đã là mang phận nữ nhi,
Chóng đi, chóng bước, tu trì mới nên.*

(...)

Bản Sĩ ban ơn lành cho chư hiền sĩ, hiền muội. Giã từ. Thăng.

27. ĐỨC TỪ TÔN BAN ƠN NỮ CHUNG HÒA

Điều Trì Bửu Điện (thánh thất Bình Hòa)
Tuất thời, 14-8 Giáp Dần (29-9-1974)

Quan Âm Bồ Tát cùng chư **Thánh Mẫu Nữ Vương** chào
chư hiền sĩ, hiền muội.

THI BÀI

1. **Nam** phương mở trường thi Đại Đạo,
Thánh ân đề hảo hảo Nam bang,
Việt dân tỉnh giấc mộng tràng,
Nữ hùng sánh bước lên đường quang vinh.
2. **Vương** đạo vững trị bình mới vững,
Liên hoàn hay thế đứng càng hay,
Trung Vương xưa cũng ngần này,
Hoa tiên chi dễ lọt tay phàm trần.
3. **Mẫu** Từ trước ban ân độ thế,
Mở khoa trường cốt để đỡ nâng,
Thánh lâm trở mặt hồng quần,
Đường trần cứu kiếp Thiên ân gọi nhuần.
4. **Thông** minh sẵn đơn thuần tánh đạo,
Vân trình còn phép báu Ngọc Hư,
Khai cơ chánh pháp quảng từ,
Hương hoa bát ngát chơn như lâu lâu.
5. **Mẫu** Nghi thiết Bàn Đào Hội Yến,
Hội Tam Tòa vận chuyển sanh quang,
Thánh Thần Tiên Phật nhộn nhàng,
Đồng vâng Ngọc Sắc cứu an cõi trần.

6. *Sơn* hà trước tiên nhân tạo lập,
Thánh ân sau xây đắp bảo tồn,
Lê dân trong cảnh hoàng hôn,
Mẫu Từ hạ chỉ độ hồn vạn sanh.
7. *Vòng* cộng nghiệp thực hành tu kỹ,
Nạn ách còn lập chí độ tha,
Cứu nguy thế đạo tình nhà,
Tai tiêu nghiệp mãn, chương tòa quày chơn.
8. *Âm* dương chuyển tuần huân phục thí,
Nam Thiệm còn ác khí bao quanh,
Quan san vững chí tu hành,
Hải hà vô lượng Trời dành ân ban.
9. *Lai* đàn chứng lòng vàng nam nữ,
Giáng đêm thu sắc tứ hồng ân,
Như như mặc mặc thông thân,
Cơ mẫu tận độ nguyên nhân phục hồi.
10. *Thế* đã thế hồi người giác ngộ,
Rộng sâu tìm đến chỗ huyền vi,
Độ mình thoát khỏi hiểm nguy,
Khai tâm giác ngộ từ bi độ đời.
11. *Quyền* pháp sẵn nhờ nơi Thiên mạng,
Đàn so dây rao bản hiệp hòa,
Pháp mẫu tu kỹ ái tha,
Trung hưng chánh đạo ngoại tà diệt vong.
12. *Hồi* nữ phái chung đồng phận liễu,
Thiện căn nhờ học hiểu tiền căn,
Ai ơi hợp sức gây đoàn,
Duyên lành tỷ muội hóa hoàng lý chơn.

Miễn lễ. Chư hiền sĩ, hiền muội đồng an tọa.

Trước khi Hội Yến Bàn Đào, Bản Sĩ cùng chư Thánh Mẫu Nữ Vương thừa sắc chỉ Ngọc Hư Cung đến hội bàn giúp chư hiền muội Nữ Chung Hòa các phần hành đạo đã qua và trong nhiệm kỳ mới.

Điều trước tiên của thánh sắc là ngợi khen chung chư hiền muội trong các thành phần nữ phái Đại Đạo đã khởi được mầm hòa hiệp. Dầu thiếu sót trong bước đầu tiên, nhưng mầm đã lên thì cây sẽ thành, chỉ cần vun quén phân nước thường xuyên cho mầm đừng héo xào bởi nắng mưa bất thường hay sâu rầy cắn phá. Cây hòa hiệp được đơm cành kết lá thì kết quả có xa đâu.

Trung Thu này Đức Vô Cực Từ Tôn sẽ ân ban chư hiền muội Hội Yến Bàn Đào. Giữ lấy hột giống Tiên gieo vào mảnh tâm điền cho sanh sôi nảy nở giống bất tử trường sanh.

Thứ đến, chư hiền sĩ, hiền muội hiện diện hôm nay để tỏ lòng thành kính dâng lên Đức Mẹ và tâm chí mộ đạo ham tu của chư sĩ, chư muội, dầu trong một giờ một ngày, nhưng ân phước được bồi đắp cho tâm chí ấy không thời hạn. Chư hiền sĩ, hiền muội vui vẻ để thọ ân lành Từ Mẫu trước Yến Bàn Đào.

Phần 1. Về Nữ Chung Hòa, Bản Sĩ vâng thánh ân kiểm điểm các phần hành đạo trong nhiệm kỳ vừa qua.

a. Các phần hành đạo ưu khuyết đã đều nằm trong mỗi phúc trình tam cá nguyệt và trong lời thánh giáo đã dạy. Dầu ưu hay khuyết đều được Từ Mẫu chấp nhận là tâm kiên trì, chí tiến thủ của chư muội nữ.

Chư muội nữ ôi!

THI

*Phật Tiên đắc đạo vốn do tâm,
Tâm chẳng riêng tư, ý chẳng làm,
Không bởi cái ta trong mật thất,
Mới tường bí pháp lẽ huyền thâm.*

b. Qua các nhiệm kỳ trong bao nhiêu năm, chư hiền muội ôm ấp sứ mạng thiêng liêng nơi lòng trung kiên hành đạo. Đến Trung Thu này, chư muội đã được vui vẻ phần nào trong sự hiệp hòa nữ phái. Phần việc khơi mầm này đòi hỏi ở chư muội một thời gian không hạn định. Phải đảm đang trách nhiệm vun quén cho đến khi nào lên cây hòa hiệp. Chừng đó sứ mạng chư hiền muội được xem là sứ mạng chung của Đại Đạo.

Chư hiền muội ôi!

THI

*Vào đời cho trọn kiếp nhơn sanh,
Nào phải bon chen để giựt giành,
Loạn lạc ẩn tu là thượng sách,
Ẩn trong sứ mạng kẻ tu hành.*

Nhiệm kỳ mới này, Đức Vô Cực Từ Tôn muốn tiến trình được tiến hóa theo thời gian trong cơ cứu độ. Người thủy thủ trung kiên không từ chối hay nao núng trước cảnh chìm đắm của nhơn sanh mới đem đến kết quả được cho nhơn sanh. (...)

Qua **Phần 2**. Chư hiền muội chức vụ nhân viên Nữ Chung Hòa được tùy khả năng sở trường bổ khuyết vào chức vụ các ban.

(...)

Chư hiền muội ôi! Sở dĩ có sự thay đổi các chức vụ chấp hành Nữ Chung Hòa một cách đột ngột đối với chư muội nữ, nhưng nếu nhìn sâu vào tâm đạo của người tu hành thì đối với chức vụ là trách nhiệm. Nếu chư muội nữ hiểu lý ấy thì chức vụ nào cũng là trách nhiệm. Dòng nước luân lưu khắp chốn là nhờ nguồn sâu biển cả. Sự tiếp nối tiến hóa nào cũng phụng Thiên hoằng đạo trong sứ mạng của người tu.

Chư muội ôi!

TIẾP THI BÀI

13. **Nghe** ta dạy thiệt hơn thế đạo,
Bí pháp là của báu nghìn năm,
Lóng lòng thanh tịnh cao thâm,
Pháp môn vô lượng nhứt tâm chuyên trì.
 14. **Truyền** nhiệm vụ từ bi bác ái,
Nơi phạm trần chẳng hoại kim thân,
Mật tông diệu dụng thông thần,
Tâm chư muội nữ sáng ngời như gương.
- (Lục chuyển thất trùng bát tiếp khoán thủ)

(...)

Trung Thu này, Bần Sĩ rất hoan hỉ thấy tinh thần đạo đức hòa hiệp của chư hiền muội nên có lời dặn dò sau:

THI

*Phân tách lọc lừa chất trước thanh,
Khuôn Tiên un đúc lại đời lành.
Tu thân chớ vương vòng cương tỏa,
Lập chí đừng ham bả lợi danh.*

*Sắc tướng chỉ là phương tiện tạm,
Vô vi mới thiết Đạo hằng sanh.
Giả muôn ngàn lối, chơn thì một,
Nếu chẳng lưu tâm đạo phải đành.*

(...)

Chư muội nữ, chư hiền sĩ! Bần Sĩ vì lòng thương nhơn sanh nên muốn cho chư hiền sĩ, hiền muội là những môn đệ của Đức Chí Tôn có lòng và thực hiện được như Bần Sĩ. Chư hiền sĩ, hiền muội ghi nhận lời này mà cố gắng tiến bước trên đường trở về quê cũ.

Bần Sĩ thay mặt chư Hội Đồng Thánh Mẫu Nữ Vương ban ơn lành chung chư hiền sĩ, hiền muội. Bần Sĩ cùng chư Thánh Mẫu Nữ Vương xin giã từ tất cả. Thăng.

*

PHỤ CHÚ

Theo cách *lục chuyển thất trùng bát tiếp khoán thủ*, từ mười bốn vé thi bài trên đây chiết được bài thơ lục bát xung danh của năm Đấng Thiêng Liêng trong Hội Đồng chư Thánh Mẫu Nữ Vương cùng giảng đàn dạy đạo như sau:

*Việt Nam **Thánh Nữ Trung Vương**,
Liên Hoa **Thánh Mẫu** mở đường khai thông.
Vân Hương **Thánh Mẫu** hội đồng,
Lê Sơn **Thánh Mẫu** cứu vòng nạn tai.
Quan Âm Nam Hải Như Lai,
Giảng cơ độ thế rộng khai pháp quyền.
Đàn trung ai hỡi thiện duyên,
Lóng nghe bí pháp mật truyền nơi tâm.*

28. HUẤN TỪ ĐỨC VÔ CỰC TỪ TÔN NHÂN LỄ HỘI YẾN BÀN ĐÀO

Điều Trì Bửu Điện (thánh thất Bình Hòa)
Hội thời, 15-8 Giáp Dần (30-9-1974)

Thể Liên Tiên Nữ

Chị mừng các em nam nữ. Đức Mẹ sẽ đến ban ơn cho các em vui lòng sau một năm dài hành đạo. Chị đến trước giây phút để đôi dòng viếng thăm và dặn dò các em nghiêm thiết đàn tràng tiếp nghinh Đức Mẹ. Trong lúc đó sẽ có chư Tiên Nương, Thánh Nữ, Thần Nữ theo châu trọng thể.

Nhân tiết thu về, Chị ghi lại đây đôi dòng để tâm sự và tặng các em hiền nữ.

Các em ôi!

*Nhìn ánh thiên thu đượm sắc buồn,
Mạch lòng không gọi vẫn trào tuôn.
Sông Gianh cách trở đàn chim nhạn,
Bến Hải xa đưa lũ cánh chuồn.
Chí đạo vượt lên vòng chật hẹp,
Tâm tu cởi mở gút tròn vuông.
Muôn sông ngàn rạch kìa lưu thủy,
Bủa khắp trần gian chỉ một nguồn.
Khoác vai tuồng,
Bước tiên phương,
Giống tiếng chuông.
Chuông linh tĩnh thức mộng đời,
Đoạn lòng nhân dục trau dồi thiên lương.
Chơn thành gửi tấm tình thương,*

*Đôi vai đời đạo đảm đương gánh gồng.
Hiển u chỉ một tác lòng.*

Từ Mẫu giá lâm. Chị tạm biệt các em, hẹn còn tái ngộ.
Chị xin xuất ngoại tiếp giá. Lui.

TIẾP ĐIỀN

Diêu Trì Kim Mẫu Vô Cực Từ Tôn

Mẹ mừng các con nam nữ.

NGÂM

*Mây thu biến ánh trăng mờ,
Trời thu ảm đạm bao giờ rạng đông.
Nhớ con còn đắm trần hồng,
Nương cơ giáng điển đôi dòng viếng thăm.
Thương con giữ vẹn chữ tâm,
Thi gan tuế nguyệt suốt năm đạo đời.
Mây thu còn lúc đổi dời,
Lòng con sao khỏi những hồi xuyên xao.
Nạn đời còn lắm khổ đau,
Vì đời sứ mạng con nào rảnh dẫu.
Dang tay bắc những nhịp cầu,
Ra công lấp những hố sâu nhân tình.
Mới là đáng kiếp nhân sinh,
Mới là đáng mặt cứu tinh cho đời,
Thế Thiên hoàng đạo con ôi!*

Miễn lễ. Các con đồng an tọa.

Hỡi các con! Mẹ là Mẹ của các con. Mẹ đã lo cho con gái thì cũng lo cho con trai. Vậy các con thành tâm nghe Mẹ dạy.

Các con ôi! Một năm hành đạo giúp đời, một năm kinh nghiệm thể thái nhân tình, một năm tự tu tự tiến, và cũng là một năm các con trui rèn ý chí kiên nhẫn, tri thủ để dọn mình tiến lên nấc thang cao hơn.

Mẹ mừng khi nhìn thấy các con của Mẹ đã ý thức thế nào là tu thân lập hạnh, thế nào là bồi công lập đức, thế nào là sứ mạng thế Thiên hoàng đạo, và lãnh hội ít nhiều đạo lý trong Hội Bàn Đào ban trao bí pháp. Ít nhất cũng là phải vậy.

Mẹ không mong gì hơn là thấy các con được giác ngộ. Có giác ngộ, con mới tự khoác lên cho mình một trách nhiệm trước Thượng Đế, trước nhơn sanh. Đó là thế Thiên hoàng đạo độ nhơn sanh.

Nhơn sanh có hiểu Đạo, sống theo lẽ Đạo, mới mong cải tạo tư tưởng, tránh gây điều oan khiên nghiệp chướng, chẳng những làm trở ngại bước tiến tha nhân, mà lại tự vùi lấp chơn như bốn giác của mình trong chơn mê đồ khổ hải.

Có giác ngộ, con mới phân biệt được điều nào là chơn, điều nào là giả, để con khỏi phí thì giờ ôm chầm cái giả mà buông thả cái chơn. Có giác ngộ, con mới phân biệt điều nào là tạm thời, điều nào là vĩnh cửu, để con khỏi mất thì giờ bám víu tạm thời mà buông trôi vĩnh cửu.

Vì khả năng giác quan của các con có giới hạn, vì khả năng lý trí của các con có giới hạn, nên các con chỉ biết một mà không biết hai. Các con chỉ biết những gì trong cõi dục giới mà các con không biết những gì trong cõi vô sắc giới. Thế nên sự giác ngộ là tối cần cho các con. Khi cần nhập thế giúp đời để làm bốn phận vi nhân thì con chạy ra thế giới bên ngoài hữu vi hữu tướng. Khi cần tự tu tự tiến con lại trở vào thế giới bên trong để nuôi dưỡng nguồn

sống tâm linh. Chỉ có nguồn sống này mới giúp các con đạt đến chân hạnh phúc, và chỉ có nguồn sống này mới khả dĩ giúp con thông thiên đạt địa, chứng quả bồ đề, siêu sinh liêu tử mà thôi.

Các con ôi! Không gian vô biên, thời gian vô tận, đạo lý thâm thâm, kinh điển vô số, pháp môn vô lượng. Với một kiếp ngắn ngủi, các con làm sao thông đạt. Các con hữu duyên hữu phúc khai ngộ Tam Kỳ Phổ Độ đại ân xá, Phật Tiên, Thánh, Thần thường xuyên dẫn dắt, chỉ nẻo tắt tránh đường quanh. Chỉ chờ các con chí kinh chí thành, tu hành chơn chánh.

Gieo giống chi gặt liền giống ấy. Cầm vật nào vật đó ứng cho. Tu theo Phật Trời được độ dẫn đến hư vô, mê theo ma quỷ bị dắt đến tam đồ lục đạo. Có hoa sen nào không trở trên bụi sen? Có trái khế nào không kết trên cây khế? Có vườn nho nào không trở trái nho? Có liếp đậu nào không trở bông và trái đậu? Có quả lành nào không hồi hướng cho kẻ gây nhân lành? Có quả dữ nào không trở về cho kẻ gây nhân dữ?

Các con cố gắng kiên trì tu thân lập đức, hành đạo giúp đời. Thành không kiêu, vấp không nản. Chuyên nhứt hướng thượng. Thanh cao tịnh rộng. Ngày đêm không xao lãng. Hay không tự mãn, dờ dể tự ti. Cố gắng không ngừng. Mưu cầu lợi chúng ích dân. Phật Tiên đắc đạo cũng thế. Thánh Hiền được hiển cũng thế. Người trước viên thành cũng thế. Kẻ sau đắc quả chắc rồi cũng thế.

Phật Tiên rọi đuốc chỉ đường, đạt đến cùng không đều do con trẻ. Hãy nhìn ở thân, đừng nhìn ở ngoại. Có ăn mới no, có ngủ mới khỏe, có tu mới đắc, có hạnh mới thành. Lý tuy đơn giản, nhưng muôn đời, đời vẫn tụng. (...)

Các con tân Ban Chấp Hành Nữ Chung Hòa nghe Mẹ dạy. Mẹ thấy các con vì nhơn sanh hành đạo quên mình. Lốp bận rộn gia đình, lại hay ốm đau bệnh tật, nhưng tinh thần con vẫn vững vẫn cao, là điều Mẹ mừng.

Con ôi! Nhà nghèo mới hay con thảo. Thế giới hòa bình, nhơn loại an ổn thì con đâu có cực khổ như ngày nay. Quan Âm Bồ Tát và chư Thánh cùng Thánh Trung Vương là những vị hộ trì giúp đỡ các con hoàn thành sứ mạng.

(...)

Này các con ái nữ! Những lễ phẩm Hội Yến Bàn Đào do những bàn tay khéo léo của các con tạo thành, Mẹ cùng Phật Tiên đã chứng và ban ân. Các con chia nhau đồng hưởng từ lớn đến nhỏ. Các con nên nhớ giữ hạt giống đào tiên trong tâm điền nghe con.

Hỡi các con nam nữ!

NGÂM TIẾP

Thánh nhân vui cái của đời an vui.

Thương con lòng Mẹ khôn nguôi,

Mừng con đã biết nếm mùi vị ngon.

Ân lành Mẹ cất ngòi son,

Chờ con hoằng đạo chờ con đắc thành.

Nguyệt mờ vì áng mây tranh,

Nhưng lòng hiếu tử cao thanh bảo tồn.

Chọn cảnh mới gọi chim khôn,

Chọn đường tu học là con thảo hiền.

Công con Mẹ đã điểm khuyên,

Từ trung ương đến các miền hậu phương.

*Gió thu gởi tấm tình thương,
Cho con vun quén thiên lương huệ từ.
Trau dồi bốn giác chơn như,
Kim ô ngọc thố lò cừ cho tinh.
Bàn Đào Mẹ bố điển linh,
Cho con vui hưởng chung tình cùng nhau.
Ban ơn con trẻ khẩn cầu,
Thu này còn những thu sau nhớ về.
Vào đời đừng lạc bến mê,
Rời đành lối ước vọng thê thiêng liêng.
Giã ơn con trẻ đàn tiên,
Thế gian hành đạo, cõi thiên Mẹ về.*

Thăng.

29. CHƯ TIỀN BỒI KHAI ĐẠO ĐỐI ẨM CÙNG LỚP NGƯỜI SAU TIẾP NỐI

Vĩnh Nguyên Tự
Tuất thời, 01-9 Giáp Dần (15-10-1974)

THI

*Thành đạo là nhờ một cái tâm,
Tâm không vọng động chẳng mê lầm,
Tâm thiết tịnh rồi là Phật Thánh,
Tâm còn điên đảo họa càng thâm.*

Thiện Phước Ca Văn Thiệu

Chào mừng chư Thiên mạng, chư huynh tử, đệ muội. Tệ Sĩ xin thông báo có Đức Ngọc cùng chư Đại Tiên lâm đàn hội ngộ với chư liệt vị. Xin thành tâm tiếp đón. (...) Xin giã từ xuất ngoại ứng hầu. Thăng.

TIẾP ĐIỀN

THI

*Muôn dòng pháp đạo, một mà thôi,
Một chí, một tâm, một đất trời,
Đã được một thì chơn chánh đáng,
Ba ngàn thế giới mặc vui chơi.*

Ngọc Lịch Nguyệt

Chào chư Thiên ân hướng đạo. Chào chư hiền đệ, hiền muội. Mừng các con, các cháu. Mời tất cả đồng an tọa diện tiền để cùng Tiên Huynh đàm đạo như tự thuở nào.

Chư hiền đệ, hiền muội không nài vạn dặm để bước đến thôn quê cổ tự cùng Ban Cai Quản, nội thân, gia tộc dự lễ kỷ niệm thoát xác của Tiên Huynh. Đó là tình thiêng liêng đồng đạo bất diệt tự chốn Thiên cung còn liên hệ cho đến ngày nay.

Muốn đáp lại thâm tình chư hiền đệ, hiền muội, Tiên Huynh có thỉnh chư Đại Tiên Tiên Bồi đến hội ngộ cùng chư đệ muội để nhấp chung trà nóng cho ấm áp tâm hồn giữa đêm đen gió lạnh. Chư hiền đệ, hiền muội hãy tự nhiên an tọa hướng về tiền điện để tiếp nhận thiên điển hòa hợp với tâm linh cho thêm tình mật thiết.

Các cháu Ban Cai quản hãy pha cho một bình trà nóng và nhớ dùng gói trà của hiền đệ Phụ tá Bảo Pháp Chơn Tâm.

Ban Cai quản hãy bình thân để hầu tiếp đãi. Bình thân tả hữu ban. Mời chư hiền đệ nhập trung điện. Các cháu đem 12 chiếc chung để sẵn đó. Nghe Tiên Huynh dặn: Mỗi khi nghe một vị Đại Tiên đến là rót một tuần trà. Sáu chung cho chư Tiên, sáu chung đãi chư Thiên ân hướng đạo.

B.L.N. và N.V.B., hai cháu mời khách. B.H.N., H.V.C. bưng mâm trà. L.V.T., cháu thủ lễ châm trà. Chư Đại Tiên vừa đến. Chư hiền đệ, hiền muội bình tâm. Hãy tự nhiên an tọa cùng Tiên Huynh tiếp chư Đại Tiên. Tiên Huynh xướng một đề thi đối ẩm:

*Nâng chén trà thơm mời đạo hữu,
Đề câu không sắc tặng tri âm,
Sắc không hai lẽ huyền thâm,
Chỉ tâm mới suốt đặng tâm ta người.*

Tiên Huynh xin nhường bút.

TIẾP ĐIỂN

*Ta thấu rõ cơ Trời máy Tạo,
Trời cùng ta một đạo chí linh,
Vô vi vốn sẵn hữu hình,
Hữu hình trông lại vô tình, vô danh.*

Ngô Minh Chiêu

Mừng chư hiền đệ, hiền muội. Để cùng chư hiền đệ muội chung vui tuần trà nơi Vĩnh Nguyên Tự, là chỗ Đức Bồ Tát thừa Ngọc Sắc hóa thân để lập thành ngôi quán trọ cho đoàn người sứ mạng buổi phá thạch khai sơn hoàng dương Đại Đạo, Tiên Huynh mời chư hiền đệ nhấp một chút hương trà gọi là đối ẩm giữa người đi trước với những bước chân sau.

Tiên Huynh rất hoan hỷ. Đó mới gọi là người tu trong Đại Đạo. Tiên Huynh tạm biệt. Nhường bút.

TIẾP ĐIỂN

*Danh có đó là danh không thiệt,
Bằng không danh để biết được danh,
Cổ kim mấy bận đại thành,
Bởi không mà có để danh muôn đời.*

Định Pháp Tôn Minh Thiện

Chào mừng chư đạo hữu. Được hội ngộ nơi đây để tỏ tình chung của Đấng Tạo Hóa, của Đức Thượng Đế Chí Tôn. Tất cả đạo hữu và Bồn Huynh đều có một mà thôi. Hãy cùng chủ nhân và Bồn Huynh nhấp chút trà thăm giọng. Xin mời.

Ai ai cũng trải qua cõi thế để rèn luyện kim thân, nên khi trí bát nhả đã khai thông thì vạn thanh vô trược. Chư đạo hữu hoan hỷ. Bôn Huynh xin nhường bút.

TIẾP ĐIỀN

*Cùng chung một bầu trời lồng lộng,
Có riêng gì kiếp sống cho ai,
Tri năng vốn sẵn đủ đây,
Không làm Tiên Phật, đọa đày phải cam.*

Thượng Trung Nhựt

Tiên Huynh chào mừng chư Thiên ân hướng đạo. Dầu bóng hình đã khuất nhưng còn dư âm vắng vắng thuở xưa, trở lại đây nhắn nhủ chư đạo tâm tín hữu ráng tu hành. Cội to bóng lớn, chim khôn kết tổ tránh nắng đụt mưa để được dự vào Tiên tịch sau hội Long Hoa.

Tiên Huynh cũng mừng được thấy chư hiền đệ đã nói gót như đợt trùng dương không dứt. Tiên Huynh tin chắc sẽ đem đến chư hiền đệ, hiền muội những gì trong tâm nguyện được thành tựu mỹ mãn. Nhân đây, Tiên Huynh cũng vì tình đạo mạch xin được cùng chư Thiên ân hiền đệ nhấm chút trà để không phụ lòng người tiếp đãi. Xin mời.

Tiên Huynh cảm ơn chư hiền đệ. Xin nhường bút.

TIẾP ĐIỀN

*Cơ phục thi biết làm sao tá?
Mảnh thân này chi sá gian lao,
Quyết tâm xây đắp Đài Cao,
Muôn dân cộng hưởng nước giàu nhà yên.*

Phạm Công Tắc

Chào mừng chư hiền đệ, hiền muội. Tiên Huynh mừng thấy cơ đạo sở tại được phục hưng. Nỗi vui mừng hơn hết của người xưa là được có người nay tiếp nối. Dầu hai cõi sắc không nhưng tương đồng sứ mạng. Chỗ chia cách bởi hình tướng chỉ tạm một giai đoạn nào rồi dầu muốn dầu không cũng phải tùy theo Thiên cơ hòa hợp. Tiên Huynh nói để chư hiền đệ vững niềm tin, chờ một ngày tươi sáng. Tiên Huynh xin nhường bút.

TIẾP ĐIỀN

*Đạo vốn thiết căn nguyên vạn hữu,
Phật Tiên xưa thành tựu nhờ đây,
Cũng do một cái tâm này,
Không thiên không lệch, không sai không lầm.*

Cao Quỳnh Cư

Chào chư hiền hữu. Tiên Huynh rất vui mừng được gặp gỡ chư hiền hữu nơi đây, nơi mà Tiên Huynh đã từng lê gót suốt mấy trăm tròn để góp công khai Đạo. Dầu chư hiền hữu cùng Tiên Huynh chưa một lần biết nhau lúc sanh tiền, nhưng giờ đây rõ lại tình huynh đệ thiêng liêng không xa lạ. Tiên Huynh phải cảm ơn chư hiền hữu là người tiếp nối gồng gánh cơ đạo hiện tại và tương lai trên đường gay go thiên lý. Để hòa tâm ý kẻ khuất bóng, người hữu hình, xin tạm mượn chung trà để lễ thâm giao đồng sứ mạng. Tiên Huynh mời chư hiền đệ. Chư hiền hữu hoan hỷ. Tiên Huynh xin nhường bút.

TIẾP ĐIỀN

*Cùng tắc biến, cao thâm máy Tạo,
Biến tắc thông, là đạo tài thành,
Hồi người sứ mạng lương sanh,
Gẫm suy diệu lý tạo thành tương lai.*

Nguyễn Ngọc Tương

Tiên Huynh mừng các em. Các em đã được Thiên ân ban bố nối tiếp bước đường của chúng Tiên Huynh còn lưu lại. Các em đừng ngại những rạch nhỏ, giếng khô. Đã có người phá thạch khai sơn, thì cũng sẽ có người san bằng giếng khô hố thẳm. Các em tin Đức Chí Tôn, tức là tin các em và tin sự kết quả trước sứ mạng thiêng liêng. Tiên Huynh mừng cho các em đó.

Giờ đây, theo ý chủ nhân muốn mượn chung trà làm lễ liên hệ mật thiết giữa chúng Tiên Huynh và các em để không ngại ngùng trên đường tận độ, các em hãy nhấp một chút hương trà cùng Tiên Huynh cho trọn lễ. Tiên Huynh xin nhường bút.

TIẾP ĐIỀN

*Mang một kiếp râu mày nam tử,
Nợ vì nhân phải xử sao tròn?
Sá gì chút nghiệp cồn con,
Mà không xây dựng nước non thanh bình.*

Cao Triều Phát

Tiên Huynh mừng chư hiền đệ, hiền muội. Hôm nay Tiên Huynh cũng đến đây để chung vui với chư Đại Tiên Tiên Bối và chư hiền đệ, hiền muội. Những gì Tiên Huynh đã nói, những gì Tiên Huynh đã làm, chư hiền đệ cũng

thông cảm ít nhiều. Giờ đây, tuần trà sau cuối, Tiên Huynh xin mời các em tất cả đồng nâng ly chia sót với nhau trên cõi đời ly loạn. Tiên Huynh xin nhường bút.

ĐỒNG VIẾT

*Thanh bình muốn có ở trần gian,
Mỗi mỗi tâm linh ráng bảo toàn,
Ta tỉnh mới điều người chẳng tỉnh,
Chính mình hợp nhứt, hợp trần gian.*

*Trần gian là chỗ tiến thân,
Từ thân huyết nhục nên Thần Phật Tiên.
Người xưa nên bậc Thánh Hiền,
Người nay sẽ cũng Phật Tiên sắp thành.
Mong sao tất cả em anh,
Đồng tâm nhứt trí lập thành tương lai.
Ngày mai chắc có ngày mai,
Dầu cho vạn khổ chớ sai tắc lòng.
Đêm khuya tạm để đôi dòng,
Cùng chư đệ muội cảm thông nỗi niềm.
Thu qua đông đến cơ duyên,
Góp tay tận độ nhân nguyên hội này.*

Chúng Tiên Huynh tạm biệt chư hiền đệ, hiền muội và sẽ gặp nhau trên sứ mạng độ đời. Xin nhường bút lại cho Ngọc Huynh.

30. QUYỀN PHÁP NGHIÊM MINH NỘI TÂM TU TIẾN

Vĩnh Nguyên Tự
Tuất thời, 01-9 Giáp Dần (15-10-1974)

TIẾP ĐIỀN

Ngọc Lịch Nguyệt

Chư hiền đệ, hiền muội! Tuy mất nhiều thì giờ nhưng phút may mắn này khó mà tìm lại được. Hôm nay, tuần trà giao hữu trên sứ mạng thiêng liêng, Tiên Huynh rất đổi mừng vui cho chư hiền đệ, hiền muội. Thật sự là tất cả người đi trước đều mang lấy thâm ơn đối với những người bước sau. Người bước sau cũng sẽ như thế, bởi sứ mạng và sứ mạng tương liên trong cõi đời Hạ nguơn mặt kiếp.

Giờ đây chư hiền đệ, hiền muội nghĩ tình đạo mạch, Tiên Huynh không biết lấy chi cân xứng nên để những lời sau đây.

Chư hiền đệ, hiền muội lưu ý. Việc trước tiên là việc hiện tại của chư hiền đệ, hiền muội. Cần nên sắp xếp lại nghi lễ, trật tự, phẩm thứ, danh hiệu cho nội bộ Cơ Quan. Vì sao Tiên Huynh phải nhắc nhở như vậy?

Chư hiền đệ tất đã hiểu Cơ Quan sẽ quan trọng như thế nào đối với Đại Đạo, với nhơn sanh, nên chư hiền Thiên ân phải luôn luôn lưu ý từ việc lớn đến việc nhỏ, mỗi mỗi đều điều hòa hóa chu toàn. Phải đầy đủ phẩm trật để quyền pháp nghiêm minh.

Dầu rằng trước Đấng Chí Tôn đều là huynh đệ nhưng

thiếu lễ thì trật tự phải rối loạn. Trật tự không có, là một trở ngại cho bước tiến của chư hiền đệ không ít.

Bình đẳng quan của nhà Phật cũng thế. Không chấp ngã mà phải chấp ngã. Chấp ngã lại không chấp ngã. Đó tức là chấp cái ta thiếu mà không chấp cái ta dư. Bởi thiếu bởi dư nên ta phải bị trong vòng lẩn quẩn chấp nê, nên cần quân bình tiện túc. Trật tự sẽ giúp cho mọi người được vui vẻ, an định trước phần hành sự trong nhiệm vụ của mình. Vì sứ mạng chung, Tiên Huynh mới có mấy lời. Chư hiền đệ hoan hỷ.

Thứ đến là về nội tâm tu tiến. Chư hiền đệ rất may mắn. Khi khoác lớp vô minh vào thân phàm tục, những tướng hồng trần bám víu không ngày trở lại. May thay, kỳ đại ân xá của nguơn cuối cùng trong cuộc chuyển luân tái tạo, chư hiền đệ đào sâu, tìm được bốn linh chơn tánh. Giờ chỉ cần nên gột rửa cho tinh anh, trui rèn cho đúng tuổi để thoát khỏi luân hồi lục đạo qua những giai đoạn thọ nhận huyền cơ diệu pháp. Chư hiền đệ cố gắng gìn giữ tu tiến. Tóm lại là chư hiền đệ hãy lòng thanh tịnh, tịch tịch hư vô. Nhưng đã được hư vô tịch tịch chưa? Nếu chưa, hãy cố gắng. Dầu pháp môn nào cũng cần chỗ yếu lý đó mà thôi.

Chẳng phải hư vô tịch tịch mà đắc đạo. Đắc đạo do đến chỗ hư vô mà không còn hư vô, tịch tịch không còn tịch tịch. Tất cả danh từ đều biến tan, còn lại nguyên vẹn chỗ chánh định. Đó là kim đơn, là xá lợi, là chánh đẳng chánh giác.

Chư hiền đệ! Một năm ba trăm sáu mươi lăm ngày, một ngày hai mươi bốn giờ, trong mười hai giờ chánh rút lại lặng lẽ được bao nhiêu? Hãy tổng số để kết toán lại sẽ thấy

chỗ khuyết hay bảo tồn của chư hiền đệ. Khi qua được phần luyện ngũ thạch minh châu, tự khắc chư hiền đệ sẽ thấy sự thay đổi. Cố gắng lên cho nên người gương mẫu.

(...)

Sau đây, lời dạy chung cho bốn đạo địa phương.

Giữa buổi nhiều nương chánh tà lẫn lộn, bạc thiếc vàng thau chưa sáng tỏ, thì việc họa phúc rủi may cũng chẳng biết đâu mà tránh mà tìm. Chỉ có một con đường duy nhất là mỗi người phải ý thức tu tâm sửa tánh, ham tìm việc thiện mà làm.

Ngoài ra cũng cần phải hợp tác nhau trong một chương trình đạo sự để có môi trường chẳng chịt ràng buộc lẫn nhau, để nhờ đó tâm hồn mình nhớ nhung hoặc dính liền với Trời với Đạo. Đó cũng là tạo một trạm để Thiêng Liêng có thể tiếp ứng cho trong sự diu dặt hộ trì.

Nên nhớ rằng Đạo là con đường cứu rỗi, nếu ai muốn được cứu rỗi thì đừng vì lý do gì tìm cách này hay cách khác xa rời Đạo. Hễ gần Đạo tức gần Trời Phật, Tiên Thánh. Xa Đạo tức xa Trời Phật, Tiên Thánh, tức là trong tâm hồn mình như nhà bỏ trống, tha hồ cho quỷ ma đến ngự trị, cám dỗ, dẫn dắt vào nẻo diệt vong.

Ăn để được no, nghỉ để được khỏe, tu để được cứu rỗi. Tự mình hãy lo cho mình. Trường hợp nghịch cảnh hoặc không đồng tư kiến, chấp nê, hờn giận giữa người, không đến chùa hành đạo học đạo, tức là mắc bẫy ma vương và cũng tự mình ngăn đường lập ngõ trở về với Thượng Đế.

Các con cháu phải ý thức điều đó, nên đem điều đó ra học tập cho thông suốt để giải tỏa muội tâm ám tánh, và đó cũng là liều thuốc thần để giải bệnh tư tâm bản ngã.

Thôi, đêm cũng đã về khuya. Tiên Huynh xin tạm ngừng nơi đây, một dịp khác sẽ hàn huyên kế tiếp. Một lần nữa, Tiên Huynh xin cảm ơn chư hiền đệ, hiền muội đã hoan hỷ hưởng ứng lời thỉnh mời của nội thân, tử tôn và đã trọn tình mến Đạo.

Tiên Huynh xin giã từ chư hiền đệ, hiền muội và các con, các cháu. Tiên Huynh trở về tiên cảnh. Thăng.

31. NHỚ CÂU CHÁNH NIỆM TRONG TÂM NGƯỜI TU MỚI KHỎI LẠC LẦM QUỶ MÔN

Minh Lý Thánh Hội
Tuất thời, 03-9 Giáp Dần (17-10-1974)

Nam Hải Quan Âm Như Lai

Chào chư hiền sĩ, hiền muội.

THI

*Ríu rít đàn chim vượt cánh chiều,
Ngàn mây ảm đạm bóng chiều hiu,
Quan san diêu viễn thương người tục,
Có nhớ đường xưa hãy dắt diu.*

*Dắt diu qua khỏi lối gian nguy,
Mù mịt bụi hồng lấp trí tri,
Đuốc tuệ sẵn trong khêu sáng tỏ,
Long Hoa mới kịp bước khoa kỳ.*

*Khoa kỳ mở rộng cõi Nam bang,
Độ dẫn Rồng Tiên thoát khổ nàn,
Chọn sứ mạng đem quyền pháp đạo,
Cho toàn thể giới khắp nhân gian.*

*Nhân gian biết rõ tánh linh xưa,
Ác nghiệp từ đây phải tránh chừa,
Đem trí tuệ làm thuyền thoát khổ,
Tạo thanh bình khỏi cảnh gió mưa.*

*Mưa gió từng cơn mãi dập dòn,
Đạo y khoác lấy giữ linh hồn,*

*Nhớ câu chánh niệm trong tâm khảm,
Mới khỏi lạc loài chốn quỷ môn.*

Miễn lễ. Chư hiền sĩ, hiền muội đồng an tọa.

(...)

Hôm nay, Bần Sĩ thừa Thánh ý Tam Giáo Đạo Tổ đến
để lời ngợi khen tinh thần tu học, hiểu đạo của chư hiền sĩ,
hiền muội sở tại và cũng có một vài điều khuyên nhủ chư
chức sắc, chức việc môn sanh Minh Lý.

THI

*Ngọc quý nhờ người khéo luyện trau,
Tâm chuyên tu học huệ càng cao,
Tạm dùng dụng ý bày Tiên thể,
Bát đức liên hoa mới trở màu.*

Chư hiền sĩ, hiền muội ôi! Cuộc phân tán lọc lừa phàm
thánh phải là người giác ngộ chơn tu mới thấu lý thiên
nhiên để hòa mình trong cảnh giới hư vô, tìm thú an nhiên,
tùy thời tự độ, độ tha.

Bần Sĩ trải vô lượng kiếp vào ra cõi thế, với mọi hình
thức, mọi danh từ để cứu khổ cứu nạn chúng sanh trong
vòng hóa sanh sanh hóa.

Sự cứu khổ cứu nạn đối với chúng sanh không phải là
phép lạ, phù linh chi chi ngoài vòng Đại Đạo như thế nhân
hàng vọng tưởng mê đời. Trái lại, chỉ có một lẽ nhiệm mầu
duy nhất là Đạo, là tâm đạo, và tâm gồm đủ thiên địa vạn
vật, có thể tài thành vũ trụ hay tác Phật tạo Tiên.

Tất cả đối với chúng sanh vạn hữu đều không còn cái chi
ngoài lẽ Đạo, vì thế nên mỗi người Thiên ân, chức sắc đều
phải qua bao nhiêu lớp học của trường đời cũng như trường

đạo, từ chỗ dụng hình thức cho đến thể hóa viên thông mới đương vi được trách nhiệm thiêng liêng của mỗi người có sứ mạng tự nguyện chôn Thiên cung.

Chư Khai Pháp đang thọ lãnh chấp trì quyền pháp giữa thời ly loạn là một sứ mạng được đặt để trước khổ nạn của chúng sanh. Người tu hành chơn chánh luôn luôn tùy thời, lúc ẩn khi hiện. Ẩn không phải để trốn lánh trách nhiệm đối với khổ nạn cuộc đời, mà ẩn để trau dồi thân đạo đức, tu tập thêm ý chí độ đời. Cũng gọi là tiến đức tu nghiệp chờ một cơ hội thuận tiện phát huy sở học sở hành, hoằng dương chánh pháp tiếp dẫn người lành về nẻo đạo, dìu dắt kẻ trầm luân qua khỏi biển khổ sông mê.

Không phải những việc lớn lao như vậy đối với chức sắc là khó khăn không làm được. Chỗ làm được cũng không phải đòi hỏi một tài năng quán chúng, đạo pháp cao siêu nhập thần xuất quỷ, mà chỉ đòi tâm từ bi, bác ái, lân mẫn đến khổ nạn hiện tiền. Ví như một người dân quê mộc mạc, hiền lành gặp một vị quan to lâm đại nạn với thân hình khốn khổ, mất hết đáng cách phong độ của người quan. Vì lòng thương xót mà người quê mùa dân dã kia sẵn sàng giúp đỡ cứu độ, chớ nào có biết rằng ngày mai sẽ được sự hậu tạ do ngày nay cứu được quan to. Cũng không thấy ở sức mạnh uy quyền kẻ khác mà quên mình quê dốt hiền lành.

Đó là một trường hợp trắc ẩn chi tâm tiện tùng tác thiện, người tu hành lại càng sáng tỏ trần ngập tâm từ bi, bác ái. Nếu chẳng vậy thì khi Đức Phật thành đạo còn phải lê gót khắp nơi độ đời, cứu chúng, chẳng lẽ việc làm ấy là thừa chăng? Nếu chẳng vậy thì vô lượng kiếp hóa thân của Bồ Tát cũng là thường sự lắm chăng? Vì vậy nên Tam Giáo Đạo

Tổ cùng các Đấng đương nhiệm hộ trì để thời gian cho chức sắc Thiên ân lo tu học, nghiên cứu kinh điển, dồi luyện thân tâm, un đúc tinh thần trong tinh thần đạo học, đến một lúc nào đó sẽ đem ra ứng dụng.

Công cuộc cứu độ Kỳ Ba đã bắt đầu từ năm mươi năm và sứ mạng thể Thiên hoằng đạo cũng bắt đầu từ lúc ấy, nhưng người đi trước, kẻ bước sau cùng một con đường, một sứ mạng. Biết như thế để mỗi người tự nhận trách nhiệm đương vi của chính mình mà tu học. Khi cần phải xuất hiện, thể hiện như thế nào, chư chức sắc cũng phải đặt trước vấn đề cho tương lai được hoàn thành đối với phẩm vị Thiên ân đã giao phó.

Thời ly loạn nhân tâm thất tán, cuộc luân chuyển tuần hoàn luôn luôn biến dịch, hết ngày đến đêm, hết đêm đến ngày. Kiếp con người cũng theo lý ấy mà tồn vong, suy thịnh. Tuy nhiên, có một thể bất biến là Tiên Thiên Đại Đạo. Thể bất biến ấy sẽ là căn cơ thu nạp những vật bất biến trong thiên vạn biến. Thế nên người chức sắc Thiên ân cần phải trau dồi cái thể bất biến đó để dùng vào thiên vạn biến bên ngoài. Đó là lúc hiện. Sức mạnh thần thông diệu dụng của sự phát hiện của thể bất biến không lường được. Nếu chưa có sức thần thông ấy thì hiện chưa kết quả được.

Trong ba tháng tu học, chư chức sắc Thiên ân Minh Lý đã thâm nhập được những gì? Yếu lý đã làm được những gì trong tác dụng của người tu, chư hiền sĩ Khai Pháp có biết chăng?

Nếu chưa rõ, Bồ Tát nêu ra đây để chư hiền sĩ được rõ điều kết quả của chư hiền sĩ trong ba tháng qua, để dự trù cho ba tháng sắp đến.

Điều trước tiên là với tinh thần cầu tiến, mẫn cán, siêng năng tu học không ngừng nghỉ, đem lại kết quả cho bản linh chơn tánh được vững vàng sáng tỏ, không bị cuộc sống đảo điên bởi ngoại cảnh hỗn loạn. Dầu chưa thấy chỗ thành tựu hiển hiện nhưng đã ngấm ngấm đơm trổ như cỏ gặp mùa xuân.

Thứ đến, tâm chí thành đối với Thánh ý Thiên Liêng thủ trì, công phu tu dưỡng. Tất cả phối hợp điển lành đánh tan vùng hắc khí có thể xoay ngược được thời hung ra kiết trong vòng Thánh Hội Tam Tông nói riêng, ngoài thế cuộc cũng giảm phần ly loạn nói chung.

Đây không phải Bàn Sĩ chỉ một Minh Lý Thánh Hội mà cũng đề cập đến các nơi như Cơ Quan Phổ Thông Giáo Lý và thánh thất, thánh tịnh, đã có những người đạo tâm thiện chí đồng tâm thánh ý để hợp khối điển lành hóa nên sức mạnh thần thông diệu dụng trong thời gian qua. Một điển hình để kiểm chứng sự linh diệu của tâm tu là vậy.

Chư hiền sĩ hiền muội nên xem đó là một hy hữu để tạo thêm nhiều giai đoạn hy hữu như vậy nữa. Đã nêu lên những ưu điểm thì cũng cần xét qua những khuyết điểm.

Dầu khuyết điểm đó chỉ xảy ra một cách bất ngờ, nhưng cũng có nguyên nhân của sự việc. Như vậy chư Thiên ân chấp trì quyền pháp cần suy xét lại để tìm mọi phương cách ôn hòa vượt qua những phút khó khăn trong tư tưởng sẽ được giải quyết mọi vấn đề.

Bàn Sĩ cũng chỉ sơ qua để chư hiền sĩ dễ dàng nắm vững yếu tố phân định cho mình bạch. Khi mặt nước phẳng lặng có luồng gió thổi qua làm nên lượn sóng trào cuộn cuộn mới đánh đắm được thuyền bè đang vượt sóng.

Nhưng nếu luồng gió ấy thổi trên mặt nước của một ao hồ thì lượn sóng chỉ lặn tẩn nhỏ nhít thì còn đánh đắm được vật chi lớn lao mà chỉ làm trôi nổi những lá vàng rơi rụng.

Tâm người tu hành như mặt nước, phiền não như gió động sóng xao, cơn gió qua rồi cũng trả lại sự yên lặng cho nước.

Xét đến điều làm lỗi của một người cũng cần tìm nguyên nhân của sự làm lỗi đó và cũng cần tìm đến tội lý mới luận án phân minh. Nhưng đức từ bi của Thế Tôn bắt buộc người tu hãy nhìn miếng thịt khi Đức Thế Tôn đã ban cho con vật. Nhưng nếu con vật ấy là một sự thử thách thì miếng thịt kia mới có giá trị, bằng con vật là con vật hiểu thực thì miếng thịt kia sẽ phải như thế nào?

Dầu muốn dầu không, Đức Thế Tôn phải trao miếng thịt cho con vật vì lẽ riêng tự hữu của Đức Thế Tôn đó chư hiền sĩ.

(...)

THI

*Khó khăn khó một học nên mười,
Học đặng Thánh Hiền chẳng phải chơi,
Viên giác thì ra nhiều nghĩa lý,
Cho nên đạo đức mới nên người.*

(...)

Sau đây Bàn Sĩ đề đôi dòng khuyên chư hiền sĩ hiền muội hiện diện hôm nay.

VÀN LỤC BÁT

*Cuộc đời còn lắm khó khăn,
Biết tu mới khỏi lạc đàng quỷ ma.*

Dễ ai phân biệt chánh tà,
 Cho không đọa chốn ái hà trầm luân.
 Muốn ra khỏi chốn mê tân,
 Phải gìn chánh đạo tu thân hằng ngày.
 Chánh đạo không phải bên ngoài,
 Chỉ trong tâm nội Cao Đài đắp xây.
 Xưa kia Phật Tổ Như Lai,
 Cũng do giác ngộ nên thầy chúng sanh.
 Tâm đừng tạo ác chấp tranh,
 Đừng tham si dục mà sanh não phiền.
 Đừng theo danh vị bạc tiền,
 Đừng ham chen chúc quý quyền công danh.
 Mang vào một kiếp nhơn sanh,
 Lỡ vay chút nợ âu đành trả xong.
 Nhưng lòng phải dạn lấy lòng,
 Chớ say ngoại vật mà không quay về.
 Tâm người có bốn giác mê,
 Không mê không giác là kẻ Như Lai.
 Tâm người là một Cao Đài,
 Là tiểu thiên địa, tam tài chí linh.
 Xét trong hữu tướng vô hình,
 Phải biết thể dụng cho tinh mới thành.
 Dụng hình tạm kiếp lương sanh,
 Luyện rèn kim thể thoát màn trần la.
 Chớ vì hình tướng phù hoa,
 Để tâm hướng ngoại ắt sa luân hồi.
 Đạo là chọn lý đồ thôi,
 Không riêng cho giữa ta người, người ta.
 Muốm tìm chánh đạo không xa,

Rèn tâm luyện tánh ôn hòa hồn nhiên.
 Tà thì hay chấp hay thiên,
 Hay tranh hay luận ngửa nghiêng học đòi.
 Chánh thì có một mà thôi,
 Như như mặc mặc, sự đời dừng dừng.
 Phải làm, làm nhọc cũng ưng,
 Không cần sang cả, đỡ nâng chẳng màng.
 Hỡi ai muốn đặng an nhàn,
 Tầm theo chánh đạo học đàn chơn tu.
 Đôi dòng gợi các sĩ nhu,
 Đời còn nhiều nỗi phát thu đảo huyền.
 Ráng lo học Phật tâm Tiên,
 Thoát qua cảnh khổ não phiền nay mai.
 Tam phân thiên hạ càng gay,
 Biết tu mới khỏi họa tai dập dồn.
 Chim chiều thẳng cánh hoàng hôn,
 Trông về tổ ấm chim khôn chọn cành.
 Bút linh để mấy lời lành,
 Cho chư sĩ muội học hành mà tu.

Bần Sĩ ban ơn chư hiền sĩ, hiền muội trung đàn. Ban ơn
 tất cả chức sắc Thiên ân nam nữ Thánh Hội. Thăng.

32. BA ĐIỀU KIỆN TỐI THIỂU ĐỂ BƯỚC VÀO TÂN PHÁP CAO ĐÀI

Cơ Quan Phổ Thông Giáo Lý
Tuất thời, 15-9 Giáp Dần (29-10-1974)

Đông Phương Chương Quán

Chào chư hiền đệ, hiền muội. Hôm nay Bàn Đạo đến để thân nhận hàng thiện duyên vào đạo pháp. Chư hiền đệ, hiền muội an tọa.

Chư hiền đệ, hiền muội! Thời kỳ tam nguơn chuyển thế, Đức Thượng Đế tá danh Cao Đài Tiên Ông Đại Bồ Tát Ma Ha Tát trong Tam Kỳ Phổ Độ đem vạn loại tiến hóa trên đường Đại Đạo để tái tạo Thượng nguơn. Điều này tất cả người tín đồ Đại Đạo như chư hiền đệ, hiền muội đều hiểu rõ.

Sự truyền giáo trong thời kỳ này có khác hơn hai thời kỳ trước, là từ khi hư vô truyền thần diệu hiệp đến thể gian để sắp bày thật tướng là thánh thể và luật pháp. Từ thật tướng ấy chuyển cơ diệu hiệp cùng thần mới trọn thành thánh thể chí linh.

Buổi đầu sơ khai Đại Đạo, Đức Thượng Đế Chí Tôn muốn cho nhân sanh ý thức được vạn giáo như lý nên vẫn cây tay phạm truyền giáo cho những người môn đệ đầu tiên, như Thầy đã đổ thân vì các môn đệ.

Đúng ba mươi sáu năm, các pháp đã hiện bày trên thế gian, những người tiên khai đã mệnh danh là thí điểm của đạo pháp được triệu hồi và Bàn Đạo tiếp tục vâng sắc chỉ Ngọc Hư Cung với sự chứng minh của Tam Giáo Đạo Tổ.

Lần điểm đạo đầu tiên trên bước sơ cơ cho Định Pháp Minh Thiện. Từ đó, với sứ mạng ban truyền tân pháp Cao Đài để cho nhân sanh giác ngộ, Bàn Đạo phải đảm nhiệm chương quản Hiệp Thiên Đài vô vi để truyền pháp cho người có sứ mạng thiêng liêng và người ấy sẽ trực tiếp hướng dẫn hàng thiện căn qua bốn giác khi được điểm đạo.

Tân pháp Cao Đài là pháp môn đại ân xá, là nấc thang cuối cùng kỳ mật pháp để cứu độ nhân sanh. Người biết giác ngộ nhập cảnh vô vi sẽ được siêu thoát, kẻ biết hồi đầu hướng thiện chương duyên lành vào đời thánh đức khỏi đọa tam đồ hay tán khôi trần sau hội Long Hoa.

Thế nên những người muốn vào trường đạo pháp, điều trước tiên là đến trước Cao Đài gõ cửa Cao Đài. Cửa Cao Đài sẽ mở khi người có duyên được đến.

Thứ đến phải học luật lệ Cao Đài và nhận chân tôn chỉ để noi theo, mục đích để đạt đến.

Điều sau nữa là giữ giới luật, quy điều của Đại Đạo. Đó là ba điều kiện tối thiểu của người muốn bước vào chơn đạo và sẽ được Đức Cao Đài điểm đạo.

Chư hiền đệ, hiền muội! Thời gian có trước có sau, pháp môn theo thời gian có tân có cựu. Đại Đạo không thời gian, không sau không trước, cũng không cựu không tân. Đại Đạo vẫn là bản thể bất biến. Thế nên pháp môn vô lượng nhưng người hành giả phải đạt đến chỗ bất nhị pháp môn mới thật sự chứng quả.

Hôm nay Bàn Đạo muốn chư hiền đệ muội có một tâm niệm về đạo pháp cho rõ ràng và chấp nhận như tâm tu học theo những điều kiện như trên. Cần có những hồ sơ minh chứng trước giờ đăng đàn thọ pháp. Nếu chưa đủ hay chưa

quyết tâm thì hãy chờ đợi một ngày giờ khác khi tâm đã quyết, điều kiện có đủ để bước vào chơn đạo để tránh mọi sự khảo đảo. (...)

Chư hiền đệ, hiền muội! Cửa đạo rộng mở đón rước duyên lành. Đường đạo thanh thang, người hành giả ung dung về cõi thượng. Cao Đài là chỗ cao nhất của mỗi chúng sanh. Đức Cao Đài Thượng Đế hằng ngự nơi đó.

Có chúng sanh tức là có Cao Đài. Không có Cao Đài thì không có chúng sanh. Mà không có chúng sanh thì không có Phật Tiên, Thần Thánh chi cả. Vô vi, hữu hình là một, khi phân tán, lúc quy hợp. Biết được chỗ khởi nguyên là biết được chỗ quy nguyên. Không quy nguyên được thì đã hủy diệt. Chơn ngôn này không chỉ Bản Đạo mới nói đây mà đã có nói từ khi Đạo hiện bày thật tướng tại thế gian. Người hành giả muốn vững bước trên đường đạo phải thấu triệt điều này để khỏi hoài công vì lầm lạc.

THI

*Phải có thân này mới có tâm,
Tâm thân, thể dụng máy huyền thâm,
Thâm thâm vì có công dò tột,
Tột lý đường người quyết chẳng lầm.*

Những giáo điều không đặt để, bắt buộc hành giả vào khuôn phép mất quyền tự hữu tự do mà chính đó là muốn bảo trọng quyền tự do tự hữu của hành giả. Có biết bao nhiêu chủ nhân lang thang phong trần hay giam mình trong bóng tối vì đánh mất quyền tự chủ trong ngôi nhà chính mình tạo lập. Có biết bao nhiêu ngôi nhà sắp tan vỡ bởi chủ nhân lệ thuộc tha nhân. Đạo pháp giác ngộ đưa hành giả trở về với nhân bản.

THI

*Có nhà, có chủ mới nên nhà,
Quân tướng điều hành Đạo chẳng xa,
Trong cảnh vô thường thường bất biến,
Mới hay Tiên Phật vốn là ta.*

Phương chi trong thời kỳ này cực biến cực loạn, nguy nhiều chơn ít, người hành giả phải nắm lấy chơn thường sửa đang nguy tạo. Đó là hành giả đã biết mình, biết người, tức là biết Đạo vậy, và đạo pháp sẽ đưa hành giả đến chỗ đốn tuyệt vạn duyên không còn chơn nguy nữa.

Người xưa học đạo chỉ một câu mà giác ngộ. Hôm nay Bản Đạo lại nói nhiều, nhưng dầu bao nhiêu chẳng nữa, từ ngàn xưa, xưa tít hay bốn mươi chín năm qua cũng chỉ tóm vào một câu mà thôi: Ai tìm được, học được sẽ thành Đạo.

(...)

Đến đây Bản Đạo tạm dừng để chư hiền đệ muội đủ thì giờ hồi gia. Bản Đạo ban ơn lành cho tất cả. Thăng.

33. THẬT HÀNH TÌNH THƯƠNG HÒA ÁI GIỮA NGHĨA ĐỆ TÌNH HUYNH

Thánh thất Tây Thành (Cần Thơ)
Tuất thời, 27-9 Giáp Dần (10-11-1974)

Ngô Đại Tiên Minh Chiêu

Chào mừng chư hiền đệ, hiền muội Thiên ân hướng đạo và chư đạo tâm nam nữ. Nhân dịp bộ phận Hiệp Thiên Đài Cơ Quan Phổ Thông Giáo Lý hành đạo tại tỉnh nhà, với tư cách một người anh của chư hiền đệ, hiền muội, người thọ ân điển ban trao quyền pháp đạo buổi đầu tiên, Tiên Huynh đến đây để tâm tình đạo sự cùng chư Thiên ân hướng đạo, chư đạo tâm nam nữ. Miễn lễ. Mời đồng an tọa.

THI

*Sứ mạng Cao Đài buổi trước tiên,
Vô vi tâm pháp độ người hiền,
Tam Kỳ mật hạ khai chơn lý,
Dẫn dắt người phàm có thiện duyên.*

Nhìn trước điện tiền, Tiên Huynh cảm kích những người bước sau Tiên Huynh phải chịu nhiều điều thử thách gay go với sứ mạng tận độ Kỳ Ba này.

Tiên Huynh muốn bảo với chư hiền đệ, hiền muội rằng tại tỉnh Cần Thơ này đã xuất xứ bao nhiêu người nguyên nhân hướng đạo. Giờ từng trang sử đạo để tìm dấu vết các hàng nguyên nhân ấy đối với chư hiền đệ, hiền muội như một bóng mờ. Có sáng tỏ chói rọi chăng là tùy thuộc từng tổ chức, chỉ phái trong nhứt thời.

Nói là nói vậy chớ danh từ đối với thể nhân, người đạo đức chơn tu không đặt vấn đề quan trọng, mà quan trọng lối tiến hành của các người môn đệ có trách nhiệm đương vi hiện hữu mới là đáng lưu ý.

Nhưng Tiên Huynh rất buồn trước thể loạn, đạo phân ly, nhơn tâm thất tán. Chính hiện tại chư hiền đệ, hiền muội đắc Thiên ân từ lâu cho đến hiện giờ cũng chưa xây tạo được một Cao Đài cứu thế tại tỉnh nhà.

Tiên Huynh nói như vậy chư hiền đệ, hiền muội ắt cho Tiên Huynh làm chẳng? Vì tỉnh Cần Thơ này, ngoài Tổ Đình Chiêu Minh còn biết bao nhiêu tòa nhà được xây đắp dưới bảng hiệu Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ hay Cao Đài Đại Đạo.

Có thì có rất nhiều, nhưng về quyền pháp đạo cũng như tâm pháp chưa được thâm nhuần trong tâm khảm của các hàng hướng đạo hay tín đồ của Đức Chí Tôn. Nên chi tất cả những phương tiện kia đã làm cho người Thiên ân hướng đạo lâm lẩn đó là Đạo, là sự thành công trong việc phổ độ nhơn sanh hay cứu rỗi những linh hồn siêu thăng thoát tục.

Xưa kia Lương Võ Đế cất bảy mươi hai cảnh chùa, chư hiền đệ ngày nay muốn tạo một ngôi thánh đường, thánh thất cũng lắm công chật vật thì so làm sao được với Lương Võ Đế ngày xưa. Trái lại, Lương Võ Đế phải Đài Thành ngạ tử, vì không biết dụng tâm pháp Đại Đạo mà chỉ nhắm vào phương tiện hữu vi làm cứu cánh nên chịu thiệt thòi một kiếp tâm tu.

Chư Thiên ân hướng đạo ngày nay cũng nên suy nghiệm những tích xưa để khỏi phải bị vật chất hồng trần hữu hình làm cho rối rắm lương tri, lương năng hằng tánh của

Thượng Đế phát ban.

Người lữ hành nào cũng dùng phương tiện để qua bờ pháp. Đến bến phải rời phương tiện để về với bản thể nguyên nhân. Nếu còn ôm chầm lấy phương tiện ấy thì bao giờ thành công chứng quả!

Hiện tình thế sự ngày nay, toàn thể nhơn loại nói chung, dân tộc Việt Nam nói riêng, đều ở trong vòng Hạ nguơn chuyển thế. Dầu muốn dầu không, tất cả các vai trò của thể nhân phải đóng cho trọn vẹn.

Chư hiền đệ, hiền muội! Đức Cao Đài Thượng Đế khai Đạo Kỳ Ba dựng hình tượng hòa đồng vạn giáo, dựng tâm pháp độ rồi nguyên căn. Những người đã tự nhận là chức sắc, chức việc, Thiên ân hướng đạo, tất phải lưu ý rất nhiều trên công cuộc chuyển xoay của đời cũng như của Đạo.

Chư hiền có nhìn thấy tất cả công cuộc diễn tiến từ mấy mươi năm thiên tai, chiến họa, người lành cũng lắm lúc phải cộng nghiệp với chúng sanh. Cho đến bây giờ những khối dục vọng vẫn trưởng thành trong lòng thể nhân nên các vai tuồng của một sân khấu đời đang được biểu diễn, luật vô tư của trời đất cứ tuần tự tiến hành.

Kẻ đóng vai trung, người mang vai nịnh, tất cả vua chúa, khanh tướng, công hầu trên sân khấu đời đang múa may mà vai nào cũng được số khán thính giả xem coi. Nhưng rồi đây họ sẽ không còn hát nữa, và khán giả cũng không xem nữa, vì qua một tấn tuồng lòi chân tướng thực sự rất phũ phàng đối với người kếp hát hay những kẻ đi coi.

Chư hiền đệ, hiền muội là người chức sắc, người Thiên phong sứ mạng hướng đạo lãnh đạo có thể đặt mình trên

mọi vai trò đạo lý chứ không thể đóng một vai kếp trong ván tuồng đời. Nếu không đóng một vai kếp trên sân khấu đời thì chư hiền đệ cần gì phải nhọc công biểu diễn hay đòi hỏi một số khán thính giả để theo mình. Nếu chư hiền đệ có muốn đóng vai trò ấy cũng rất đơn độc, không phải được đầy đủ như sân khấu đời, vì đạo lý là thanh tịnh vô vi, đạo lý là lẽ hằng sống của mọi người nên không thể tạo thành một sân khấu như trò đời được.

(...)

Kể đến công lao hành đạo của chư hiền cũng có nhiều điểm đáng ghi chú. Chư hiền đệ là những người chức sắc kỳ cựu theo bước của các hàng Tiên Khai Đại Đạo để giữ gìn cơ Đạo, phổ độ nhơn sanh. Đáng lý ngày giờ này tại nơi đây sẽ được khang trang chỉnh đốn và người vô vi với người hiện tại tương ứng, tương phò độ rồi nhơn sanh thoát vòng khổ nạn chứng quả vô sanh. Nhưng hiện giờ mỗi người đều có mỗi phương tiện riêng tư. Phương tiện đó cũng ích lợi, nhưng sự ích lợi có một mà hại đến ba vì các phương tiện sẽ không đủ sức giúp hành giả theo ý muốn của mình là chở khách sang sông.

Hôm nay Tiên Huỳnh muốn đem những lời tâm huyết của một người anh để khuyên chư hiền đệ, hiền muội suy gẫm việc đã làm, việc đang làm và việc sẽ làm hầu chọn một con đường đúng với chơn truyền chánh pháp phổ độ nhơn sanh.

Người tu hành khi hiểu đạo không còn bản ngã, để cho tâm đạo được quang minh, lý đạo được thông suốt. Cái bản thể tuyệt đối ấy nằm trong con người của chư hiền đệ. Hãy tìm lại, hãy trau dồi. Đừng nhắm vào sự tương đối rất uổng

công phu bao nhiêu năm trời nhứt tâm hành đạo.

Chư hiền đệ! Vai trò của người hướng đạo cứu thế đời, chữa bệnh trầm kha vô minh của nhân loại cũng giống như vai trò những vị lương y cứu chữa bệnh đời cho thế nhân.

Mỗi chứng bệnh phát sanh đều có nguyên nhân của nó. Mỗi vị được thảo đều có công dụng riêng theo tánh được của nó. Không chứng bệnh nào mà không có thuốc chữa trị. Nếu có một hoặc đa số bệnh nhân không trị được, đó không phải là tại không thuốc mà chính là tại chẩn mạch chưa tới, hoặc đầu thang không đúng của vị lương y còn non kém, chủ quan. Muốn cây được tươi tốt cần phải vun phân tưới nước tại ngay gốc rễ chứ không phải ở nơi nhánh lá.

Tiên Huynh cũng muốn nói thêm về hai chữ Đạo vô vi hay là vô vi chi Đạo cũng thế. Tại sao Tiên Huynh lại dùng hai chữ vô vi? Vô vi không có nghĩa là không làm hoặc không hình, không tướng. Còn hữu vi cũng không có nghĩa là có làm, có hình, có tướng. Nếu chỉ câu chấp định nghĩa như thế tức là chưa hiểu được Đạo là gì.

Có ai nghĩ rằng tướng của nước vẫn giống với tướng của đất, của lửa, của cây cối thảo mộc, hoặc của kim loại chẳng? Nếu nói không giống thì không đúng. Còn trái lại, nếu nói giống là giống ở chỗ nào? Bởi nhơn sanh ưa chấp tướng nên mỗi mỗi việc chi cũng đều nhìn ở khía cạnh hữu hình, hữu tướng, nên chi không thấy được đồng nhứt nguồn mạch phát sanh của nó.

Câu “Đạo pháp trường lưu” lâu nay cũng thường được đề cập tới. Nhưng người tín hữu cũng như hàng Thiên phong chức sắc, chức việc chỉ đọc phớt qua. Mấy ai chịu

khó phân tách ngọn nguồn, nghĩa lý của nó.

Đã nói là đạo pháp trường lưu. Lưu là trôi là chảy như dòng nước ở chốn kinh rạch sông ngòi, nơi biển cả đại dương. Tánh chất của nước đâu nào thay đổi hoặc có hình tướng chi đâu. Cái công dụng của nước là mạch sống giúp đời trong muôn mặt. Mỗi một mặt đều dùng một dụng cụ riêng để hút nước, dẫn nước, hoặc chứa nước cho tiện dụng mỗi trường hợp.

Nhưng khi nước bị thấm vào chứa đựng trong mỗi dụng cụ đựng nó thì nó bị biến ra nhiều hình tướng khác nhau vì vật chứa đựng nó. Người đời bởi chấp tướng bèn nói rằng [nước trong] vật này khác với [nước trong] vật kia vì hình tướng [vật chứa] tròn vuông, dài ngắn, cong ngay, cao thấp, sâu cạn khác nhau.

Ồi! Nước đâu nào có tướng. Bản chất nước cũng chẳng có hai. Nếu có chẳng bởi tại cái nhìn phiến diện câu chấp của nhân thế. Ồi! Đạo đâu nào có tướng, nhưng khi người ta đem cái vỏ để trông vào cái Đạo thì Đạo lại biến sanh nhiều hình nhiều tướng.

Tạo Hóa đã sanh muôn loài vạn vật thì Tạo Hóa cũng cung cấp mọi nhu cầu cho vạn vật để phát triển, bảo tồn. Nhưng sự cung cấp cho nhu cầu ấy cũng tùy theo trường hợp, tùy theo đặc tính của mỗi vật, của mỗi căn trí.

Những vật thể nó có là vì đức hạo sanh của Thượng Đế muốn thỏa mãn nhu cầu của nó. Nhưng nhân thế vì chấp tướng nên lần hồi đi đến chỗ sai thất chơn truyền, bại hoại căn bản của nó. Thôi, thà là dòng nước để tự nó luân lưu khắp chốn kinh rạch, sông ngòi, biển cả đại dương để được giữ vẹn vô tướng của nó.

Còn Đạo cũng thế. Vì muốn độ đời nên Chí Tôn Thượng Đế mở Đạo cho lòng vào những thể tướng của các tôn giáo khác nhau. Người đời vì chứng bệnh vô minh chấp tướng nên Đạo ở hoàn cảnh đó chẳng những không cứu được đời mà lại cũng không cứu được chính bản thân của hành giả đương sự. Ôi! Thà để cho dòng Đạo tự do, âm thầm, lặng lẽ luân lưu trong vạn vật.

Đạo nào có nói đâu, nhưng đã hiện tướng lên trong ngàn kinh muôn điển, trong triệu triệu những áng văn thơ tuyệt tác. Đạo có nói chi đâu, nhưng Đạo đã thể hiện trong tình thương của loài hổ dữ nhưng chẳng ăn thịt con. Đạo có nói chi đâu, nhưng đã hiện tướng trong tình thương che chở của gà mẹ ấp ủ bầy con dưới đám diều hâu đói khát, thịnh nộ. Đạo có nói chi đâu, nhưng đã hiện tướng trong bốn mùa tám tiết, điều hòa dưỡng sanh vạn vật, v.v... và v.v...

Những ngôn ngữ, những hình tướng tôn giáo, đoàn thể đạo đức, những tổ chức hành chánh đạo, v.v... tất cả đều là những phương tiện để giúp hành giả đạt đến cứu cánh. Đừng chấp lấy phương tiện làm cứu cánh mới mong khỏi ôm ấp cái mộng hão huyền.

Tiên Huynh cũng muốn nói thêm về tu tâm luyện tánh. Từ ngữ này nghe quen quá, đến nỗi muốn nhàm tai, nhưng thử hỏi lại coi, từ tín hữu đến chức việc, Thiên phong chức sắc, có được bao nhiêu người biết được tâm tánh của chính mình là sao? Tâm tánh mình có mấy loại? Loại nào chân, loại nào giả, có ai biết chẳng?

Và lại, nếu có người nói rằng tâm chơn đó là tâm Phật, là Thượng Đế tính thuần chơn vô ngã, vô chấp, vô cầu; còn tâm giả là thất tình lục dục, hỷ nộ tham sân, v.v... nói thì

nghe rành rành, nhưng có khi nào mình thật tâm với mình, can đảm nhìn nhận những gì do giả tâm khởi dậy, hay cứ mãi chủ quan, khư khư bảo thủ ôm chầm lấy cái ta?

Phật xưa hằng ngày hằng giờ, hằng phút hằng giây đều đem cái lý đó trước tòa án lương tâm để phán xét. Từ xưa đến nay, người tu thì nhiều, người đắc Đạo thì ít, cũng tại chỗ đó. Tôn giáo mệnh danh là đạo cứu đời mọc lên như nấm, nhưng đời chẳng những chưa được cứu lại càng khổ thêm, cũng tại nơi đó. Tiêu ngữ Cao Đài Giáo là quy Tam Giáo hiệp Ngũ Chi, nhưng trong phạm vi nhỏ hẹp Cao Đài là một tỉnh còn chưa quy hiệp được, cũng tại chỗ đó.

Vì nhận thấy chư hiền Thiên phong chức sắc Tam Kỳ Phổ Độ đã lẫn lộn, lẫn lộn gần hết cuộc đời mình cho đạo nghiệp, Tiên Huynh nóng lòng vì chỗ chưa đạt lý ấy của Đạo cho mỗi hành giả nên dùng bao nhiêu lời tâm tình đạo mạch thương yêu để nói với nhau, tỏ bày bên tai, trong phòng riêng đóng cửa, giữa tình huynh đệ, kẻ u người hiền.

Ai là vị lương y chẩn mạch đúng, đầu thang hay? Ai là người phân biệt được cái chơn và lẽ giả? Ai là người hiểu rõ ráo lẽ vô vi, điều hữu tướng? Ai là người ý thức được dòng lưu thủy của đạo pháp trường lưu? Ai là người ý thức được sứ mạng thể Thiên hành hóa, hướng dân vi thiện, tự giác giác tha? Ai là người lấy phương tiện để đạt đến cứu cánh mà không dùng cứu cánh để làm phương tiện? Hãy suy tư, hãy bừng tỉnh Thiên tâm để ánh sáng Thiên lương rọi vào thượng não hành tròn sứ mạng, để không uổng phí một kiếp vi nhân.

Con đường Tiên Huynh đã đi là con đường chư hiền đệ đang đi. Những việc Tiên Huynh đã làm là những việc chư

hiền đệ đang làm. Những ước mơ cao cả mà Tiên Huynh đã ước là những ước mơ mà chư hiền đệ đang ước. Nhưng có khác nhau ở chỗ là con đường đi Tiên Huynh đã đến đích, việc làm Tiên Huynh đã thành công, ước mơ Tiên Huynh đã toại nguyện. Chư hiền đang đi giữa đường, chư hiền đang làm dang dở, chư hiền chưa đạt ước mơ. Hãy cố gắng thêm lên. Hãy khêu ngọn đèn từ huệ. Hãy chùi ống khói của ánh tâm đăng. Hãy nhường chỗ cho Chí Tôn Thượng Đế ngự thật sự bên bìa nơi tâm não của mỗi hiền. Hãy khách quan xét nét việc làm trong muôn một, thì còn lo chi đường đi chẳng đến, việc làm chẳng thành, ước mơ chẳng toại.

THI

*Thượng Đế đã ban phép nhiệm mầu,
Mỗi người đều có tại song mâu,
Siêng năng mài giữa năng trau luyện,
Chẳng ở đâu xa, ở đỉnh đầu.*

Chư hiền đệ ôi! Đạo lý rộng sâu, chân lý vĩ đại, nhưng lời diễn tả có giới hạn. Tình thương của Tiên Huynh đối với chư hiền không biên giới, nhưng tâm tình đàm đạo chỉ một trong muôn.

Tiên Huynh mong rằng chư hiền sớm hoàn thành sứ mạng được trao phó trong mỗi người. Việc quy Tam Giáo hiệp Ngũ Chi, truyền bá Đại Đạo khắp năm châu bốn bể, khoan đề cập đến. Nên hành ngay tình thương hòa ái, thật hành chánh đạo giữa nghĩa đệ tình huynh. Nên thực hành thể tướng đạo Cao Đài nhứt lý tại vùng nhỏ hẹp Tây Đô. Hễ gom một thì giàu, chia ra thì khó.

Đêm cũng đã khuya, tình đạo còn dài. Tiên Huynh xin

tạm dừng nơi đây. Hẹn còn ngày tái ngộ trong sự vinh quang tỏ rạng, sáng danh Đạo danh Thầy nơi thánh địa Tây Đô này.

Chư hiền nên nghĩ cho Tiên Huynh với tác dạ chơn thành, tình thương thật sự không máy móc, chẳng gần xa. Đó mới thật là thương. Vào dịp khác Tiên Huynh sẽ vui lòng đạo đàm thêm nữa.

Rất lòng thương mến, thật dạ yêu thương. Tiên Huynh xin chào tất cả. Lui.

34. VÌ SAO CẦU NGUYỆN LẠI ĐƯỢC CÔNG ĐỨC VÔ LƯỢNG?

Cơ Quan Phổ Thông Giáo Lý
Tuất thời, 15-11 Giáp Dần (28-12-1974)

Minh Đức Đạo Nhơn

Chào chư Thiên ân hướng đạo. Chào chư liệt vị nam nữ đàn tiên. Mời hiền huynh Huệ Lương an tọa. Mời toàn thể chư liệt vị an tọa.

(...)

Nhân đây, Tệ Huynh cũng xin nói thêm về sự cầu nguyện, và sẽ có Đức Bồ Tát đến sau ít phút để giáo đạo đàn trung.

Thế thường người đời hay quan niệm sự cầu nguyện là được đáp ứng theo ý muốn với lời van vái hiển dưng lễ lộc cúng bái. Sự cầu nguyện chỉ quan trọng đối với người đời khi hữu sự, khi hoạn nạn. Ngoài ra, sự cầu nguyện còn được lạm dụng trong vấn đề vay mượn trước Thiêng Liêng để đóng trọn vai trò của một người khoác áo nhà sư hay thầy bóng, phù pháp, cộng cả chức sắc, chức việc trong các cuộc cúng tế đình đám, quan hôn tang tế. Vì vậy sự linh ứng của Thiêng Liêng không còn trọn đức tin cho đúng với ý nghĩa thiêng liêng nữa.

Thần Thánh, Tiên Phật luôn luôn do nguồn cảm linh diệu chân thành của thể nhân mà ứng đặc hộ trì. Nhớ lại Thánh Khổng Tử xưa kia lúc lâm trọng bệnh, chư môn sanh xin phép lập đàn khấn đảo cầu thọ cho thầy, Đức Khổng Tử bảo rằng: “Chính ta đã cầu đảo từ lâu rồi.” Như

vậy, sự cầu nguyện không phải là một vấn đề tầm thường như tất cả những điều cầu nguyện đã nêu trên, mà cần xét lại để tìm hiểu hai tiếng cầu nguyện.

Cầu nguyện tức là tìm sự ước muốn, ước nguyện của chính mình. Muốn tìm cho được những điều ấy, phải thật tâm để tìm trong giờ phút thiêng liêng hằng ngày giữa cuộc sống. Giờ phút thiêng liêng ấy luôn luôn đến với những tâm hồn vô tư, minh chánh, hằng nghĩ đến sự sống còn trong lẽ đạo. Những người ấy không ước vọng gì riêng tư cho cá nhân mình cả, vì họ đã thông thấu sự công bằng của Tạo Hóa, bốn mùa tám tiết, sanh trưởng thâu tàng không đòi hỏi.

Tạo Hóa đã dành sẵn tất cả sự ước muốn của con người thánh thiện. Không có điều nào hữu dư hay bất túc cả, nên chi tiền nhân lưu lại những kinh điển đủ phương pháp tế tự mà vấn đề cầu nguyện được kết thúc vào bốn chữ “*công đức vô lượng*” đối với các bậc thánh vương vì thiên hạ, đối với người chân tu vì nhơn sanh vong kỷ vị tha.

Vì sao cầu nguyện lại được công đức vô lượng? Đã bàn qua hai chữ cầu nguyện, tất phải nói đến công đức để mỗi người đều ý thức đến sự quan trọng của lời cầu nguyện.

Theo Phật gia có nói, mỗi người đều có Phật tánh. Phật tánh hằng tại trong Phật thân là pháp thân, hóa thân và báo thân. Công đức vô lượng sẽ là mầm để khởi ánh huệ đăng cho ba thể Phật ấy. Nên nói rằng “*Tự tánh bất ly thị công, ứng dụng vô nhiễm thị đức. Tự tu tánh thị công, tự tu thân thị đức. Niệm niệm vô gián thị công, tâm hành bình đẳng thị đức.*”

Tạm nói nghĩa như vậy: Không lìa tự tánh là công, lúc

ứng dụng mà không nhiễm ngoại vật là đức. Mình biết tu lấy tánh mình để cho suốt tánh đó là công, mình biết tu thân mình trọn lành đó là đức. Niệm niệm không bị xen lẫn thiên lệch, loạn động mà không dứt chánh niệm là công, lòng hằng phẳng lặng xem tất cả đều bình đẳng là đức.

Tóm lại, cầu nguyện mà được công đức không lường là do những tác dụng ấy. Như khóa tịnh Đông Chí vừa qua, chư tịnh viên nam nữ đã hành trì công đức vô lượng để đem lại sự hồi hướng cho đất nước, đồng bào.

Ôi, lớn lao thay, lời cầu nguyện, tâm cầu nguyện. Kiểm điểm lại để mỗi khi nhắc đến hai tiếng cầu nguyện, phải liên tưởng ngay đến lý siêu việt và tác dụng uy linh của sự cầu nguyện.

Tệ Huynh cũng xin mừng cho chư hiền Thiên ân hướng đạo và chư tịnh viên nam nữ trong khóa vừa qua. Nhưng cũng nói thêm là chưa đủ.

Nỗi thống khổ điều linh của đồng loại như lửa cháy muôn xe. Phải cần đến nước trong tịnh thủy bình mới mong chữa được. Dầu có gom hết sông biển, rạch ngòi cũng không thể dập tắt được lửa dục của thế nhân. Nhưng mà tịnh thủy bình ở đâu bây giờ, hỡi chư liệt vị?

Nói đến tịnh thủy bình, chắc hẳn chư liệt vị hiện diện đây đa số, nếu không nói là hầu hết, đều nghĩ đến Đức Bồ Tát Quan Âm mới có tịnh thủy bình. Như vậy ai đi cầu Đức Quan Âm Bồ Tát để được tịnh thủy bình hầu chế ngự lửa dục trần gian? Chắc hẳn phải có Tôn Ngộ Không mới cầu viện được. Mà Tôn Ngộ Không là gì? Nếu là một Thạch Hầu Vương xuất gia thì đã quá khứ lâu rồi, ở tận đời Đường bên Trung Hoa. Nếu không có Ngộ Không hẳn thế

giới này phải tiêu diệt vì lửa dục rồi đây!

Chư liệt vị ôi! Mượn hình nói Đạo, mượn sự cầu lý. Ngộ Không là giác ngộ, là gặp đặng, thấu đặng chỗ không. Tất cả mỗi người đều có một Ngộ Không ở trong lòng, nhưng không tôn nó lên thì nó ẩn mất. Bằng Tôn Ngộ Không lên tất nhiên sẽ có người đi cầu viện Bồ Tát lấy tịnh thủy bình cho mà rưới tắt lửa nghiệp lực, lửa dục vọng, lửa oan cừu của thế gian.

Tệ Huynh vì sự vui mừng được cùng chư liệt vị tâm tình đạo sự, giúp đỡ lẫn nhau bằng lời, bằng linh điển gọi là lòng đạo với đất nước, dân tộc, và chư đạo tâm đạo hữu.

Đức Bồ Tát sắp đến.

THI

*Thương đời nào biết phải làm sao?
Tạm mượn linh cơ để gọi mào,
Sẵn có sắc thân là tiện dễ,
Ráng cần tu tiến gấp mau mau.*

Xin chào tất cả chư Thiên ân, chư liệt vị. Lui.

35. MUỐN DIỆT KHỔ TẮT MỖI NGƯỜI PHẢI TỰ DIỆT THAM SÂN SI CỦA CHÍNH MÌNH

Cơ Quan Phổ Thông Giáo Lý
Tuất thời, 15-11 Giáp Dần (28-12-1974)

TIẾP DIỄN

*Thuyền từ lướt giữa sông mê,
Gọi người trần thế quay về bến căn.
Mây chiều tám hướng bủa giăng,
Chim khôn tìm ổ mới rằng chim khôn.
Cõi trần tai nạn dập dồn,
Hỡi người người muốn bảo tồn tánh linh.
Trường đời là chỗ khai minh,
Con đường tiến hóa siêu sinh cõi Trời.*

Quan Âm Bồ Tát

Bản Đạo chào chư hiền sĩ, hiền muội. Miễn lễ, chư hiền sĩ, hiền muội đồng an tọa.

Nhân đàn lệ tại Cơ Quan Phổ Thông Giáo Lý, Bản Đạo nhìn thấy các nguyên nhân câu hỏi trước điện tiền nên tạm dừng chân ít phút để khuyến nhủ chư hiền sĩ, hiền muội hiện diện hôm nay mấy dòng lý đạo.

Này chư hiền sĩ, hiền muội! Cùng là con người sanh trên cõi thế, nhưng nhìn qua một lượt trước tầm mắt của mỗi người đều phân tách được sự sang hèn, khôn dại. Trong các giai tầng ấy cũng là hình hài, tai mắt, mặt mày, cũng Tạo Hóa phát ban cho sự sống còn đồng đều không thiếu, nhưng vì sao lại chênh lệch khác biệt như vậy?

Chư hiền sĩ, hiền muội đã có đọc qua những câu chuyện nhân quả, luân hồi ít nhiều rồi. Đó là một vấn đề được thông qua tất cả mọi người biết có cảm giác và ứng hiện. Nếu chư hiền sĩ, hiền muội hoặc tất cả nhơn sanh trên cõi thế đều hiểu rõ được nguồn gốc của nhân quả, luân hồi mà khắc phục lấy bản thân đúng theo sự hiểu biết, chắc hẳn thế gian không có cảnh trầm luân đau khổ như hiện thời.

Bản Đạo phân như vậy, chư hiền sĩ, hiền muội đã ý thức được thế nào là diệt khổ để đem lại đời thanh bình, an lạc cho nhơn loại. Muốn diệt khổ, tất mỗi người phải tự diệt lấy những nỗi khổ của chính mình. Mà khổ của chính mỗi người là gì? Trời che đất chở, non xanh nước biếc, hoa cỏ tươi màu, mỗi mỗi sự vật đều sống trong lý thiên nhiên của trời đất. Nhưng khi con người muốn đòi non tát biển, phá núi đắp sông, muốn chia ranh lấn đất, muốn chọc trời khuấy nước, từ cái muốn lớn đến cái muốn nhỏ, con người đều hướng theo ánh sáng chan hòa của tâm mắt để tiến bước trên sự ước muốn. Nhưng khi va chạm vào một bức tường nào đó, sự ước muốn trở lại hành hạ tâm hồn, không riêng gì xác thân đang đau khổ.

Bắt nguồn từ đó, con người bỗng nổi lên ngọn lửa thứ hai để tiếp theo lòng tham dục là sân. Khi đã sân rồi ắt phải si. Ba ngọn lửa bùng cháy trong lòng để tiêu tan tất cả những gia tài sự nghiệp thiêng liêng của Thượng Đế đã ban cho. Hiện giờ, con người chỉ còn cái túi da chứa đựng đủ tất cả những thứ ô trược hồng trần nên nặng nề không tiến bước được nữa, phải ngồi lại để cho các chủng tử đã thâm thập nứt mầm sanh hoa, kết quả và hột giống ấy sẽ triền miên mọc trên cõi đời ô trược này.

Trái lại, trong trường tiến hóa của vạn linh mà là một

nguyên nhân hạ thế, chỉ vì vô tâm một phút, không cẩn tri chơn tánh bốn linh để chịu dùng chân thối bước rồi nhìn cõi đời, nhìn sự vật chi chi cũng đều là đau, là khổ, là oan trái, là nghiệp lực tất cả.

Chư hiền sĩ, hiền muội ôi! Bao nhiêu duyên phước mà chư hiền sĩ, hiền muội đã tạo ra ở tiền kiếp, hiện tại mới được giác ngộ trước kỳ đại ân xá. Hãy gìn giữ lấy, hãy dặn lòng tu tiên, tỉnh ngộ. Dầu ở vào cương vị nào, sang hèn, khôn dại, tất cả đều còn có điểm linh chơn tánh của Thượng Đế. Tuy mang áo cùm bào, lòng đừng mền tục. Dầu trong bô vải, chớ để cho thân tâm trầm nịch chôn mê đồ. Cuộc vinh sang Trời dành là để chư hiền làm nấc thang tiến hóa. Khi đã có một nhân tốt ở quá khứ, nếu không gìn giữ hột nhân ấy để cây phúc được sum sê thì cơ hội ân xá này cũng khó trở về quê xưa vị cũ. Ngày mai đây khi mặt trời lặn xuống, bóng thỏ lồ hình, Bắc Đẩu chói sáng thì chúa sơn lâm cũng phải trở lại rừng già. Cuộc hồ đấu long tranh sẽ kết thúc sau Hội Long Hoa.

Này các nguyên nhân! Này chư hiền sĩ, hiền muội hiện diện hôm nay! Hãy nhớ lời Bồ Tát Như Lai, tâm tâm niệm niệm đừng ly. Khoác cho mình một chiếc đạo bào để làm thiết giáp tránh cơn lửa đạn mưa tên. Thấp cho mình một ngọn đuốc thiêng để thấy cạm bẫy chông gai mà tiến bước. Nếu có duyên cùng Bản Đạo đi dắt qua cõi tạm bến mê, sẽ được ban ơn khi gặp lại.

Bản Đạo cùng chư Tiên Phật lúc nào cũng tận độ nguyên nhân hồi đầu hướng thiện, nhưng chớ chư nguyên nhân có hai chữ “thật tâm”. Bao nhiêu đó thay vì muôn ngàn nén hương khấn đảo.

Bản Đạo đến hôm nay đã có ý thâm những người hữu

duyên hữu phúc trong kiếp nạn chúng sanh. Như đã nói, chớ sự thật tâm của mỗi người.

(...)

THI

*Chánh trực phải rèn lấy chánh tâm,
Tâm kia sáng suốt khỏi luân trầm,
Lần tay tính đủ ba trắng lễ,
Trước điện gọi nhuần mới đạo thâm.*

Bản Đạo sẽ còn thâm các nguyên nhân hữu căn hữu kiếp trong một đàn khác.

(...)

THI

*Đôi lời Bồ Tát dạy hôm nay,
Mong mỗi người lành thoát họa tai,
Trở lại đường Tiên cùng nẻo Phật,
Thanh nhàn thông thả tháng năm ngày.*

(...) Bản Đạo ban ơn cho toàn thể chư đạo tâm nam nữ. Chư nguyên căn hữu phước sẽ được ơn trong một đàn khác. Thăng.

36. BÀI HỌC KHAI TÂM BƯỚC ĐẦU XUÂN MỚI

Cơ Quan Phổ Thông Giáo Lý
Tuất thời, 15-12 Giáp Dần (26-01-1975)

THI

*Thương đời lặn hụp biển trầm luân,
Nghịch chường trả vay mấy thuở ngừng,
Đem đạo giáo khuyên nên tỉnh ngộ,
Sớm tìm lối thoát, ấy nguyên nhân.*

Hiệp Thiên Đại Đế Quan Thánh Đế Quân

Lão chào mừng chư hiền đệ, hiền muội đàn trung.

Giáp Dần sắp mãn, Ất Mão hầu sang. Lão giảng đàn đề độ rồi hàng thiện căn tìm đường giải thoát cho điểm chơn hồn khỏi mãi lặn hụp nơi trầm luân khổ ải. Vậy Lão miễn lễ, đàn trung đồng an tọa.

Chư hiền đệ, hiền muội! Đã sanh vào cõi vô thường, mỗi điểm chơn hồn mang nhục thể vào đời đều có mang một sứ mạng để tự tu tự tiến và giúp cho bộ máy Thiên luân trong cuộc điều hành vũ trụ. Những điểm chơn hồn đó tuy căn trí có khác nhau từ các hàng đại giác nguyên căn cho đến hàng phàm phu tục lụy, nhưng mỗi mỗi đều có sứ mạng và nhiệm vụ của nó giống như từng con ốc, bánh xe, cái chốt trong bộ máy toàn thể. Đừng ai tối tăm nghĩ rằng sự sống đơn phương riêng rẽ của mình không liên hệ gì với sự sống đại thể của muôn loài vạn vật rồi tự đi tìm lối rẽ thụ hưởng riêng tư trong phạm vi nhỏ hẹp, vị kỷ vị thân.

Đời nhơn sanh đang khổ lụy cũng vì sự mê nhận ấy. Thế

nên lòng từ bi của Đấng Chí Tôn Thượng Đế đã mở Đạo suốt trong ba thời kỳ, cốt ý là để cảnh tỉnh cho thể nhân giác ngộ về cái lý ấy để hầu phụng sự Thiên cơ cho hợp tình hợp đạo, tự cứu và cứu tha. Tuy lòng từ ái vô biên của Đấng Đại Từ Phụ thì như thế, nhưng sự cứu rỗi có được hữu hiệu cùng chăng là bởi mỗi thể nhân có ý thức và thực hành chơn lý cùng chăng. Đó là một lẽ khác.

Thế gian cha mẹ nào lại không thương con, muốn con được nên văn nên võ, đạo nghiệp thế nghiệp song toàn, trước tự hưởng lấy thân, sau làm vinh quang cho thể tộc. Thế mà nào phải mỗi đứa con nào cũng đều có ý thức như vậy đâu. Trái lại, chúng còn cho rằng kỷ luật gia môn nghiêm khắc, bắt chúng phải làm thế này thế nọ mất cả tự do. Nhưng chúng nào biết đâu đó là tự do trong phóng túng, trong hư hỏng, trong sa đọa.

Trong hàng chúng sanh có nhơn loại, thú cầm là hàng khôn ngoan tiến bộ hơn hết. Loài người trội hơn, thuộc vào hàng tối linh trong vạn vật. Được tối linh nhờ bởi điểm linh quang tối diệu của Thượng Đế phát ban. Tuy rằng phần nhục thể cũng ẩm thực, bài tiết, v.v... như vạn loại, nhưng loài người biết sĩ diện, biết phải trái, biết thiện ác, biết hư nên siêu đọa, v.v... là nhờ bởi điểm tối linh tối diệu đó.

Nếu loài người biết gìn giữ chơn tâm, phát triển thánh tâm, khai triển thánh đức thì sẽ trở nên hàng thánh thiện, lần hồi tiến đến phẩm vị Phật Tiên. Còn trái lại thì cũng không hơn gì các loài chúng sanh trong hàng hạ đẳng. Thế nên muốn thành Thần Thánh, Tiên Phật cũng do mình, hoặc hóa loài ngạ quỷ súc sanh cũng do mình. Dầu lòng từ ái vô biên của Đấng Đại Từ Phụ vô lượng vô biên cũng không làm sao ẵm bồng, cất nhắc lên cho những tâm hồn

mê muội, hoặc giả mê giả dốt. Lời thế nhân thường nói: Ai ăn nấy no, ai ngủ nấy khỏe, không ai có thể ngủ thay cho ai. Còn trong đạo thì có câu: Ông tu ông đắc, bà tu bà đắc, nào ai tu thế được cho ai.

Như trên đã nói, chúng sanh có nhiều giai tầng căn trí. Còn loài người cũng có nhiều giai tầng xã hội, từ phú quý vinh hoa đến bần hàn đói khổ, từ da trơn thịt liền cho đến tật nguyên khổ thân xấu xí, từ may mắn hữu duyên đến rủi ro bạc phước, đều do căn nghiệp tu phước tu huệ, những quá khứ kiếp của mỗi chơn hồn.

Còn nói qua lãnh vực thiền định công phu, tham thiền tịnh luyện, mỗi hành giả có được tu chứng đến đâu cũng đều do cái lý ấy mà ra. Trong hàng đạo hữu thường khi nghe nói đến lãnh vực thiền định, công phu tu luyện thì đã nghĩ ngay đến vấn đề tạo Phật tác Tiên, thoát thai thần hóa. Nghĩ như vậy cũng đúng, nhưng chỉ mới đúng có phần nửa mà thôi, còn phần nửa kia phải hiểu rằng đó là yếu tố căn bản để giúp cho hành giả một phương pháp dưỡng sinh tuyệt diệu nhưng rẻ tiền, chỉ dụng nhiệt tâm trì chí là đạt thành tu chứng.

Thứ nữa là nhờ pháp môn ấy để làm phương tiện chuyển hóa tâm hồn được thuần thành khả ái do không chấp không cầu, không nên không lự. Hễ lòng người không chấp cầu, nên lự sẽ được phóng khoáng thuần thành, thơ thới vui tươi, khoan dung từ ái, ôn hòa phúc hậu. Đó là diện mạo của thánh nhơn tại tiền.

Lão muốn đề cập thêm một khía cạnh khác nữa. Đó là quan niệm thông thường, nhưng đa số trong giới người tu. Đó là tu theo tài tử, nghĩa là hành giả bước chậm hoặc mau trên đường chơn đạo tùy theo sở hứng, sở thích hoặc vị kỷ

vị danh, hoặc thì giờ nhàn rỗi của mình, nhưng nào hay đâu sự tu thân hành đạo rất cần gắn liền với sự sống theo nhịp thở từng phút từng giây.

Người đời hay sanh bệnh hoạn, mau già mau chết là bởi cái quan niệm ấy. Mầm sống của con người ngoài những phương tiện vật chất thông thường như cơm ăn nước uống, thuốc trị bệnh, khí trời để nuôi dưỡng phần nhục thể, nhưng phần tâm linh lại cũng cần nuôi dưỡng thiết yếu hơn. Nhưng người ta lại quên mất nó đi. Hàng ngày chí tối, bao nhiêu lo nghĩ ưu tư, tính toán lợi hại, đắc thất, buồn vui, sướng khổ, làm những sợi dây buộc ràng cột trói tâm hồn, mấy khi được thanh thản nghỉ ngơi. Tất cả đều hướng ngoại vọng động. Tắm thân nhục thể như cái xác không hồn.

Bộ máy tuần hoàn châu lưu huyết quản vận hành khắp đủ châu thân. Mỗi giây mỗi phút không ngừng chuyển vận. Những tay thợ máy, những kỹ sư cơ khí, những lao công khuân vác hoạt động âm thầm nhưng náo nhiệt ấy, hỏi ai người có biết có hay? Mỗi ngày đêm hai mươi bốn tiếng đồng hồ, tính ra bao nhiêu hơi thở ra vào, mấy ai lưu ý tới hơi thở nào là ý thức và hơi thở nào là vô ý thức, nhưng đó là nguồn sanh tử tối cần thiết cho tiểu thiên địa nhơn thân.

Ôi, tuyệt diệu thay! Ôi, mầu nhiệm thay! Ôi, công trình thay cho những bàn tay khéo léo vô danh âm thầm hoạt động đó!

Hỡi ai biết thương thân mình, hỡi ai muốn đạt được ý nguyện tối thượng là thoát thai thần hóa, siêu sanh tịnh độ, hãy bình tâm mà suy nghiệm lời này.

(...)

THI

*Thánh xưa tự thấp đuốc cho mình,
Hiền được nhờ khuyên mới biết mình,
Kẻ sĩ noi gương mà liệu lấy,
Mới rằng khỏi uổng kiếp phù sinh.*

(...)

Có câu quốc gia hưng vong, thất phu hữu trách, nhưng cái trách nhiệm của bậc thể Thiên hành hóa, giáo dân vì thiện lại càng quan trọng hơn. Trước cảnh quốc phá gia vong, thôn làng tan nát, đồng bào khổ nạn lâm than thống thiết, người tu không phải dụng võ để tế thể an bang, hoặc dụng văn để sửa đang quốc chánh. Nếu không làm hai việc ấy, không lẽ vô trách nhiệm sao? Trái lại, trách nhiệm rất nặng nề nhưng linh diệu mà Thiêng Liêng đã dành sẵn cho chư hiền trong chỗ dụng tâm linh cải hóa nhân tình, lấy đuốc tuệ soi đường sanh chúng. Những bậc giáo chủ xa xưa, những hàng triết nhân kim cổ, những bậc anh hùng cận đại nào ỷ lại tha nhân. Tự mình thấp đuốc lấy mà đi. Tự mình sắp xếp việc an nguy cho nhơn thân, cho đạo sự. Nếu không hoặc thiếu đức hy sinh, hỏi mấy kẻ được thành công trong kim cổ?

(...)

Chư hiền đệ, hiền muội đàn trung! Những lời Lão vừa phân để làm món quà cuối năm cho người hữu tâm tìm đạo. Nên lấy đó làm bài học khai tâm bước đầu xuân mới. Một dịp khác, Lão tùy cơ duyên độ rỗi thêm cho.

(...)

Lão ban ơn chư hiền đàn trung lưỡng phái. Lão trở lại thượng giới. Thăng.

37. GIÁO ĐẠO VÀ BAN ƠN LÚC CUỐI NĂM

Cơ Quan Phổ Thông Giáo Lý
Tuất thời, 15-12 Giáp Dần (26-01-1975)

NGÂM

Vân hà thiên thượng phi phong,
Hương bay ngào ngạt động lòng Từ Tôn.
Thánh ân vạn đại bảo tồn,
Mẫu nghi sắc chiếu độ hồn vạn linh.
Giáng lâm đạo lý khai minh,
Đàn trung Thiên mạng môn sinh Tam Kỳ.
Tất [tác] lòng Từ Mẫu ai bi,
Niên trình sắp đến an nguy sẽ tường.

Vân Hương Thánh Mẫu

Bản Nương chào chư Thiên ân hướng đạo nam nữ. Chào chư hiền đệ, hiền muội trung đàn.

Bản Nương vừa tiếp được lệnh Đông Phương Chương Quân, vội vã lâm đàn để có đôi lời nhắc nhở các em phái nữ và cũng nhân tiện sẽ xin hầu chuyện cùng chư Thiên ân hướng đạo và chư hiền đệ vào lúc cuối năm. Mời toàn thể an tọa.

Trước nhứt, Bản Nương thi hành sứ mạng đã giao phó.

Này các em Nữ Chung Hòa! Chị rất thông cảm cho hoàn cảnh thân thế của các em vào thời loạn ly tranh chiến. Các em vừa tu thân vừa tề gia, vừa phải gánh vác một phần trọng trách đối với nhân quần xã hội hiện tại, mặc dù trong

phạm vi của mỗi em, nhưng điểm đáng nêu lên là tinh thần bác ái vị tha.

Chị nói là tinh thần mà chưa nói đến tấm lòng của các em, vì nếu tấm lòng bác ái vị tha đã phát hiện một cách cụ thể thì các em đã trọn vẹn quên mình vì chính nghĩa, vì an nguy của nhân loại nói chung, dân tộc nước nhà nói riêng. Tinh thần bác ái vị tha của các em thể hiện qua những hành động, những sinh hoạt, những hình thức ít nhiều trong việc cứu trợ nạn nhân, hoặc phổ tế ủy lạo qua các kỳ được hội nghị quyết định. Ngoài ra, các em còn phải chận vật với đời sống, với đạo sự suốt ngày, suốt tháng, đến suốt năm. Rồi việc nào cũng hoàn lại việc ấy, chưa giải quyết hẳn hoi cho một sự việc nào gọi là giải thoát cả. Phải thế không các em?

Vì vậy mà Chị nói là tinh thần của các em được từ nguyên thủy liên hệ đến tình vô cực của Từ Tôn, hoặc tình tạo hóa của Thượng Đế vẫn còn sáng soi vào tâm đạo các em. Nên mỗi khi bị mọi phiền não, ưu tư che lấp thì ánh sáng bị lẫn khuất dưới lớp ưu tư phiền não. Mỗi khi được một lời thánh giáo, một sự động tâm, một trách nhiệm hiện hữu liền lóe lên những tia sáng rực rỡ giây phút nào đó rồi lại âm thầm lui lại sau bức màn rộn ràng thế sự phiền não, ưu tư.

Giờ đây, trước hiện tình đất nước, dân tộc đang bị cảnh tai nạn bi đát, đau thương, dù rằng đó là luật Thiên điều đã định, dù rằng cuộc luân chuyển tuần hoàn, dù rằng cơ phục hưng tái tạo, nhưng nếu Thượng Đế vẫn để cho tất cả vạn loại chịu chôn sâu dưới lớp vô minh để đi vào con đường tận diệt thì Thượng Đế đã xa lánh con người, và quả địa cầu này cùng con người này cũng không còn chi nữa cả. Bởi Thượng Đế không xa con người, vì con người và

Thượng Đế là một. Cái một mà Chị nói đây là tiếng Đạo của Đức Lão Quân tạm mượn. Vì thế mà không bao giờ Thượng Đế lìa xa con người cả.

Các em ơi! Mỗi khi xa Thượng Đế thì con người sẽ không còn. Các em nhìn đến sự vong tồn thành hoại ở trước mắt sẽ nhận định rất rõ ràng, nên chỉ lời kim cổ đều bảo Đạo ở trong con người của các em, của tất cả. Mà Đạo đã tạm đặt, thì danh từ Thượng Đế cũng thế thôi. Chỗ thành Đạo, chỗ trở về với khối Đại Linh Quang hay tối thượng niết bàn cũng thế đấy. Những gì đã hoại diệt là vì xa Thượng Đế, xa Đạo đó các em.

Đề tài rất gói ghém trong một tiếng mà diễn tả từ vạn cổ thiên kim cũng chưa hết. Bởi sự vô minh của mỗi người, Thượng Đế cùng chư Phật Tiên, Thánh Thần lâm trần dùng huyền linh bảo các em những gì? Có phải bảo các em tu thân hành đạo? Khi các em chấp nhận, tức là giác ngộ. Khi giác ngộ, các em đã hiểu Đạo là phải thế nào rồi.

Nghìn xưa, các bậc thánh nhân không nói đến chính trị ở thiên hạ mà luôn luôn nói đến chính trị bản thân, không nói đến đời sống cá nhân, mà nói đến đời sống của thiên hạ. Nhờ vậy nhà yên nước trị, dân lạc nghiệp an cư. Thời bây giờ đâu còn nữa! Vì thiên hạ là thiên hạ đã quên mất cái thánh nhân rồi.

Thượng Đế cho các sứ giả đến trần gian trong Tam Kỳ Phổ Độ không phải chỉ Việt Nam này, cũng không nhắm vào các chức sắc, chức việc trong Đại Đạo, mà tất cả thế giới đều có. Các em hiện tại là một trong muôn một để lãnh sứ mạng vai trò làm sáng tỏ cái Đạo tự hữu và khêu lại ánh sáng cái Đạo trong lòng nhơn sanh. Trách nhiệm

chỉ có thể thôi. Bồn phận nữ lưu các em rất dễ dàng thì thổ những đức tính từ bi, bác ái, đem tình thương Vô Cực đến với nhơn sanh.

Nếu các em mỗi ngày có một phút suy tư trong chốn bùn đen nước đục, ngõ hẻm đường cùng, những cảnh nghèo nàn, thiếu thốn, hoặc ở các vỉa hè phố chợ, những kẻ đói rách lang thang, hoặc nơi chiến trường rừng thiêng nước độc, biết bao sự tàn khốc điêu linh trong kỳ tận thế này. Phút suy tư ấy liền thực hiện ngay một việc làm nhỏ, vừa với sở năng sở hữu của các em. Đồng thời các em chung hợp lại trong tinh thần đó, trong tấm lòng vị tha đó để tổ chức những cuộc thăm viếng đồng bào, đạo hữu nơi nào bất hạnh cô đơn.

Mặc dù sự làm nhỏ nhút của các em, nhưng tình thương Vô Cực như giọt nước cam lồ rưới chan mát mẻ. Chẳng những công đức ấy giúp đỡ cho các em tăng thêm phần âm chất mà giúp đỡ các em khuây khỏa thì giờ, khi đã công lắm chuyện. Từ bao nhiêu năm trường, các em đã làm, và cũng đang làm. Giờ đây, các em hãy sắp xếp để sẽ làm. Chị ước mong cho các em được hoàn thành sứ mạng để phục lịnh chốn Kim Giai. Những hành trang của các em xưa kia chỉ có nhứt phiến linh tâm, bây giờ các em mang gánh thêm nhiều, làm sao vượt qua được con đò Tọa Hóa hờ các em?

Đó là về trách nhiệm. Còn về tâm đức, các em cũng cần trau dồi tâm đức cho sáng suốt, thì việc làm mới khỏi bị thiếu sót và hoàn hảo. Tâm đức sáng ngời sẽ cảm hóa được mọi người. Tâm đức chưa đủ sẽ làm như chiếc máy chạy theo sự điều khiển của một người thợ không hơn không kém. Đời không khổ lụy, nhân sinh không đau thương, thì các em không nhọc nhằn trước sứ mạng cứu

thế của Thượng Đế ban cho.

Xưa kia Đức Bồn Sư tìm được lý giải thoát thật sự của khổ nạn trầm luân của chúng sanh và đã đem lý giải thoát ấy ban truyền cho chúng sanh đến ngày nay vẫn còn noi theo để giải thoát. Thánh Khổng Tử xưa kia cũng thế ấy, tìm được chơn lý trung nhứt phục hưng cho đời thanh trị, quốc thối dân an, nên còn lưu lại các kinh điển để mọi người học hỏi đó làm cương kỷ luân thường. Nêu ra một vài dữ kiện để các em thấy, đối với sự học đạo lý đã từ lâu đều ghi chép lại cho đời. Không có một việc nào mà thánh nhơn không đề cập đến.

Hiện tại các sứ giả, nói cho rõ ràng hơn, những người mộ đạo tâm tu, những người giác ngộ đều dốc tâm nghiên cứu về kinh điển đạo giáo để tìm lấy ánh sáng chơn lý và không ngại hà đem soi rọi khắp nơi. Biết bao nhiêu ngọn đuốc thiêng đang tranh nhau bùng cháy giữa cõi đời ly loạn này. Nhưng những ngọn đuốc ấy sẽ bị lu mờ hoặc tắt lụi khi hết dầu cạn xác. Nếu những ngọn đuốc ấy là đuốc tuệ từ tâm linh mà các em tự thắp lấy và mọi người tự thắp lấy sẽ không bị lu mờ hay tắt mất bao giờ.

(...)

Đây, chị sang phần hậu chuyện với chư Thiên ân và chư hiền đệ trung đàn.

Chư hiền đệ!

*Ngày tàn tháng lụn năm qua,
Nghĩ thân thân có được là chi chi.*

Chư hiền đệ vừa nghe những lời dạy dỗ của Đức Hiệp Thiên Đại Đế hẳn đã lãnh hội nhiều rồi. Bản Nương chỉ cần

nhắc nhở chư hiền đệ Thiên ân hướng đạo, trước quyền pháp Thiên điều, chư hiền đệ hãy thương đến nhân sanh và thương về nguồn cội thuở xưa để trên đường hành đạo không sợ vấp phải những chướng ngại to tát hoặc cỏn con.

Này chư hiền đệ! Đã là Thiên ân hướng đạo, đã là tín đồ của Đức Thượng Đế Cao Đài, phải chấp nhận sứ mạng Phổ Độ Tam Kỳ. Trong khi thế giới đang bùng lên và đang bị tàn phá hủy diệt những căn bã hồng trần thì các em sứ giả Thượng Đế cho đến thế gian cũng đang thực hiện sứ mạng chính mình.

Chư hiền đệ hiện tại đều có trách nhiệm giác ngộ, trách nhiệm cảm hóa, thế Thiên hồng đạo. Chư hiền đệ luôn luôn tâm niệm đến điều đó tức là tự cứu và độ tha.

*Đã là một đấng tu mi,
Ơn nhà nợ nước bù chi sao xong.
Vén mây sắp ló vàng hồng,
Trên đường Đại Đạo xa trông dặm ngàn.
Hỡi người sứ mạng trần gian,
Tùy duyên hóa độ nguy an hội này.*

Lời sau cùng của Bản Nương là khuyên tất cả chư hiền đệ, hiền muội nên nhớ đến nguyên bản của mỗi người. Ai ai có thân sanh đều nặng mang thể sự, nhưng biết đặt vào chỗ công dụng đúng đạo lý sẽ không bị nghiệp lực trần la ràng buộc. Có thể mới hoàn thành trách nhiệm vi nhân của chư hiền đệ, hiền muội. Sớ dĩ hôm nay có các đàn cơ liên tục là để nhắc nhở chư liệt vị trong phần hành đạo tu thân và ban hồng ân cho Hiệp Thiên Đài cuối năm hành đạo.
(...)

Thôi, Bản Nương mừng cho chư hiền đệ, hiền muội bằng an trên bước đường tiến đạo.

Chào chư hiền đệ, hiền muội. Bản Nương hồi cung phục lệnh. Thăng.

MỤC LỤC

LỜI GIỚI THIỆU	5
Đạo trưởng Đạt Trí, <i>Hiệp Lý Minh Đạo CQPTGLĐĐ</i>	
1. LÝ HUYỀN NHIỆM CỦA MÙA XUÂN	7
Đức Ngọc Hoàng Thượng Đế <i>CQPTGL, 30-12 Quý Sửu (22-01-1974)</i>	
2. CHƯ TIỀN KHAI ĐẠI ĐẠO CHÚC XUÂN	11
<i>CQPTGL, 30-12 Quý Sửu (22-01-1974)</i>	
3. KHUYÊN CỔ GẮNG TU HÀNH	15
Đức Thiên La Đạo Nhơn <i>Ngọc Minh Đài, 01-01 Giáp Dần (23-01-1974)</i>	
4. KHAI XUÂN GIÁP DẦN	19
Đức Đại Tiên Lê Văn Duyệt <i>Ngọc Minh Đài, 01-01 Giáp Dần (23-01-1974)</i>	
5. THÁNH NHÂN LẤY LÒNG TRỜI VÀ LÒNG THIÊN HẠ LÀM LÒNG MÌNH	22
Đức Thái Thượng Đạo Tổ <i>Minh Lý Thánh Hội, 02-01 Giáp Dần (24-01-1974)</i>	
6. HAI ĐƯỜNG LỐI TU THÂN HỌC ĐẠO	26
Đức Quan Âm Bồ Tát <i>Vĩnh Nguyên Tự, 03-01 Giáp Dần (25-01-1974)</i>	
7. GIÁC NGỘ ĐỂ LÊN ĐƯỜNG GIẢI THOÁT	36
Đức Tam Tông Pháp Chủ Bác Nhã Thiền Sư <i>Bác Nhã Tịnh Đường, 11-01 Giáp Dần (03-02-1974)</i>	
8. Ý THỨC HỆ CAO ĐÀI	40
Đức Giáo Tông Đại Đạo Thái Bạch Kim Tinh <i>CQPTGL, 15-01 Giáp Dần (06-02-1974)</i>	

9. LỄ AN VỊ THIÊN TƯỢNG	45
Các Đấng Tam Trấn Oai Nghiêm <i>Minh Đức Tu Viện, 25-01 Giáp Dần (16-02-1974)</i>	
10. MẤY DÒNG TÂM HUYẾT GỞI CHO NHAU	49
Chư Tiên Khai Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ <i>CQPTGL, 14-02 Giáp Dần (07-3-1974)</i>	
11. PHỤC HỒI NGUYÊN BỔN	58
Đức Bác Nhã Thiền Sư Tam Tông Pháp Chủ <i>Minh Lý Thánh Hội, 03-3 Giáp Dần (26-3-1974)</i>	
12. TÌM ĐẠO TRONG TÂM MỖI NGƯỜI	65
Đức Vạn Hạnh Thiền Sư <i>Trúc Lâm Thánh Đức Thiền Điện 07-3 Giáp Dần (30-3-1974)</i>	
13. KHUYÊN NHỮ NỮ TỊNH VIÊN	73
Đức Ngọc Lịch Nguyệt <i>Vĩnh Nguyên Tự, 11-3 Giáp Dần (03-4-1974)</i>	
14. TỰ MÌNH HOÁN CẢI SẼ GẶP THẦN MINH	76
Đức Lê Văn Duyệt Đại Tiên <i>CQPTGL, 15-3 Giáp Dần (07-4-1974)</i>	
15. SỰ THỜ PHƯỢNG VÀ LÒNG TÍN NGƯỠNG	83
Đức Quan Âm Bồ Tát <i>Minh Lý Thánh Hội, 06-4 Giáp Dần (27-4-1974)</i>	
16. NỘI TU NGOẠI TIẾN ĐỂ LÀM ĐỘNG NĂNG THÚC ĐẨY TÌNH THẦN TẬP THỂ GIÁC NGỘ	88
Đức Vạn Hạnh Thiền Sư <i>CQPTGL, 15-4 Giáp Dần (06-5-1974)</i>	
17. THƯỢNG ĐẾ ĐẾN KHAI ĐẠO ĐỂ GIẢI TỎA LỚP VÔ MINH CHE LẤP BẢN THỂ CON NGƯỜI	91
Đức Văn Hương Thánh Mẫu <i>Chơn Lý Đàn, 01-4 nhuận Giáp Dần (22-5-1974)</i>	

18. THIÊN ĐÀNG, ĐỊA NGỤC LÀ ĐÂU?	94
Đức Quan Âm Bồ Tát <i>Chơn Lý Đàn, 01-4 nhuận Giáp Dần (22-5-1974)</i>	
19. THẾ GIỚI PHẬT TIÊN VÀ THẾ GIỚI PHÀM TRẦN	102
Đức Lý Đại Tiên Trưởng Thái Bạch Kim Tinh <i>CQPTGL, 15-4 nhuận Giáp Dần (05-6-1974)</i>	
20. NÊU GƯƠNG CHÁNH KỶ HÓA NHƠN	106
ĐỌC KINH BẠCH TỰ LÔNG ĐỒN KHÔNG DÂY	
Đức Quan Âm Như Lai <i>Minh Lý Thánh Hội, 10-5 Giáp Dần (29-6-1974)</i>	
21. TU LÀ HỌC ĐỂ LÀM TRỜI	109
Đức Đại Tiên Văn Duyệt <i>Ngọc Minh Đài, 10-5 Giáp Dần (29-6-1974)</i>	
22. CHỈ CÓ THUYỀN KHÔNG ĐÁY	114
MỚI SANG ĐƯỢC SÔNG MÊ BỂ KHỔ	
Đức Đại Tiên Văn Duyệt <i>Vĩnh Nguyên Tự, 01-6 Giáp Dần (19-7-1974)</i>	
23. THẾ PHÁP HOÀNG CỤC SAU HỘI LONG HOA	119
Đức Nam Hải Ngạn Thượng Quan Âm Như Lai <i>CQPTGL, 15-6 Giáp Dần (02-8-1974)</i>	
24. TÀI SẢN, SỰ NGHIỆP THẾ GIAN	122
LÀ GIẢ TẠM, VÔ THƯỜNG	
Đức Chơn Thường Đạo Sĩ <i>CQPTGL, 15-6 Giáp Dần (02-8-1974)</i>	
25. MỌI NGƯỜI SẼ VƯỢT QUA TẤT CẢ	126
MỌI HOÀN CẢNH NẾU BIẾT CÓ THƯỢNG ĐẾ	
ĐANG NGỰ TRỊ Ở LÒNG MÌNH	
Đức Cao Triều Phát <i>CQPTGL, 15-7 Giáp Dần (01-9-1974)</i>	

26. HỘI YẾN BÀN ĐÀO LÀ PHÉP NHIỆM MẪU	131
TỪ NGÔI VÔ CỰC HIỆN BÀY THẬT TƯỚNG	
ĐỂ CỨU ĐỘ VẠN LINH	
Đức Nam Hải Quan Âm Như Lai <i>Chơn Lý Đàn, 28-7 Giáp Dần (14-9-1974)</i>	
27. ĐỨC TỬ TÔN BAN ƠN NỮ CHUNG HÒA	136
Đức Quan Âm Bồ Tát và chư Thánh Mẫu Nữ Vương <i>Điều Trì Bửu Điện, 14-8 Giáp Dần (29-9-1974)</i>	
28. HUẤN TỬ ĐỨC VÔ CỰC TỬ TÔN	142
NHÂN LỄ HỘI YẾN BÀN ĐÀO	
<i>Điều Trì Bửu Điện, 15-8 Giáp Dần (30-9-1974)</i>	
29. CHƯ TIỀN BỐI KHAI ĐẠO ĐỐI ẨM	148
CÙNG LỚP NGƯỜI SAU TIẾP NỐI	
<i>Vĩnh Nguyên Tự, 01-9 Giáp Dần (15-10-1974)</i>	
30. QUYỀN PHÁP NGHIÊM MINH, NỘI TÂM TU TIẾN	155
Đức Ngọc Lịch Nguyệt <i>Vĩnh Nguyên Tự, 01-9 Giáp Dần (15-10-1974)</i>	
31. NHỚ CÂU CHÁNH NIỆM TRONG TÂM	159
NGƯỜI TU MỚI KHỞI LẠC LẦM QUỶ MÔN	
Đức Nam Hải Quan Âm Như Lai <i>Minh Lý Thánh Hội, 03-9 Giáp Dần (17-10-1974)</i>	
32. BA ĐIỀU KIỆN TỐI THIỂU	167
ĐỂ BƯỚC VÀO TÂN PHÁP CAO ĐÀI	
Đức Đông Phương Chương Quân <i>CQPTGL, 15-9 Giáp Dần (29-10-1974)</i>	
33. THẬT HÀNH TÌNH THƯƠNG HÒA ÁI	171
GIỮA NGHĨA ĐỆ TÌNH HUYNH	
Đức Ngô Đại Tiên Minh Chiêu <i>Thánh thất Tây Thành, 27-9 Giáp Dần (10-11-1974)</i>	

- 34. VÌ SAO CẦU NGUYỆN** 181
LẠI ĐƯỢC CÔNG ĐỨC VÔ LƯỢNG?
Đức Minh Đức Đạo Nhơn
CQPTGL, 15-11 Giáp Dần (28-12-1974)
- 35. MUỐN DIỆT KHỔ TẮT MỖI NGƯỜI** 185
PHẢI TỰ DIỆT THAM SÂN SI CỦA CHÍNH MÌNH
Đức Quan Âm Bồ Tát
CQPTGL, 15-11 Giáp Dần (28-12-1974)
- 36. BÀI HỌC KHAI TÂM BƯỚC ĐẦU XUÂN MỚI** 189
Đức Hiệp Thiên Đại Đế Quan Thánh Đế Quân
CQPTGL, 15-12 Giáp Dần (26-01-1975)
- 37. GIÁO ĐẠO VÀ BAN ƠN LÚC CUỐI NĂM** 194
Đức Vân Hương Thánh Mẫu
CQPTGL, 15-12 Giáp Dần (26-01-1975)

ĐẠI ĐẠO TAM KỲ PHỔ ĐỘ
CƠ QUAN PHỔ THÔNG GIÁO LÝ ĐẠI ĐẠO

THÁNH GIÁO SƯU TẬP

NĂM GIÁP DẦN (1974)

NHÀ XUẤT BẢN TÔN GIÁO

53 Tràng Thi, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội
☎ (024) 37 822 845 – Fax: (024) 37 822 841
Email: nhaxuatbantongiao@gmail.com

Chịu trách nhiệm xuất bản
Giám đốc – Tổng biên tập
TS. NGUYỄN CÔNG OANH

Biên tập: VŨ VĂN HIẾU
Nhập liệu: HÀNH CHÁNH VỤ CQPTGL
Trình bày & Kỹ thuật: LÊ ANH THƯ
Sửa bản in: DIỆU NGUYỄN, CHÂN PHƯƠNG
Vẽ bìa: LÊ ANH HUY

Đơn vị liên kết: Ông Lê Văn Xướng (Đạt Trí)
Địa chỉ: Cơ Quan Phổ Thông Giáo Lý Đại Đạo,
171B Cống Quỳnh, phường Nguyễn Cư Trinh,
quận 1, Tp. HCM

Số lượng in 1.000 bản, khổ 14,5 x 20,5cm, tại XN In FAHASA
774 Trường Chinh, phường 15, quận Tân Bình, Tp.HCM.
☎ (028) 38 153 971 – Fax: (028) 38 153 297
Số ĐKXB: 2462 – 2018/CXBIPH/08 – 133/TG
Mã ISBN: 978-604-61-5732-8
QĐXB: 313/QĐ-NXBTG ngày 27 tháng 7 năm 2018
In xong và nộp lưu chiểu quý IV năm 2018.

